DS 531
D 642 +

ĐỐI

kỷ niệm bệnh chu niên

xa tội vọng nhân

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

ĐỜI 45

1 CHỦ ĐỀ : KỶ NIỆM ĐỆ NHẤT CHU NIÊN TUẦN BÁO ĐỜI

● SINH NHẬT ĐỜI của lữhồ. ● TÂM SỰ THỜI NÔI của đời ● MỘT NĂM BÁO ĐỜI của lýđạinguyên.

2 CHÁNH TRỊ

● CON NGỰA GỖ ẤN QUANG VÀ THÀNH TROIE NAM VIỆT NAM của uyênthao. ● NHỮNG TIÊN TRI LẠ LÙNG CỦA BÀ DIXON của đời ● HỒI KÝ CỦA MỘT NGƯỜI BIẾT QUÁ NHIỀU của vănbình ● NHỮNG GIAI THOẠI VỀ VĂN NGHỆ SĨ TẠI HÀ NỘI HÔM NAY của kimnbật. ● ĐÃ TÌM THẤY CHÂN LÝ HÒA BÌNH... của nguyễnduyhinh

3 VĂN NGHỆ

● RUỒI XANH truyện dài của nguyễnthụylong
● BƯỚM VƯỢT NGỤC của Henri Charrière — phanhuychiêm dịch
● BẾN GIÒNG NƯỚC BIẾC truyện dài của cungtichbiền

4 CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

● NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● THƠ ĐỜI ● SINH TỬ PHÙ ● ĐỜI LÀ THẾ ● TRANG THƠ ● NGƯỢC ĐỜI ● ĐỜI GÒ GHÈ ● TÍNH SỐ ĐỜI.

ĐỜI ● NĂM THỨ HAI ● SỐ 45 ● TUẦN LỄ TỪ 13-8-1970 ĐẾN 20-8-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323
▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập
CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 40đ

Giao dịch quảng cáo
Hỏi ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Bài gởi báo đài miễn gởi cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo

đấu tranh cho đời

TÂM SỰ THÔI NÔI

Số báo này là số « thôi nôi » của báo Đời. Tâm sự thôi nôi là một tâm sự ngổn ngang, buồn vui lẫn lộn, vui vì báo đã đứng vững, mỗi ngày mỗi thêm bạn đọc, buồn vì chưa thực hiện được một phần mười những hoài bão của tờ báo.

Thoạt đầu, chúng tôi dự tính làm một tờ tuần báo lớn theo kiểu các tuần báo Paris Match, L' Express v.v... Chúng tôi thành lập một công ty trách nhiệm hữu hạn với số vốn 10 triệu đồng. Nhưng tuần báo Đời sắp sửa phát hành số ra mắt thì bị Bộ Thông Tin thu hồi giấy phép vì đã quảng cáo tên Chu Tử trong bộ biên tập ! Thế là công ty tan, vì nhiều anh em hoảng sợ rút vốn về, những người chưa hùn tiền cũng ngán, không dám bỏ tiền ra. Chỉ còn lại 4 người, anh Hoàng văn Đức hùn 100 ngàn đồng, anh Hà thượng Nhân và chị Trần thị Anh Minh vợ anh hùn 150 ngàn đồng (nhưng sau rút bớt về 100 ngàn vì số 100 ngàn này là tiền đi vay, người ta đòi) Chu Tử hùn một triệu rưỡi (trong số này có một triệu là tiền đi vay phải trả tiền lời mỗi tháng 4 phân). Thế là cái mộng làm một tờ tuần báo lớn bị tan vỡ, vì tài chánh eo hẹp !

Cùng với những khó khăn vật chất, những khó khăn về tinh thần dồn dập tới, đưa tờ báo vào thế « tứ bề thọ địch ». Chống chính quyền thù nghịch, luôn luôn tìm bất cứ sơ hở nào là đóng cửa tờ báo, chống Mỹ, chống xã hội thối nát, băng hoại, chống những lực lượng, đoàn thể ngấm ngầm nối giáo cho giặc, ngấm ngầm làm tay sai cho kẻ thù. Vì kẻ thù quá đông, quá mạnh, tờ báo lâm vào tình trạng cầm cự, tránh né, ít khi nắm được thế chủ động. Thậm chí cái tiêu đề : « Tuần báo đối lập cực tả không Cộng Sản » trước kia vẫn kèm theo « măng-xét » tờ báo, lúc này cũng bỏ đi, vì chúng tôi ngượng với lương tâm, thấy mình chưa thật sự « đối lập », và cũng chưa thực sự « cực tả ».

Tình trạng trên đây dù sao cũng thuộc về quá khứ ! Giai đoạn cũ đã chấm dứt. Một giai đoạn mới đã bắt đầu, không phải tờ báo sẽ chỉ cải tiến, tăng cường một vài mục mà sẽ chuyển hướng quyết liệt. Nhưng thói thường, nói thì không làm, làm thì không nói. Chúng tôi quyết tâm làm nên miễn nói nhiều. Các bạn chỉ cần theo dõi tờ báo bắt đầu từ số này để thấy sự quyết tâm của tờ báo. Chưa bao giờ bằng lúc này, chúng tôi cần sự ủng hộ tích cực của bạn đọc.

ĐỜI

CHỦ ĐỀ

ĐỜI SỐ 46 :

NHỚ VỀ HÀ NỘI

Một sự thật không bao giờ dám ngờ tới : tuần báo Đời sống được tới tuổi thôi nôi. Hằng tuần, mỗi ngày thứ năm, độc giả cầm trên tay 1 tập báo bìa in offset nhiều màu, chủ đề nổi bật với dung tích khoảng trên dưới 50 trang bài vở. Có thể bạn chăm chú theo dõi các mục bình luận, hội thảo, có bạn phá lên cười với trò trêu chọc của «Đầu Gối, Tinh sổ Đời, Sinh tử phù», có bạn tức tối thở dài với «Đời là Thế» có bạn lý sự lầm cầm với «Ngược Đời», hoặc ít nữa là đọc tiếp các truyện dài cho thoải mái.

Nhưng có điều, với tập đoàn «Chu Tử và Nhóm Sống» chủ trương, quý bạn hẳn muốn biết đằng sau những tập báo ấy đã dấu ẩn bao nhiêu kỷ niệm buồn, vui, vinh nhục của chúng tôi. Hôm nay, nhân ngày Đời lên một tuổi, với tư cách là 1 tên đầu bếp bất đắc dĩ, tôi kể lại một vài mẩu chuyện hậu trường để cho quý bạn hiểu thêm và may ra sẽ cùng nhau cảm thương và chia sẻ những cam go trong những ngày sắp tới. Với 365 ngày của một bọn làm báo, hằng ngày đã có khối chuyện để viết ra, nhưng ở đây tôi chỉ tuyển chọn mỗi chuyện ba việc thôi gọi là để tạ lòng tri kỷ. Đó là :

— Ba trường hợp khó khăn.
— Ba điều kiện vinh dự.
— Ba việc hiểm nguy.
— Ba điều tủi nhục.
— Và, ba điều ước nguyện sau cùng.

I. Ba trường hợp khó khăn :

A. — XIN RA BÁO : Sau những cuộc tình dang dở giữa Chu Tử với cha Trần Du (báo hòa Bình) ông Bầu Ứng (báo Bình Minh) Chu tử đã dồn vốn liếng còn sót lại của tờ « Sống » để đốt trên 4 triệu bạc cho một tờ nhật báo «Quyết Sống» một tờ báo mang tên mới của một nhật báo rất cũ. Sau ba lần vận động, ba lần bạn hữu hứa hẹn đủ điều, tờ Quyết Sống đã được Bộ Thông Tin (của ông giáo cải lương Nguyễn ngọc An) cho biết không thể chấp nhận. Thế rồi vi, nhà in đã sang rồi, manchette thuê rồi, tòa soạn, ký giả đã đưa tiền trước rồi, nhật báo « Công Chúng » phải ra đời với điều kiện không cho đăng tên Chu Tử và nhóm Sống trên

SINH NHẬT ĐỜI

LŨ HỒ

nhãn hiệu. Dù vậy, độc giả của Sống vốn rất tinh tế nên thấy mục « Ao thả vịt » là nhào vô khi thế đang lên thì đùng một cái, số 17 nơi mục Ao thả Vịt (lại Ao thả Vịt... khỏ quá đi mất !) Kha trấn Ác loạn tin Vua ta lên ngôi nhờ rút số. Thế là, nhóm ác cảm túm được bằng cớ và... đóng cửa. Tan gia, bại sản. Bốn triệu bạc (trước kiệm ước) bỗng chốc hóa thành mây khói.

Một đàn lếch thếch, đám tàn quân lại kéo nhau đi viết mướn, đánh thuê cho cố đạo, độ nhật mưu sinh.

Còn lại, một mình Chu Tử và vài bạn hữu « chỉ lui tới khi anh hoạn nạn ». Trong dịp này, Thi sĩ Hà Thượng Nhân đã sốt sắng xung phong đưa đấng phu nhân ra làm chủ nhiệm ! tuần báo cho anh em có chỗ đấm đá đỡ buồn.

« Đẳng đỡ buồn » thấy có mảnh đất ba sào để phóng uế bèn ở tới. Chị Trần thị Anh Minh (chủ nhiệm) cho mượn căn gác ở đường Huỳnh tịnh Của làm tòa soạn. Ông Chủ nhiệm Hà thượng Nhân (vợ làm chủ nhiệm thì chồng được gọi là ông chủ nhiệm cho hợp với ý thức hệ lá đa) đi ngoại giao.

Chu Tử huy động anh em bàn về nội dung, chia nhau viết bài theo chủ đề, mời các tay gạo cội chuẩn bị hội thảo. Tôi nhớ trong buổi đầu này, các anh, chị sau đây đã tỏ ra rất tích cực : Hà thượng Nhân, Hoàng văn Đức, Tú Kếu, Đỗ quý Toàn. Trần ngọc Ninh, Lê thành Trị, Nguyễn hữu Đông, Nguyễn thụy Long, Cung tích Biền, Nguyễn hữu Đông, Lý đại Nguyên, Đỗ ngọc Yến, Trạng Đớp. Dương hùng Cường v.v... và các anh em lãnh tụ cũ mới của phong trào sinh viên, một số anh em các đảng phái như Chu tử Kỳ, Trần văn Tuyên.. các anh em của khối quản lý đều hàng say làm việc. Mọi việc coi bộ xong xuôi. Quân ta có cơ đánh lớn được rồi. Ai cũng bảo thế ! Và có ai ngờ : Khi cái bích chương của Đẳng Giao chỉ mang 4 chữ «ChuTử báo Đời» được dán khắp phố phường thì văn thư của bộ TT lại bay tới đập vào mặt anh em choáng váng đầu óc : Báo Đời cấm ra vì có tên Chu Tử !!!

Tôi kinh hoảng, không hiểu sao cả nên chịu nhục chạy đi hỏi một ông bạn chí thân đang giữ chức Phụ tá T. Thống. Anh trả lời :«Tổng Thống Thiệu rất khoái Chu Tử nhưng nghe đâu phủ Thủ tướng không chịu vì cả Tình báo lẫn An ninh đều có những nhận xét bất lợi về ông Chu Tử». Tôi câm miệng ra về và cùng anh em núp trong bóng đêm «manh tâm» chờ trời sáng. Ngày Vu Lan với chủ đề số 1 «xá tội vong nhân» đã phải hoãn lại và nửa tháng sau : báo Đời chính thức ra đời ngày 17-9-1969 với một búa đầu tiên ác ôn mang tên : «Vụ phá thai hụt báo Đời » và chữ ký vẫn là Chu Tử !

B.— BÁO KIỆM ƯỚC : Qua 10 số đầu (từ tháng 8 đến 26-11-1969) mỗi tập báo dày 53 tr. với bìa, đủ các mục : chính trị, văn nghệ, trào phúng mỗi số theo chủ đề nhất định. Đặc biệt trong 10 số đầu là kết quả tốt đẹp của các cuộc hội thảo về các vấn đề : Giáo dục, Thanh niên, cách mạng, chính quyền mạnh v.v...Bỗng nhiên, «Thuế kiệm ước», tai nạn kinh tế đổ xuống trên đầu dân chúng và tất nhiên báo Đời cũng lại không thoát khỏi nợ nần. Mục Hội Thảo bị dẹp bỏ vì hết tiền.

Với đà vật giá leo thang, giá giấy vọt lên gần gấp đôi. Tất cả mọi sự chi phí về tòa soạn đều tăng lên gấp bội. Một số độc giả đã không còn đủ tiền để đọc báo hằng tuần. Dù mến yêu đến đâu, tiền nuôi báo cũng không thể nào cần kíp bằng tiền nuôi vợ con được. Rút cuộc, sau nhiều lần cân nhắc và chịu đựng, đến số 17, tuần báo phải rút mỏng xuống 48 trang ! và để giữ nguyên các bài vở cho đầy đủ, tòa soạn quyết định gạt một phần lớn quảng cáo : Duyên do tại thuế kiệm ước, thay vì thu

⇒

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

vào như cũ, báo Đời đã phải nộp thêm 3 khoản lớn : Tiền bài, tiền giấy, tiền công và bớt đi số lời về quảng cáo. Giữ cho tinh thần cứ lên trong tình trạng vật chất thụt thấp như thế, có khó không hở các bạn ?

C.— LUẬT BÁO CHÍ : Luật Báo Chí ra đời, báo Đời chẳng được bảo hại đời lại bị đời báo hại thêm lần nữa. Với cái Hội đồng báo chí lem nhem đồng ý ăn mày của chính quyền mỗi năm mấy ngàn tấn giấy, giá giấy lại được dịp leo lên mãi. Từ 380 đồng một ram đã nhảy tuốt lên tới 780đ. rồi có khi 810 đ. Giá báo thời kiệm ước không thể tăng mãi. Sức chịu đựng của độc giả có hạn. Và sức chịu đựng của nhà báo đâu có phải là vô cùng ! Vả chăng, cái lối chi tiền của ông Chu Tử thật giống như « phóng tay phát động quần chúng » không bằng. Ấy vậy ! Báo Đời vẫn sống tới ngày tuổi tôi. Rõ không hiểu nó còn bị tai họa gì nữa không ? Vừa đây, báo tăng giá lên 40 đồng. Độc giả lại tăng lên. Chắc số anh em khá tới nơi rồi !

●

THỢ MÁY XE HƠI

Tổng Động Viên

Thanh thiếu niên ! ! Trước khi nhập ngũ. Hãy theo học lớp cơ khí cấp tốc để được trọng dụng trong quân đội, không thất nghiệp khi giải ngũ. Khóa Suzuki, Honda, Brigest, Yamaha trọn khóa 15 ngày 3500đ. Các loại xe máy hơi và máy nổ trọn khóa 1 tháng tháo ráp và lý thuyết học nhiều giờ, 1 ngày rút ngắn thời gian cho kịp nhập ngũ. Mãn khóa cấp chứng chỉ. Ăn ở 4000đ 1 tháng học lực tuổi tác nào cũng theo học được. Hướng dẫn theo chương trình kỹ thuật. Ghi tên xem chương trình Đại Nam 239 và 241 Nguyễn Tri Phương ngay ngã Sáu Cholon. 808 và 1011 Trần Hưng Đạo Saigon.

II. Ba điều vinh dự :

Đã kể lể dài dòng các khó khăn về pháp lý và tài vật, tưởng cũng phải tự nói lên điều vinh dự. Đây chính là lửa đun sôi chí khí ! hiến cho anh em hăng hái tiến mãi lên.

A.— SỰ KINH HÃI CỦA BỌN BẠO QUYỀN : Phải ngửa mặt lên trời mà nói rằng : Nhóm Đời là bọn người có thừa chất liều mạng. Nói can đảm là nói dốc. Nói liều mạng đúng hơn. Bởi vì, người ta chỉ can đảm khi nhìn thấy trước mắt có ánh sáng. Còn nhóm Đời chỉ rờn rợn tóc gáy vì tai ương chực tới bất cứ lúc nào. Tai ương đó do chính ở sự khiếp hãi của bạo quyền. Chắc bạn đọc phải đồng ý với chúng tôi là dù trong 1 thế kìm kẹp nào, bằng cách viết, cách lách, báo Đời chẳng bao giờ tránh né vấn đề nào, đảng phái nào thế lực nào ! Thấy đúng khen liền chẳng sợ mang tiếng nịnh hót. Thấy bậy quạt liền không nghĩ đến hậu quả. Nếu bạn có dịp rỗi rãi, gặp lúc tâm hồn thoải mái, thử lần đọc lại từ số 1 trở đi, chắc quý bạn có ghét anh em tới đâu cũng phải nhận là chúng đã dám làm một việc, đã dám viết nhiều chuyện mà vị tất kẻ khác đã dám làm. Bởi lẽ đó, hằng ngày chúng tôi đã nhận được rất nhiều lời khuyến khích tán thưởng và kèm theo đó là những lời đe dọa, chửi bới của những kẻ sợ bóng, sợ gió. Ngoại trừ bọn đạo đức giả thường lên giọng dạy đời mà lại rét việc đời. Nói chung, hầu hết quý độc giả còn theo Đời đến nay đều tán thưởng và khuyến khích. Nhưng đôi khi cũng có nhiều bạn giục chúng tôi đánh lớn hơn nữa. Đồng ý. Nhưng cũng xin các bạn hiểu rằng : Tổ quốc ta nay như một thân hình lâm trọng bệnh. Cứ phải chữa bằng thuốc nhiều chất độc nhưng cứ chích từ từ. Nếu phang thẳng 1 lúc e rằng lợi bất cập hại. Bạn cứ chờ đó ! Ngày đánh lớn coi bộ cũng chẳng còn xa mấy đâu ! Một nhóm nhà báo nhỏ nhoi đã khiến cho bạo quyền kinh hãi và người chân thành thương mến. Đó là điều vinh dự thứ nhất của anh em báo Đời.

B.— SỰ GHÉT BỎ CỦA BỌN HÈN NHÁT : Bị người ta ghét bỏ mà cho là một điều vinh dự thì phải là chuyện lạ ! Thật sự, báo Đời không chủ quan, ngu muội đến mức độ tin tưởng cả nước đều yêu thương mình. Phải nhận định rằng từ báo Sống đến báo Đời, chung quanh Kha trấn Ác, Đạo Cấy, Bố Láo, Nguyễn hữu Đông, Lý Đại Nguyên, cả Tê Đê, Nguyễn Thụy Long, Cung tích Biền cũng đã có vô số kẻ thù ! Đó là bọn rác rến, đang bao phủ khắp các nẻo đường đất nước ! Chúng mai phục trong tất cả các trận địa : Chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội... Và có khi cả tôn giáo nữa. Bởi nhận định rằng : Tình trạng phân hóa hiện tại đưa tới sự sụp đổ hầu hết các cơ sở tinh thần và vật chất. Thủ phạm có thể là ngoại nhân hay nội thù. Sự âm mưu toa rập đó khiến đất nước phải đổi trụy. Lạ thay những tên phá hoại đó, nếu sự phá phách của chúng to lớn bao nhiêu thì chúng lại hèn nhát bấy nhiêu. Chưa bao giờ chúng dám ngang nhiên đối thoại với Đời mà chỉ âm mưu xúi dục rất bần tiện. Vậy thì, những kẻ dơ bẩn một khi đã không dám nhìn thẳng vào mặt mình. Đó chẳng phải là một vinh dự cho mình sao ?

C.— TÌNH CHUNG THỦY : Hằng ngày toà báo nhận rất nhiều thư của độc giả gửi về ủy lạo báo Đời và hỏi thăm bao giờ báo Sống lại ra đời.

Thưa các bạn : Đến bây giờ, báo ra lia lịa như bươm bướm mà báo Sống vẫn chưa có biên lai. Đó là câu trả lời cho quý bạn và cũng là một niềm vinh dự nữa. Các bạn đã hiểu và chưa bao giờ muốn bỏ chúng tôi. Thêm nữa, rất nhiều nhân vật bị báo Đời gãi đau đớn chảy nước mắt. Mới đầu thì giận lắm nhưng về sau xét lại liền đổi thái độ và gọi báo Đời là tri kỷ. Cổ nhân bảo : « Ai chửi ta đúng là thầy ta. » Báo Đời chẳng muốn làm thầy nhưng chỉ có chửi cho đúng thôi ! Thế là đủ. Suốt 45 số báo qua đã chứng minh điều đó.

●

III. Ba việc hiểm nguy

Phải nói rằng mỗi tờ báo Đời đều chứa cả vạn chuyện hiểm nguy. Bởi vì chỉ một câu bình luận của Nguyễn hữu Đông, Lý đại Nguyên cả bọn có thể đi tù. Một nụ cười của Kha Trấn Ác, một lời mát mẻ của Đạo Cấy, của Bố Láo cũng đủ cháy nhà rần rật rồi. Đây, tôi chỉ kể 3 chuyện vui cười thôi :

A.— PHI CẦM PHI THÚ : Thời cụ Hương, báo chí đâu có được chửi tưới hột sen như bây giờ. Thế mà, Chu Tử không biết cao hứng thế nào lại gọi chế độ này là «phi cầm, phi thú». Ôi chao ! Chuông điện thoại réo suốt ngày : — Đóng cửa chưa ? Đóng cửa chưa ? Anh nào, anh nấy tái mặt, trông lo chẳng ra người. Rõ là một bọn phi cầm phi thú !

B.— LƯU MANH MUÔN THƯỞ : Các bạn lật báo Đời số 5 (17-10-1969) sẽ thấy bản đính chính sau đây : Trang 29, bài Truyện Đời của Thợ Cấy, câu «lưu danh muôn thuở» đã bị in lầm là «lưu manh muôn thuở» (dòng 38, cột 2). Chắc độc giả chắc cũng nhận rõ ngay lỗi lầm đó của các ấn công và tha lỗi cho tòa soạn. Bạn có biết bài đó nói về ai không ? Đó là con người thân thể cao lớn, bụng dạ hẹp hòi đang làm Tổng trưởng Thông tin hồi đó ! Tưởng báo lại bị đóng cửa nữa chớ !

C.— CHU TỬ SUÝT CHẾT : Hồi tháng 3 vừa qua, không hiểu sao các vết thương ở quai hàm và tay của anh lại đau lại. Tưởng anh chán đời đi đong mất. Rốt cuộc, ổng cũng chỉ dọa thôi ! Ông mà chết sớm được à ! Còn nhiều nợ với đời lắm ! Bồ ơi !

Ba điều hiểm nguy, tôi nhắc trên đây không phải là cái hiểm nguy cho mỗi cá nhân mà hiểm nguy cho sự tồn vong của tuần báo Đời. Báo Đời nay là của độc giả. Bằng mọi cách, anh em phải giữ cho nó « Sống » Hiểm nguy của tờ báo mới đáng kể. Nó có thể ốm vì bị tịch thu như số 41 vừa rồi, hay có thể chết vì đóng cửa hoặc hết tiền chi phí.

●

IV. Ba điều tủi nhục

Kể nào nói làm báo ở xứ này tức xử dụng «Đệ tứ quyền» là nói phét. Tuần báo Đời có thể tự hào là tạm có uy tín, không có được cái tòa soạn cho tươm tất phải đi ngồi nhờ ở nhà in.

Bà chủ nhiệm thiếu tiền chợ. ông chủ bút chẳng có được chiếc xe mà đi. Anh em tòa soạn thì ở nhà mướn, ăn cơm nát. Đó là sự thiếu thốn về vật chất. Còn về tinh thần thì bị đe dọa, khủng bố là chuyện cơm bữa. Riêng tuần báo Đời có ba cái nhục khó quên : Đó là :

— Chạy xuôi chạy ngược khi xin giấy phép hoặc bị tịch thu.

— Thiện chí của kẻ đối lập xây dựng bị chà đạp.

— Chưa hoàn thành được 1 tí ti kế hoạch đã được vạch ra.

Phần đông anh em trong báo Đời, từ niên tưởng Phan huy Chiêm (trên 60 tuổi). Phạm văn Bính (gần 60 tuổi) Chu Tử, Hà Thượng Nhân, Hoàng văn Đức (trên 50 tuổi) Lữ Hồ (trên 40 tuổi) và các anh em khác đều đã qua cái tuổi « tam thập nhi lập » mà chưa làm chuyện gì cho xứng đáng. Hầu hết mọi cố gắng đều bị chuyện nọ, chuyện kia cản trở. Anh em không thể tự mãn với một việc nhỏ nhoi đã làm.

5. Ba điều ước nguyện :

Sau khi đã vui buồn với bạn đọc, chắc có độc giả sẽ hỏi chúng tôi có ước nguyện gì không ? Phải có chứ ?

A.— XIN HOÀN THÀNH CHỮ « NGHIỆP » :

Thật thà mà nói, toàn thể anh em báo Đời không có ai thuộc vào loại chết đói ! Giàu có thì không hơn ai nhưng với nghề tay trái thì y, lý, bốc vv.. Nếu đừng làm báo thì anh em cũng lên xe xuống ngựa như ai ! Trót mang lấy nghiệp vào thân, viết báo trở thành một định mệnh. Cái thứ làm báo bây giờ là một thứ Masochisme (tự hành hạ) tức là tìm vui trong sự tự chuốc lấy nghiệp chướng. Nếu thân phận toàn thể chúng ta đang bị chế ngự, bao vây bởi một bọn Sadisme, từ trên xuống dưới thì kẻ nào đi một con đường Ngược Đời hẳn phải chịu cảnh chông chành, lảo đảo. Chấp nhận điều đó, anh em Đời sẽ không chịu ngừng nghỉ và tiếp tục rước lấy việc khó. Chưa bao giờ câu nói của một đồng nghiệp ngoại quốc lại thấm thía như hôm nay ; « Nếu tôi không viết thì tôi chết. Nếu bắt tôi phải viết, tôi lại chết sớm hơn». Cho dù, ta chưa phải «khắc sâu trên đá» như nhà thơ Phùng Quán ở Miền Bắc nhưng vượt cho qua khỏi sóng gió lúc nào quả là táo bạo và liều lĩnh.

B.— XIN CHO ĐOÀN TỤ VỚI NHAU : Một năm qua, anh em đầu bạc, đầu xanh, túi nặng, túi nhẹ đã cùng nhau chia sẻ vinh nhục với tờ báo. Anh em chúng tôi đến với Chu Tử khi sức phá hoại đã đổ xuống đầu anh đủ mọi phía. Trong cảm tình chung thủy, anh em báo Đời chắc không bao giờ bắt chước bọn «phù thịnh». Nói tình cảm, nghe nó mệt nhọc nhưng không thương yêu, đùm bọc nhau thì báo Đời khó có mặt tới hôm nay. Bước thăng trầm của Chu Tử thật giống với chủ nhiệm tờ báo New-York Times (đọc Un destin et un Journal) Chỉ khác một bên thành tỷ phú vì sống ở nước dân chủ, còn một bên đói rách vì chỉ «phi cầm phi thú» mà thôi.

C.— XIN CHO BÁO ĐỜI SỐNG MÃI : Tất cả những gì tổ quốc đòi hỏi, đồng bào mong ước, hằng tuần đều được giải bày, đánh phá đầy đủ rồi. Tuần Báo Đời chỉ mới là một giai đoạn ngừng nghỉ. Nó chưa đủ sức lập thành trận tuyến lớn. Nói như Hoàng Hải Thủy : « Một ngày đẹp trời nào đó, tờ « SỐNG lại hồi sinh ». Lúc bấy giờ những gì được hàm dưỡng bao lâu lại có dịp bùng lên. Và ngày đó, cảnh cháy rừng lại tái diễn và đốt cháy tất cả bọn vô liêm sỉ đang đánh võ rừng trên cảnh đất nước hoang tàn, trên nỗi đau thương của đồng loại.

LỮ HỒ
Vu Lan Canh Tuất.

THUỐC MỚI VIÊN BỌC ĐƯỜNG **midol** trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU NHỨC RĂNG
CẢM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH
Có bán tại các nhà thuốc Tây
Pub TÂN-TRÍ

nói chuyện với đầu gối

KHA TRẤN ÁC

Tâm thư gởi Thượng tọa Thích Thiện Minh

Nhân dịp lễ Vu Lan, xá tội vong nhân đồng thời cũng xá tội cho những kẻ còn sống, Đầu Gối muốn thưa với Thượng tọa đôi lời tâm sự, biết đâu chẳng cởi được mối oán cừu giữa đôi ta.

Gọi là « oán cừu cho nó to chuyện, chứ sự thực Đầu Gối vốn là đứa phồi bò, không biết oán lâu, thù dai, mặc dầu Đầu Gối có hơn một lý do để « thù » Thượng tọa.

Lý do thứ nhất là vụ đốt phá nhật báo Sống. Đầu Gối không muốn vu oan giá họa cho ai, nhưng trong vụ đốt phá báo Sống do một đám biểu tình tự nhận là thanh niên Phật tử (!) gây ra, không phải chỉ một mình Đầu Gối, mà cả nước đều nghĩ rằng, không thể có ai khác ngoài Thượng tọa, đã xúi dục, ra lệnh cho bọn « đệ tử » khủng bố báo Sống để bịt miệng báo Sống. Đầu Gối cay vụ này lắm vì Đầu Gối không thể quan niệm nổi rằng, người ta tranh đấu cho dân chủ mà lại xài bạo lực. nhất là khi « người ta» lại là một kẻ khoác áo tu hành thì càng không tha thứ nổi.

Lý do thứ hai là vụ mưu sát Chu Tử, trong vụ này, Đầu Gối cần phanh phui một sự thật chưa hề tiết lộ dưới đây:

Ba ngày sau khi Chu Tử bị bắn, nằm ở bệnh viện Cơ đốc, nhân viên an ninh có tới phòng bệnh của Chu Tử, đưa cho Chu Tử coi 1 số tấm hình được phóng đại, hình chụp vụ đốt phá báo Sống, nhân viên an ninh chỉ những người trong tấm hình, đang tham dự cuộc đốt phá, và hỏi Chu Tử có nhận ra người nào trong tấm hình có gương mặt hoặc thân hình hơi giống kẻ đã bắn mình không. Chu Tử đã đối diện với sát nhân, đã mặt nhìn mặt sát nhân, chỉ cách sát nhân không đầy 1 thước, nên không thể quên được gương mặt sát nhân, Chu Tử thấy trong 1 tấm hình, một thanh niên giống sát nhân tới 90 phần 100. Chu Tử sắp sửa buột miệng nói : «Chính kẻ này đã bắn tôi» thì đột nhiên, «phật tâm» xúc động, Chu Tử tự nhủ : «Biết đâu mình chẳng nhận nhầm, mà dù kẻ đó có bắn mình, hắn cũng chỉ là kẻ bị lợi dụng, chỉ là tay sai, tố cáo hắn làm gì». Thế là Chu Tử lắc đầu, trả lời «Tôi không nhận ra ai cả». Và 1 tuần lễ sau, Chu Tử nhận được một lá thư của 1 thanh niên tự nhận là học trò của Chu Tử, thanh niên thú nhận đã tham dự một cuộc họp của một số thanh niên phật tử do Thượng Tọa Thiện Minh chủ tọa, một cuộc họp « kết tội » Chu Tử và quyết định trao cho « ban hành động » (!) tìm biện pháp đối phó với Chu Tử. Ở cuối lá thư, thanh niên đó viết nếu Chu Tử muốn biết rõ ai là kẻ bắn Chu Tử thì nên tìm đến cổng xe lửa số 9, số nhà... hỏi một người tên là Thanh thì sẽ biết rõ sự thực. Chu Tử định đưa lá thư cho nhân viên an ninh mở cuộc điều tra, nhưng nghĩ đi nghĩ lại, Chu Tử lại xé bức thư.

Thưa T. Tọa, căn cứ vào những sự kiện kể trên. Đầu Gối đinh ninh T. Tọa phải dính líu không ít vào vụ đốt phá báo Sống và vụ mưu sát Chu Tử, mặc dầu trên phương diện pháp lý, không có bằng cớ gì cụ thể chứng minh T. Tọa là kẻ chủ mưu.

Tuy nhiên hai lý do « oán thù » Đầu Gối vừa kể chỉ là những lý do cá nhân. Nếu Đầu Gối vì những lý do thù hiềm cá nhân mà đả kích Thượng Tọa, thì Đầu Gối chỉ là đứa tiểu nhân. Nhưng sự thực, những lý do khiến Đầu Gối mở chiến dịch hạ bệ T.Tọa mà anh em tòa soạn Đời gọi đùa là chiến dịch « Bình Minh» thuộc về đại nghĩa hơn là thuộc về cá nhân.

Cho tới giờ phút này, Đầu Gối không biết mặt mũi T.T ra sao cũng như T.Tọa không biết mặt mũi Đầu Gối ra sao, nhưng Đầu Gối được nhiều người đã từng cộng tác chặt chẽ với T T (chẳng hạn kiến trúc sư Nguyễn h. Đống tức ký giả Cát Anh) cho biết về tư cách, đạo đức của T.T và tất cả đều cùng nhận định rằng T.T là người đàng điếm, ham hưởng thụ hơn ham tu. Không phải Đầu Gối chỉ biết tin ở lời nói của những người kể trên. Đầu Gối đã được coi tấm hình của giáo sư đại học ở Huế, mà ông Văn Trọng đã đề cập tới trong bài «khống tố» kỳ trước. Bức hình xúc phạm thuần phong mỹ tục này là 1 bằng cớ cụ thể nhất để Đầu Gối thấy rõ TT không phải một chân tu. Ngoài ra, lề lối, cung cách, lãnh đạo (!) của TT từ trước đến nay đã cho Đầu Gối thấy TT là người có nhiều thủ đoạn nguy hiểm và tai hại cho giáo hội, Đầu Gối không đủ bằng cớ cụ thể để quyết đoán rằng TT là một tay sai của CIA hay của VC, nhưng ai cũng nhận thấy dưới sự «lãnh đạo» (!) của TT Phật giáo mỗi ngày thêm nát bấy, điêu linh, không hiểu là sẽ phiêu lưu tới bờ bến nào.

Thưa Thượng tọa.

Đầu Gối đang viết một bản hịch nhan đề là «Bình Minh Đại Cáo», trước khi ông công bố bản hịch, Đầu Gối tha thiết, nhân dịp lễ Vu Lan, kêu gọi TT một lần chót là xin TT tha cho Đức Phật, tha cho chúng sinh, TT nên rút khỏi Giáo Hội, tốt hơn hết là TT nên theo gương «cựu sư ông» Trần quang Thuận, mà hoàn tục, lấy vợ, đẻ con như Đầu Gối, và nếu TT hoàn tục thì Đầu Gối cam kết sẽ cắt tóc đi tu, nguyện đâng quãng đời còn cho lại Đức Phật. Mà Đầu Gối có đủ điều kiện để trở thành một bậc chân tu lắm !

Đầu Gối có tuổi rồi, bất lực rồi, không tỷ toáy được nữa, tiền tài danh vọng hết tham rồi, đớp hít hết khoái rồi, vì hàm răng là hàm răng giả, ăn hết biết ngon rồi.

Thưa Thượng tọa,

Thượng Tọa và Đầu Gối là hai thái cực, Thượng Tọa là người thâm trầm « oán nhi bất nợ » còn Đầu Gối là đứa phồi bò « nợ nhi bất oán » nhưng nếu T.Tọa chịu nghe theo lời kêu gọi của Đầu Gối mà hoàn tục, thì Đầu Gối sẽ kết nghĩa huynh đệ với T.T, khao T.T một chầu chả chó, đổi chó rồi anh em ta sẽ ôm nhau, nhảy khúc Hòa Bình, nắm các chân lên nhau, vạch cu cho Trời Đất quỉ thần coi, cười ha hả rung động cả trăng sao, chẳng sáng khoái, thú vị hơn là đóng trò thầy tu giả, đạo đức giả, cách mạng giả ư, thưa Thượng Tọa.

Cuối thư. Đầu Gối gửi lời chân thành cám ơn Thượng Tọa và Thượng Tọa Huyền Quang, nhờ vụ Don Luce và thông cáo của Thượng Tọa Huyền Quang đòi kiện báo Đời, đã gián tiếp quảng cáo cho báo Đời, nhiều độc giả đã tò mò tìm đọc báo Đời do đó, báo kiếm thêm được chút tiền lời.

Đầu Gối định « cúng dường » T.T số tiền lời « phi nghĩa » này nhưng chắc TT chả thèm nhận nên đem đánh xì phé thua sạch trơn.

Thư bất tận ngôn.

Đầu Gối

Lem nhem.

Các liên danh ứng cử thượng viện đều lem nhem, vàng thau lẫn lộn. Không có liên danh nào ra hồn. Điều nguy hiểm, là căn cứ vào nghị quyết số 9 của Việt Cộng, mục tiêu chiến lược của Việt Cộng lúc này là lợi dụng những hình thức tranh đấu dân chủ công khai của miền Nam, len lỏi vào hoạt động và phá hoại miền Nam. Việt Cộng sẽ vận động dồn phiếu cho một vài liên danh mà chúng có thể giật dây ngầm. Báo Chính Luận trong mục «ý kiến » đã viết rất đúng :

Trong tình trạng phân hóa chính trị về phía cử tri Quốc Gia, không lạ gì «họ có thể thắng bằng thiểu số, làm sai lạc hết những quy luật sinh hoạt dân chủ». Nghĩa là thiểu số cử tri của họ sẽ thành công đầy vào Thượng viện được những liên danh nào mà họ muốn, những liên danh hoặc đã do họ bố trí sắp xếp, hoặc đã «ăn có» với họ, sẵn sàng chịu sự khiển chế của họ, chấp nhận sự lãnh đạo của họ.

Thiểu số cử tri này sẽ được hướng dẫn bỏ phiếu, không phải theo tư cách và uy tín cá nhân của các thành phần trong liên danh, mà theo cái nhãn hiệu họ đã khéo léo dán lên trên toàn bộ liên danh, như một chiêu bài tranh đấu ! Dư luận ở đây đều đã có thể hiểu : cái nhãn hiệu ấy hiện nay là nhãn hiệu «độc quyền đối lập», và cái chiêu bài ấy hiện nay là chiêu bài «tranh đấu để đưa ra một giải pháp Hòa Bình : thay thế cho chế độ dân cử hợp hiến, Đệ Nhị Cộng Hòa này, mặc nhiên được coi là sự hòa bình, muốn kéo dài chiến tranh, và đồng hóa với thối nát, bần thỉu, bê bối». Nhãn hiệu ấy, họ đã từ lâu, dần dần chế tạo. Chiêu bài ấy, họ đã chuẩn bị rào riết trong nhiều tháng qua.

Nhờ nhãn hiệu ấy và chiêu bài ấy, những cá nhân mà thông thường, bình tĩnh và vô tư, người ta có thể coi là bần thỉu nhất, hạ tiện nhất, bỗng dưng được họ đánh bóng cho thành những chiến sĩ «Hòa Bình», yêu nước, tiến bộ, đã từng can đảm đối lập với những chánh quyền tàn bạo ở miền Nam VN này».

Chỉ cần có thế, là trò ảo thuật của họ đã có nhiều hi vọng thành công trọn vẹn, giữa sự chán ngán đến trở thành lơ là vô ý thức của cử tri Quốc gia, không còn muốn cho việc bỏ phiếu là một bổn phận tranh đấu chống CS nữa !

Cho nên các cử tri hãy coi chừng. Liên danh nào dù lem nhem, nhưng nếu có đường lối quốc gia chống Cộng rõ rệt thì bầu cho liên danh đó. Đừng bầu cho những liên danh mập mờ đánh lận con đen, những liên danh đón gió, đầu cơ chủ nghĩa. Đừng bầu cho những kẻ bần thỉu được VC «đánh bóng thành những chiến sĩ H.B, yêu nước, tiến bộ đã từng cam đảm đối lập với chánh quyền tàn bạo miền Nam.» Kỳ bầu cử này chắc sẽ có nhiều chuyện tréo cẳng ngỗng, bất ngờ lắm. Cũng như trong cuộc bầu cử TT đã qua, VC đã vận động ngầm ủng hộ cho Trương đình Dzu là một tay đầu cơ, đón gió, kỳ này VC cũng sẽ ủng hộ ngầm một vài liên danh TV, chẳng hạn liên danh Vũ văn Mẫu, Nhưng điều không ai ngờ, là rất có thể chánh quyền cũng ra chỉ thị ngầm ủng hộ cho liên danh Vũ văn Mẫu. Vì lý do gì ? Các bạn chỉ cần suy luận một chút sẽ tự hiểu.

Bom

Trong số này, Đời tung ra một trái bom : Đó là bài « Ngựa gỗ Ấn Quang ». Của nhà văn Uyên Thao. Thấy bài đó dữ dằn quá, Kha trấn Ác đề nghị cắt xén đi một vài đoạn Uyên Thao nhất định không nghe. Cuối cùng phải có sự can thiệp của bổn báo chủ nhiệm Uyên Thao mới chịu cho cắt đi một phần ba. Cắt đi một phần ba mà bài báo vẫn còn «dữ» khiến chính Kha Trấn Ác cũng phát ngán. Nhưng biết làm sao. Làm Báo mà không dám viết sự thực thì còn viết báo làm chó gì.

Thi ơi là thi

Đạo Cấy làm giám khảo kỳ thi Tú Tài I, kể câu chuyện dưới đây.

Đề thi việt văn kỳ này có câu hỏi giáo khoa như sau : « tại sao nho học triều Nguyễn sản xuất quan lại thì nhiều, nhân tài thì ít». Trước khi chấm bài, các giám khảo về môn việt văn họp nhau lại thảo luận về câu hỏi trên để lấy «barème » cho điểm, Rốt cuộc không ai đồng ý với ai về câu giải đáp câu hỏi trên. Nghĩa là chính giám khảo cũng không biết thí sinh trả lời thế nào là đúng thế nào là trật. Cãi nhau như mổ bò. Cuối cùng phải cử người đi thỉnh ý các cổ thụ và văn hóa về câu hỏi giáo khoa nọ. Hỏi nhà văn hóa Ng đăng Thục thì ông Thục cho biết

(Xem tiếp trang 47)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

● HENRI CHARRIÈRE

BƯỚM VƯỢT NGỤC

(Tiếp theo ĐỜI số 44)

● Bản dịch của PHAN HUY CHIÊM

Cuic-Cuic

Đi được độ 3 giờ thì chúng tôi tới trước một khu đầm đầy bùn lầy. Đây là một hồ trồng toàn hoa sen. Những lá xen xanh dính liền lên mặt bùn. Chúng tôi đi dọc đường theo bờ hồ.

Tôi vấp một cái suýt ngã, Văn Huê liền cảnh cáo tôi :

— Cẩn thận đấy nhé. Nếu té xuống bùn thì chết ngạt ngay chứ chả có hy vọng bò lên bờ được đâu.

— Được rồi, anh cứ đi trước đi. Tôi bước theo anh từng bước rất cẩn thận.

Nhìn về phía trước cách độ 150 thước trong giữa hồ có một mô đất nổi lên trong đó có một lò làm than củi đương bốc khói. Nhìn xuống mặt hồ tôi thấy đầu một con cá xấu nhô lên với hai con mắt lóng lánh.

Sau khi chúng tôi đi được hơn một cây số vòng theo bờ đầm thì Văn Huê bỗng dưng đứng lại và cất tiếng hát thật to bằng giọng Tàu. Thế rồi một tên tù nhỏ con mặc quần cộc xuất hiện. Hai anh Tàu nói chuyện với nhau thao thao bất tuyệt, tôi nghe sốt ruột quá. Họ nói chán với nhau xong Văn Huê kéo tôi đi quay trở lại rồi bảo :

— Đó là một thằng bạn của Cuic Cuic, các việc đều êm đẹp. Hiện giờ thằng Cuic Cuic, còn đương săn bắn trong rừng. Chúng ta ngồi chờ đây, một lúc nữa nó sẽ tới.

Chúng tôi ngồi chờ không đầy một giờ thì thằng Cuic Cuic đến. Nó là một tên tù người An-nam-mít gầy còm, da vàng, răng đen bóng nhoáng, đôi nhãn quang có vẻ thông minh và trung trực. Sau khi hắn hỏi để biết chắc tôi thực là bạn của thằng Chang hắn liền bảo Văn Huê trở về trại và để tôi một mình ở đây với hắn.

Cuic Cuic dắt tôi lại gần một con heo của hắn. Thế rồi con heo đi trước, lần lượt hắn và tôi theo sau.

— Bươm ! Mày cẩn thận đấy. Bước trệch một bước là chôn vùi xuống bùn đấy nhé. Nhớ bước là không ai cứu được ai đâu. Không có lối đi nào chắc đâu vì bùn lầy nó uyển chuyển luôn, chỉ con heo này mới có tài tìm ra được một lối đi chắc chắn thôi.

Tôi thấy rõ là con heo đen này lấy mũi đánh hơi rồi bước lên bùn một cách rất vững. Anh An-an. mít nói tiếng người mà nó cũng hiểu và răm rắp tuân lệnh chủ nó như một con chó khôn vậy. Tôi ngây ngất trố mắt nhìn con vật bé nhỏ tinh khôn này. Nó thoăn thoắt lội qua hồ bùn mà chân nó chỉ lún xuống chỉ độ vài phân thước thôi. Anh bạn mới của tôi bước theo con heo từng bước. Anh quay lại dặn tôi :

— Anh cứ bước vào đúng vết bàn chân của tôi.

Con heo cũng phải tìm đường theo hai vòng cung dài tới hơn 200 thước. Tôi bước theo Cuic Cuic, bồ hôi chảy đầm đìa vì hồi hộp chứ không phải vì sợ hãi. Tôi thầm nghĩ hay là số mạng mình cũng phải chết chìm dưới bùn như thằng bạn Sylvain chăng.

Khi tới bờ, Cuic Cuic đưa tay ra dìu tôi bước lên đất liền.

Chúng tôi đi xâu vào hòn đảo nhỏ xíu này. Hai lò chế than củi bốc khói tùm lum làm tôi gần như bị nghẹt thở. Ở đây có cái lợi là không một con muỗi nào sống nổi. Chúng tôi đi vào trong một căn nhà lợp lá, bốn bức tường cũng bằng lá kết lại thành những tấm phên che. Một người An-Nam nhỏ bé mà tôi đã gặp hồi nãy, đứng chờ chúng tôi ở trước cửa. Hắn chào tôi bằng tiếng Pháp :

— Chào ông !

Cuic Cuic bảo tôi :

— Anh cứ việc nói tiếng Pháp hẳn hoi với nó đi, nó là một bạn thân của anh Chang tôi đấy.

Trong nhà có một khu bếp sạch sẽ, và một chiếc giường nằm lắp bằng cành cây. Trên bếp có một nồi cháo đương xôi xùng xục.

Trong nửa giờ, hắn lập thêm một chiếc giường nằm nữa riêng cho tôi, xong rồi cả 3 chúng tôi ngồi ăn cháo nóng rất ngon miệng và cơm trang với thịt xào hành.

Người An Nam nhỏ xíu này cũng là bạn thân của Cuic Cuic, phụ trách việc đi bán than. Hắn không cư ngụ trên đảo này, nên đến đêm thì hắn về nhà hắn. Ở trong nhà chỉ còn có tôi và Cuic Cuic thôi.

Chúng tôi ngồi đối diện đàm đạo với nhau dưới bóng sáng của mấy thanh củi cháy trong bếp. Chúng tôi lần lượt thổ lộ tâm tình, cùng nhìn nhau để cùng tìm hiểu. Cuic-Cuic nói :

— Tôi phải chạy trốn ra khỏi trại giam là vì tôi đã ăn trộm hết sạch đàn vịt của lão giám thị trưởng trại. Lão này định giết chết tôi nên tôi phải vội ra đi, đã được 3 tháng nay rồi. Nhưng khốn khổ, số tiền bán vịt và cả tiền bán than đây nữa, tôi cũng đã thua bạc hết nhẵn rồi.

— Thế, anh thường đánh bạc ở đâu ?

— Ở trong rừng này. Đêm nào tụi tù Tàu ở Inini cùng các tù nhân mãn hạn cũng họp nhau đánh bạc suốt sáng.

— Thế anh có quyết tâm vượt biển đi tìm tự do không ?

— Tôi chỉ mong có thế thôi. Nhưng phải 3 tuần lễ nữa tôi bán hết than mới có đủ tiền mua thuyền rồi cùng ra đi với anh vì anh biết cầm tay lái.

— Cuic-Cuic ơi ! Tôi có tiền đây không phải chờ bán hết than nữa.

— Vậy hay quá ! Có một thằng dân da đen muốn bán một chiếc thuyền buồm với giá 1500 quan.

— Cho tôi đi xem cái xuồng ấy xem xấu tốt ra sao ?

— Để sáng mai chúng mình sẽ đi gặp thằng Chocolat chủ xuồng.

Chúng tôi cùng nhau nói chuyện suốt trong 3 giờ, rồi đi ngủ để mai dậy sớm đi tìm thằng Choco, lat.

Tôi nằm đắp mền lên người, nhắm mắt lại nhưng không sao ngủ được. Trí óc tôi bồi hồi. Tôi nghĩ nếu chiếc xuồng còn tốt thì chỉ trong 8 ngày nữa là tôi đã lênh đênh ngoài khơi rồi. Nghĩ tới thằng Cuic-Cuic, tôi thấy thân hình nó có sức khoẻ vô song và có sức chịu đựng bền bỉ. Nó có vẻ chân thành và chu đáo với các bạn hữu nhưng chắc nó sẽ hết sức tàn ác đối với kẻ thù.

Nhìn mặt một người Á đông ta không thể hiểu được tâm trạng của họ.

Tôi nhắm mắt ngủ lơ mơ mộng thấy mình đương ngồi trên thuyền buồm vượt sóng tiến trên đường tìm tự do.

Gần sáng chúng tôi tỉnh dậy cùng nhau uống nước trà nóng rồi mỗi người ăn 3 cái bánh rán bột gạo.

Đàn gà đua nhau vươn cổ gáy. Còn con heo đen thì cứ nằm ngủ ly bì trên giường của thằng Cuic Cuic.

Cuic-Cuic sắp sửa ra đi, bảo tôi ở nhà và hễ có ai ở trên bờ đầm gọi huýt còi thì đừng trả lời và cũng đừng thò mặt ra, cứ ở yên trong nhà không sợ gì hết chẳng ai vào đây được. Nếu ra ngoài thì người ta có thể bắn chết liền.

Con heo nghe tiếng chủ gọi dậy ngay ăn uống xong lững thững đi ra thẳng xuống đầm. Cuic-Cuic theo sau sang tới bờ bên kia.

Cuic Cuic đi vắng mãi tới chiều tối mới về. Tôi ở nhà một mình mang cháo nóng ra ăn thêm với 3 quả trứng gà rán nữa.

Suốt trong buổi sáng tôi ngao du trong đảo. Ở gần khu giữa đảo có một khu đất trống. Chính ở nơi đây mà Cuic Cuic đã hạ hết các cây to để đốt làm than. Khi vào tới nơi đây tôi thấy một đàn gà đương bới đất tìm ăn, một con chuột cống khá lớn chạy trốn khi nhìn thấy tôi, và xác con rắn dài 2 thước nằm chết cứng trên mặt đất.

Suốt một ngày ở một mình trên hòn đảo này tôi lững thững ngao du khắp nơi và đã khám phá ra chuyện lạ như những ổ kiến vĩ đại, những đàn khỉ nhảy nhót trên các ngọn cây, kêu la ầm ỹ khi thấy bóng người.

Cuic-Cuic trở về vào lúc chiều tối. Gặp tôi hắn bảo ngay :

— Tôi không gặp được thằng Chocalat và cũng không thấy cái thuyền của nó đâu cả. Có lẽ nó sang làng quê nó ở Cascade để tiếp tế thực phẩm.

— Mỗi khi nó về làng như vậy thì ở lại mấy ngày ?

— Độ 2 hay 3 ngày. Dù sao sáng mai tôi lại đi tìm nó xem nó về chưa.

Sáng hôm sau trời mưa như trút nước, Cuic Cuic cũng cởi trần rồi gói quần áo ra đi.

Cơn mưa vừa tạnh. Mặt trời lên khá cao, tôi đoán lúc đó vào độ 10 hay 11 sáng. Trong lúc mưa to một lò than sụp đổ. Tôi lại gần xem thì thấy đống than củi còn đương bốc khói ngùn ngụt. Đột nhiên hai mắt tôi hoa lên trước một cảnh tượng kỳ quái, khiến tôi phải lấy tay dụi mi mắt mới nhìn rõ thấy 5 chiếc giày thò ở trong lò than ra, chiếc nào cũng còn dính vào một cẳng người chết. Thấy thế ai cũng phải đoán chắc là có 3 người đương bị nướng cháy trong lò. Tôi lấy chân bới đống than ra thì thấy một cái cẳng người thứ sáu nữa. Thấy vậy người tôi bị lạnh toát rồi đứng ngay thẳng ra chẳng còn biết làm gì nữa. Tâm hồn tôi bị xúc động quá nên cố bước xa lánh cái lò than này tìm ra đứng ở khu trống cây cối ở giữa hòn đảo này để đón hứng chút ánh nắng mặt trời cho thân thể nóng lên.

▶

THUỐC MỚI VIÊN BỌC ĐƯỜNG
midol
Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH
Có bán tại các nhà thuốc Tây
KN 982 BYT/QCDP
Pub TÂN-TRÍ

Một lúc lâu người tôi bị ướt đẫm đo nước bồ hôi chảy ra từ đầu đến chân, đó là lúc tôi nghĩ rằng tôi đã ngờ nghệch nói thật cho nó biết là tôi còn nhiều tiền dấu trong hậu môn, thế mà sao nó không giết tôi để cướp số tiền ấy. Phép lạ nào đã cứu sống tôi ? Hay là nó còn để dành tôi đến lò than sau này.

Tôi nhớ lại rằng thằng Chang anh nó đã cho tôi biết là thằng Cuic Cuic này đã bị án tù vì tội cướp của giết người trên một chiếc thuyền buôn với nhân danh của một đảng chính trị, nó ăn cướp hết tiền bạc ở trên thuyền rồi lại đang tay giết chết hết toàn thể gia đình của chủ thuyền. Vậy nó là một thằng kẻ cướp chuyên nghiệp đã quen tay chém giết hàng loạt nạn nhân.

Nghĩ kỹ ra thì bây giờ tôi lại là một tù nhân. Vị trí của tôi thật là kỳ quái, Một mình tôi suy nghĩ, tính chuyện làm sao cho ổn bây giờ đây. Tôi rất có thể giết thằng Cuic Cuic rồi vứt xác nó vào lò than cho cháy hết, cũng chẳng ai biết được. Nhưng ai đưa tôi ra được khỏi nơi đây. Con heo của nó chắc sẽ không nghe lời sai bảo của tôi, vì nó không hiểu tiếng pháp. Vậy nếu tôi giết nó xong thì tôi cũng không còn cách nào thoát được.

Thằng Cuic-Cuic chỉ có một khẩu súng cũ kỹ một nòng, lúc nào nó cũng đeo theo người nó cả từ lúc ăn cơm khi đi ngủ, đi cầu tiêu. Còn tôi thì lúc nào cũng dắt một con dao găm thật sắc bén ở trong người. Ôi ! thật là kỳ quái ! Hai người chúng tôi như thế mà cùng kết bạn đồng tâm đồng chí để thi hành cuộc vượt ngục.

Suốt ngày hôm ấy tôi không ăn uống gì cả. Trong khi đương nghĩ vơ nghĩ vẩn thì tôi nghe thấy tiếng người hát ở bên ngoài. Thằng Cuic Cuic đã trở về. Tôi đứng nấu kín chờ khi nó đi tới tôi mới thò đầu ra. Trên đầu nó đội một gói đồ. Khi gặp tôi nó đưa gói đồ cho tôi cầm, rồi chúng tôi cùng đi vào nhà.

— Bướm ơi ! Có tin mừng. Thằng Chocolat đã về rồi, nó vẫn còn có một cái thuyền. Cái thuyền này có thể chở được 500 ký, cái gói đồ mày cầm đấy là những bao bột không, tao mua về để cho mày khâu thành những cánh buồm. Mai tao sẽ đi lấy thêm và mày cũng sẽ cùng đi với tao để xem xét cái thuyền ấy xem tốt không.

Cuic-Cuic không ngoảnh đầu lại, cứ vừa đi vừa nói chuyện với tôi. Con heo đi trước tiên, rồi đến hắn, sau cùng là tôi. Tôi thấy hắn không có vẻ gì là có ý định sẽ quẳng tôi xuống lò than cả nhất là hắn còn hẹn tôi mai cùng đi và hắn đã bỏ tiền túi ra sắm sửa vật dụng cần thiết cho cuộc vượt ngục.

Khi chúng tôi đã vào trong nhà, tôi liền báo cho Cuic-Cuic hay là một lò than bị đổi xụp vì trận mưa hồi sáng. Nó không tỏ vẻ lưu ý tới việc đó và hỏi tôi đã ăn cơm cháo gì chưa ? Tôi liền kéo áo nó lại rồi nằn nì :

— Cuic-Cuic ơi ! mày hãy ngồi xuống đây. Tao có một câu chuyện cần nói với mày ngay trong khi ngày còn sáng.

— Chuyện gì vậy ? Bướm !

— Sáng nay lò than đổ xụp, tao nhìn thấy xác 3 người mà mày đã nướng chảy ở trong đó. Tao muốn mày giải thích cho tao hay vì duyên cớ nào mà có tấn thảm kịch này.

— À ! ra mày thấy chuyện ấy lạ lắm sao ? (Cuic Cuic nhìn thẳng vào mặt tôi nói chuyện, không tỏ vẻ xúc động tý nào). Thảo nào mà tao thấy mày luống cuống mất vẻ tự nhiên. Bướm ơi ! Tao nói rõ cho mày biết đó là xác của 3 thằng giám thị đi « Săn người » đấy. Bọn chúng khám phá ra dấu vết công cuộc tao bàn thân cho Chocolat, nên chúng lần mò định bắt tao, vì vậy tao đã phải ra tay lần lượt hạ sát chúng rồi vác xác vào đốt trong lò than cho tiêu tang. Câu chuyện ấy đã xảy ra 3 ngày trước khi mày tới đây.

— Câu chuyện thật thế chứ ?

— Bướm ! Tao thề với mày là đúng thế !. Với tao mày đừng sợ gì hết, nếu mày còn nghi ngờ thì tao trao cho mày giữ lấy khẩu súng này.

— Không ! Tao ở đây tức là ở một nơi an toàn cùng với một người bạn thân rồi còn sợ gì nữa. Từ giờ đến mai mày nên đốt hết vết tích của 3 cái xác người ấy đi. Để nhỡ ra về sau họ khám phá ra được họ lại kết thêm cho tao cái tội ám sát 3 mạng người nữa, điều đó tao muốn tránh.

PHONG NGỨA

Gẻ chốc, lở lói, gải tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết
uống : Giải phong Sát Độc Hoàn

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG

Hỏi các tiệm thuốc Hoa—Việt (có bán lẻ)
Nhà thuốc ÔNG TIÊN
Phú Lâm—CHOLON — KNBYT số 3 — 9-5-63

— Được rồi, mày cứ yên tâm, việc ấy tao sẽ làm cẩn thận. Thôi giờ khuya rồi, Bướm ! mày đi ngủ đi, cứ yên trí mà ngủ, hoàn toàn tin cậy ở tao.

Tôi nằm trùm chăn lên tới cằm, mồm hút một điếu thuốc lá cuối cùng trước khi ngủ. Được 10 phút tôi đã nghe thấy thằng Cuic Cuic ngáy khò khò. Con heo cũng nằm cạnh nó thở hồn hển. Tôi ngủ một giấc rất yên tĩnh, trí óc không nghĩ ngợi gì hết.

Sáng hôm sau, thằng bạn quen thói sát nhân tập thể này tay cầm một ly cà phê nóng đánh thức tôi dậy và chào hỏi tôi với một nụ cười rất tươi thắm. Hắn mời tôi :

— Bướm ! Uống cà phê nóng và ăn thêm miếng bánh rán mỡ này nữa đi.

Ăn uống xong, tôi ra sân rửa mặt mũi. Rồi nghe thấy Cuic Cuic gọi tôi bảo :

— Bướm ơi ! bây giờ mày giúp tao một tay nhé :

Chẳng hiểu là nó muốn nhờ việc gì, tôi trả lời ngay :

— Được ! Tao sẵn lòng.

Thế rồi hai đứa chúng tôi nắm chân ba cái xác chết lôi vào chỗ than cháy đỏ. Xong rồi nó bảo tôi :

— Bướm ! Thôi bây giờ chúng mình lên đường đi đi.

Con heo dẫn lộ, hai chúng tôi theo sau lội qua đầm bùn. Đi trong hai tiếng đồng hồ thì tới chỗ thằng Chocalat đương cưa cây. Nó liền dắt chúng tôi đi xem chiếc thuyền của nó. Tôi thấy chiếc thuyền này làm bằng gỗ rất tốt, trông rất vững chãi. Hai đàng mặc cả xong ngã giá là 2000 quan. Tôi trả thêm 500 quan nữa để nó làm thêm một cột buồm và tay lái, hẹn trong 8 ngày nữa thì xong cả các thứ. Ngoài ra tôi lại bảo nó sắm thêm cho tôi một thùng nước ngọt, ít thuốc tím, thuốc lá, diêm, bột mì, dầu ăn, cà phê và đường đủ cho 4 người ăn trong một tháng. Và để sẵn vào trong thuyền. Tất cả thuyền và các thứ sẽ phải trao cho tôi ở bờ sông Kourou.

Sau khi bàn tính xong các việc tôi và Cuic-Cuic lại trở về nhà cũ, con heo có vẻ mệt mỏi, nên nó phải cõng lên vai mang về.

Sáng hôm sau Cuic Cuic lại đi ra sớm, 1 mình tôi ở nhà lấy những cái túi vải ra khâu buồm. Đột nhiên tôi thấy tiếng ồn ào trên bờ. Nhìn ra tôi thấy Cuic Cuic đương khoa tay cãi cọ với lão Tàu trí thức cụt tay mà tôi đã gặp mấy hôm trước. Thấy cuộc xung đột có vẻ gay go, tôi sợ nhỡ ra nó giết mất thằng Cuic-Cuic của tôi nên tôi đánh tiếng thổi còi cho họ biết là có tôi đây. Cả hai người nhìn về phía tôi. Tôi liền hỏi :

— Cuic-Cuic ơi ! có việc gì đấy ?

— Lão cụt tay đỡ nhời luôn :

— Bướm ơi ! Tôi muốn nói chuyện với anh, nhưng thằng Cuic-Cuic nó không cho tôi vào với anh.

Sau khi cãi cọ nhau bằng tiếng Tàu trong độ 10 phút, hai thằng cùng theo con heo lội qua bùn vào tới nhà cùng nhau uống nước trà nóng, rồi Cuic Cuic cất tiếng phân trần :

— Anh này tỏ quyết tâm muốn theo chúng mình vượt ngục. Tao đã bảo anh ấy rằng việc ấy tao không có quyền hứa hẹn gì cả, phải tùy ở mày vì mày là người chủ trương bỏ tiền tổ chức. Nhưng anh ta không tin lời tao.

Anh cụt nói :

— Bướm ơi ! Dù sao thằng Cuic-Cuic cũng phải cho tao theo nó. Đó là một điều bắt buộc.

— Sao vậy ?

— Bởi vì hai năm trước đây do một cuộc cãi lộn nhau trong canh bạc, nó chặt đứt một cánh tay của tôi. Sau đó nó bắt tôi thề là tôi sẽ không giết nó để báo thù. Tôi đã chịu thề với điều kiện nó phải nuôi tôi suốt đời, bây giờ nó bỏ đi thì tôi trông vào ai được. Vậy một là nó để anh đi một mình, hai là nếu nó cũng đi thì nó phải cho tôi đi theo.

— Trời đất ơi ! Suốt đời tôi chỉ thấy thế này là cùng ! Được rồi về phần riêng tôi, tôi bằng lòng cho anh cùng đi vì chiếc thuyền khá lớn và tốt, nếu Cuic-Cuic cũng ưng thuận cho anh cùng đi.

Cuic-Cuic trả lời ưng thuận và dặn anh chàng cụt tay hãy về rồi một tuần lễ nữa trở lại đây sẽ biết rõ ngày khởi hành. Anh này mừng rỡ bắt tay chào tôi để ra về. Cuic-Cuic tiễn anh ta sang tận bờ hồ bên kia rồi mới chia tay.

Khi Cuic Cuic về tới trong nhà, tôi liền chất vấn nó :

— Mày đã cam kết với kẻ thù một cánh kỳ quặc quá nhỉ : nhận lời hứa nhòi nó suốt đời, thật là một chuyện quái gở chưa từng thấy ! Thế tại làm sao mà mày chặt đứt cánh tay của nó ?

— Trong một cuộc cãi lộn ở canh bạc.

— Thà mày giết nó đi cho xong.

— Không, tao không nỡ giết nó vì thường nhật nó là một thằng bạn rất tốt với tao. Chả thế mà trước phiên Tòa sử vụ này nó thẳng thắn khai là chính nó tấn công tao trước và tao chém vào tay nó là vì lý do tự vệ. Sau đó hai đứa chúng tao cùng thỏa thuận cam kết với nhau như mày biết đấy, vậy tao phải giữ lời hứa suốt đời tao.

(Còn tiếp)

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG
midol
Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH
Có bán tại các nhà thuốc Tây
KN 802 BYT/QCDP
PUB. TÂN-TRÍ

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Nhân vụ Ấn Quang công bố văn thư của Việt Cộng gửi cho Giáo Hội

CON NGỰA GỖ ẤN QUANG VÀ THÀNH TROIE NAM VIỆT NAM

UYÊN THAO

LTS : Dù gươm kề cổ, bổn phận người cầm bút vẫn chỉ là nói lên sự thực. Uyên Thao, nhà văn quen thuộc và một Phật tử tranh đấu đã từng lăn lóc với các nhà lãnh đạo Phật Giáo, gửi tới Đời bài dưới đây yêu cầu đăng trọn vẹn đừng cắt xén và nhận lãnh tất cả trách nhiệm về phần mình. Nhà văn Uyên Thao khởi băn khoăn ; tuy chưa hoàn toàn đồng quan điểm với ông về những nhận định của ông trong bài báo, phần trách nhiệm bao giờ cũng do tờ báo gánh chịu tất cả. Riêng sự can đảm của ngòi bút ông dám viết lên những sự thực chưa ai dám viết, đã là điều đáng ca ngợi giữa thời đại hèn nhát và tủi hổ này.

ĐỜI

Một thắc mắc

Khoảng mấy năm trở lại đây, tôi vẫn thường tự hỏi về thái độ của báo chí cũng như của chính mình đối với các lãnh tụ Phật giáo. Tại sao lại như thế? Tại sao lại đột nhiên có sự thay đổi từ thái độ tôn kính thành thái độ khinh miệt, chống đối ? Tôi còn nhớ vào năm 1964, Tú Kếu (với bút hiệu Lý Bý) chỉ làm một bài thơ ngắn đùa nhả một vị sư nào đó đã khiến cả tòa soạn bất bình. Các máy in lập tức phải ngưng chạy và mặc dầu tờ báo hết sức nghèo vẫn sẵn sàng hủy bỏ hàng ngàn ấn bản đã in xong. Cả tòa soạn đều cảm thấy như phạm lỗi vì sự đùa cợt đó. Chính tôi, tôi cũng cảm thấy như vậy. Tôi không phải là một tín đồ mê đạo đến độ mù quáng, cũng không phải là kẻ đứng xa ngưỡng mộ sự toàn bích của các nhà sư lãnh tụ. Từ 1954, tôi đã có khá nhiều dịp sống tại các Chùa, khi thì một vài tuần, khi thì cả năm. Tôi biết chắc rằng không phải nhà sư nào cũng đáng kính. Bên cạnh những bậc đạo hạnh, tôi đã thấy không thiếu người tuy mặc áo nhà tu nhưng chưa so nổi tư cách với một người bình thường. Tôi đã từng thấy có người té bổ ngửa trong khi ngồi thiền vì ngủ gật và người khác vẫn phải quết thuốc phiện vào thuốc lá, bởi không lẽ mang bàn đèn về chùa. Tuy vậy, tôi vẫn không đồng ý với Tú Kếu về bài thơ diễn sư. Tôi cho rằng đây là một thái độ hết sức đúng và không cần lý giải. Thế nhưng, kể từ năm 1966, đối với tôi, sự xưng tụng các lãnh tụ Phật giáo là một điều cần được xét lại. Ở thời gian này, tôi không còn thấy bất bình trước các hành động diễu cợt nhà tu nữa. Cũng tự nhiên như ngày nào, tôi chấp nhận sự diễu cợt một cách hết sức dễ dàng và đôi khi còn góp phần thêm vào sự diễu cợt đó.

Những thực cảnh.

Vào khoảng cuối tháng 6 năm 1966, khi một giới chức quân sự cao cấp tại Huế yêu cầu tôi tránh nhắc đến hành động của các nhà sư lãnh tụ Phật giáo theo nhận định của tôi, tôi đã từ chối. Tôi đã trả lời cho viên chức ấy rằng tôi

không bao giờ kỳ thị tôn giáo, bởi tôi là Phật tử. Nhưng không vì thế mà tôi có thể toa rập với những hành động không bao giờ một người có tư cách dám làm. Trước khi có mặt tại Huế, tôi đã có mặt tại Đà Nẵng suốt khoảng thời gian sôi nổi nhất của cuộc đấu tranh Phật giáo 1966. Hàng ngày, tôi đi bên những đám đông cuồng nhiệt với những khẩu hiệu như ĐẢ ĐẢO THIỆU — KỲ — CÓ, YANKEE GO HOME... Tôi đã có mặt trong nhiều buổi lễ cầu an, cầu siêu, đã theo dõi từ giây phút đầu tiên cuộc hành quân được mô tả là « đẫm máu của chánh quyền Saigon nhằm đàn áp đồng bào Phật tử », và cũng đã được tiếp xúc với một trong số các lãnh tụ đấu tranh hồi đó là bác sĩ Mẫn, khi ông bị bắt giữ. Bác sĩ Mẫn trong một thời gian đã được mô tả như người hùng của cuộc tranh đấu, nhưng khi trả lời những câu phỏng vấn của chúng tôi, ông lại để lộ ra một hình ảnh khác. Thú thực, khi nghe giọng nói dụt dè của ông trước một sĩ quan Không Quân tôi đã tưởng tượng ra tất cả nỗi bi thảm của đồng bào Phật tử toàn quốc đã và đang tham dự tranh đấu. Nỗi bi thảm đó, dưới mắt tôi, không bắt nguồn từ chính sách đàn áp tôn giáo của Nhà Nước mà bắt nguồn ngay từ tư cách của những người lãnh đạo phong trào.

Tôi cố nghĩ rằng không nên đòi một người phải là anh hùng trong mọi hoàn cảnh, nhưng tôi không có đủ lý luận để chấp nhận một người không dám nhận trách nhiệm về những việc mà chính mình đã làm và hô hào quần chúng làm theo. Cho nên, mặc dầu có lời hẹn sẽ trở lại, tôi đã không tìm gặp Bác sĩ Mẫn nữa. Ngay khi bước chân ra khỏi căn phòng nhỏ của Bộ Tư Lệnh Không Đoàn 41, nơi bác sĩ Mẫn bị tạm giam, tôi đã nghĩ tới những người tự thiêu trong cuộc tranh đấu còn chưa tắt hẳn ở ngoài phố. Những người đó đã hy sinh cả mạng sống của họ cho cái gì ? Chắc chắn, khi quyết định hy sinh, hết thảy đều phải đinh ninh tin tưởng theo sự hô hào của các lãnh tụ rằng họ đang góp phần tích cực vào cuộc tranh đấu thể hiện nguyện vọng chính đáng cho đồng bào, cho đạo pháp. Nhưng sự thực đã chứng tỏ là không phải vậy. Bởi chính các lãnh tụ của họ đã xác nhận như thế. Tôi cũng không thể không nghĩ đến cuộc gặp gỡ tay đôi giữa tướng Kỳ tướng Thi tại Chu Lai giữa sự chứng kiến của tướng Waltz tư lệnh TQLC Mỹ tại VN lúc đó. Trong khi đồng bào Phật tử xuống đường, trong khi binh sĩ cả một quân đoàn quay súng chống lại chính quyền Saigon theo lời kêu gọi của tướng Thi «để tranh đấu cho quốc gia và đạo pháp » thì tướng Thi đã đòi tướng Kỳ phải thỏa mãn những gì ? Chắc khó ai có thể tưởng tượng rằng tướng Thi chỉ đòi phải được giao một chức vụ quan trọng trong Bộ Quốc phòng của Nội Các Chiến tranh !

Ô. Thi đã may mắn thật nhiều vì chính quyền Saigon, sau đó, không chịu thực hiện lời hứa. Nếu không ông sẽ giải thích ra sao với đồng bào về việc cần phải ngưng tranh đấu ? Không lẽ nói rằng ông đã trở thành Ủy viên quốc phòng và như thế, mục tiêu đã đạt !

Bom nguyên tử và mối nguy bị tiêu diệt

Sự mệt mỏi của tôi vì thái độ của các lãnh tụ Phật giáo tranh đấu còn tăng lên gấp nhiều lần khi tôi đặt chân tới thành phố Huế. Trên đường từ Đà Nẵng ra Huế, chúng tôi phải ngưng lại một thôn nhỏ cách Phú Bài lối 20 cây số. Trong buổi đêm dừng chân ngắn ngủi này, chúng tôi được nghe nhiều người ngồi trong 1 quán nước kể về TT Trí Quang. Theo những người này, TT Trí Quang đã ngoài 60 tuổi và có dáng tiên phong đạo cốt của 1 người nhà trời. « TT ra đời để cứu nhân độ thế cho nên TT nói gì cũng đúng». Đó là lời kết luận sau một chuỗi dài huyền thoại mà người ta đã kể cho chúng tôi nghe tương tự như kể chuyện cổ tích cho một bầy em nhỏ. Chỉ tiếc một điều, tôi không còn là em nhỏ nữa trong khi Thượng Tọa Trí Quang lại không phải là một nhân vật xa lạ.

Khi vào tới thị xã Huế, chúng tôi nhận được câu hỏi đầu tiên như sau : Ở Đà Nẵng có bao nhiêu người bị chôn sống ? Tôi lắc đầu thì lập tức người đối thoại phản đối. Sự tin tưởng chắc chắn ở những thảm cảnh ghê rợn đó tôi được hiểu khi đi qua nhiều đường phố trong thị xã. Ngay đầu cầu Trường Tiền, bên mé chợ Đông Ba, một khẩu hiệu lớn với hàng chữ đỏ màu máu như sau :

ĐÀ NẴNG ĐÃ BIẾN THÀNH HIROSHIMA — Như thế, có nghĩa là bom nguyên tử đã nổ tại Đà Nẵng, « bè lũ Thiệu — Kỳ — Có » đã đã xử dụng loại bom khốc liệt đó để tàn sát đồng bào. « Thảm cảnh Đà Nẵng » còn được diễn tả bằng nhiều khẩu hiệu khủng khiếp khác, bằng những trường hợp chém giết rợn người do đài phát thanh Cứu Nguy Phật giáo nói ra rả ngày đêm. Tất nhiên, lời kết luận được đưa ra sau những mô tả đó chỉ là lời kêu gọi hết thảy phải đứng lên tranh đấu « trả thù cho đồng bào Đà Nẵng và chống lại nguy cơ diệt vong do chính quyền Sài gòn mang tới »

Tôi tự hỏi tại sao người ta phải xử dụng tới ngôn đòn lường gạt đó để phát động đấu tranh ? Câu trả lời duy nhất chỉ có thể là : Bởi người ta không có một lý do chính đáng để phát động.

Câu trả lời lại khiến tôi càng thắc mắc hơn : Tại sao ▶

THỢ MÁY LẠNH TỦ LẠNH

GS tốt nghiệp tại Mỹ và Nhật hướng dẫn ; Khóa thực hành nạp ga máy lạnh. Bạn tự tay làm lấy cắt xả và hàn bằng gió đá. Sạc ga với đồng hồ sạc Amprobe. Xử dụng máy bơm và hút cùng hóa chất trừ nghẹt Đại Nam 803 Trần Hưng Đạo. 239 Ng tri Phương Chợlớn. Nội trú 4000đ 1 tháng H Phí 7500đ. Lớp cấp tốc 20 ngày. Lớp cuốn dây « BOBINAGE » trọn khóa 5000đ

người ta nhất định phát đông đấu tranh, dù không tìm được một lý do chính đáng ?

Lý do nhất định phải bắt nguồn từ một mưu đồ sâu kín.

Dư luận

Kể từ 1965, thỉnh thoảng qua dư luận, người ta thường được nghe rằng các thượng tọa thuộc phe Ấn Quang hiện nay nếu không khuynh Cộng thì cũng vô tình bị C.S giật dây. Nếu chỉ nhìn vào phương thức tranh đấu thì dư luận trên không hẳn là đuối lý. Tuy nhiên, tôi không muốn nghĩ thế. Dù sao, tôi cũng là 1 Phật tử và là 1 Phật tử đặt trọn nhiệt tình tin tưởng vào lập trường phụng sự dân tộc của khối Phật giáo. Tôi không thể nghĩ rằng những nhà lãnh tụ đã trở thành thần thánh của đám đông như các nhà lãnh tụ Phật giáo lại hiểu lầm CS là dân tộc hoặc không rõ những mánh khóe lợi dụng của CS.

Nhưng, niềm tin của tôi không tìm ra được điều kiện để đứng vững.

Suốt từ 1968 trở lại đây, Giáo hội PG Ấn Quang đã mỗi ngày trình bày một thêm rõ lập trường chính trị của mình, và buộc tôi phải tin những điều tôi không muốn tin.

Trong 1 tờ báo xuất bản tại Pháp, thầy Nhất Hạnh đã lập luận rằng không có chuyện xâm lăng giữa người Việt với người Việt.Như thế, thầy Nhất Hạnh đã cố tình trình bày trước dư luận thế giới rằng tại VN không có chuyện CS xâm lăng mà chỉ có người Mỹ xâm lăng. Ai cũng hiểu rằng dưới lớp áo đồng minh, người Mỹ vẫn có những mưu toan đen tối, nhưng thế tranh đấu của những người yêu nước tại VN hiện nay có phải là cái thế hỗ trợ cho CS không ? Chắc chắn không phải vậy. Thế nhưng thầy Nhất Hạnh đã chọn thế đứng đó và thầy Nhất Hạnh đã được Giáo Hội PGẤQ nhận là đại diện chính thức tại hải ngoại. Đồng thời, Giáo Hội PGẤQ còn liên tục đưa ra những luận điệu hỗ trợ Cộng Sản mạnh hơn gấp nhiều lần luận điệu của nhóm Thích Nhất Hạnh tại Pháp. Một tờ báo của đại đức Thích Thông Bửu, một phần tử đắc lực trong Giáo Hội PGẤQ, đã nhiều lần in hầu như nguyên văn các bài bình luận của đài Hà Nội mà nhà chùa đã ghi âm và sao chép lại. Trong khi đó, Giáo Hội PGẤQ đã nỗ lực tới mức tối đa trong sự mô tả cái chế độ đang dung dưỡng họ là một chế độ tàn ác còn hơn chế độ Quốc xã Đức. Chùa Ấn Quang biến thành phòng thông tin thường trực triển lãm tội ác của Nhà Nước Miền Nam, chẳng hạn như hình ảnh về tra tấn, chuồng cọp, về các vụ thảm sát Mỹ Lai, các thảm cảnh chiến tranh...

Thuốc đau răng gia truyền

NAM KỲ

(Của giòng họ Nguyễn Quang ở Bắc Việt)

— Biến chế hoàn toàn dược liệu quý giá của Xứ Sở. Khai thác trên các vùng rừng núi Cao Nguyên phong phú nước nhà: Hấp thụ đồi dào khí lực thiên nhiên, của khí thiêng sông núi sơn hà Việt Nam. Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bổ thêm sinh lực răng. Già chưa lo rụng mất răng. (Ngoại kích nội bổ)

CÓ BÁN TẠI THỤY SỸ & PHÁP: Cùng do người của giòng họ, phát triển tại Quốc Ngoại.

PHÁT HÀNH TẠI QUỐC NỘI : 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát Cholon — Coi ra cây xăng Shell Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm. Có bảng Nam Kỳ. Gần Quán nhậu Ba Râu. Thuốc Cao 50$. Nước 35$.

Đúng hay xuyên tạc ?

Người đến xem triển lãm có thể chấp nhận đó là việc làm cần thiết để bênh vực quyền sống cho dân chúng, nhưng vẫn có thể tự hỏi tại sao lại thiếu hình ảnh những vụ giết người tập thể ở Huế vào dịp Tết Mậu Thân, những hình ảnh chém giết, khủng bố còn tàn ác gấp hàng trăm lần do C.S đã và đang làm ? Thực ra, không phải những hình ảnh trên hoàn toàn vắng thiếu, nhưng đã có 1 sự cố tình gian lận khi trình bày. Người tổ chức triển lãm đã coi đó chỉ là những tai nạn chiến tranh hoặc khéo hơn chút nữa thì đó cũng chỉ là tội ác của Mỹ và Nhà Nước Miền Nam !

Tôi không muốn nhắc tới nguồn tin tướng Trần Độ đã có mặt tại chùa Ấn Quang trong dịp Tết Mậu Thân, đã bàn bạc kế hoạch với nhiều T.T trước khi ra lệnh tổng tấn công tại Saigon, vì đó là một nguồn tin khó kiểm chứng.

Ngoài nữa, từ nhiều năm nay, Giáo hội Phật giáo Ấn Quang còn kéo bầy, họp đảng và dung dưỡng một nhóm tay sai đã lộ mặt của mọi loại đế quốc, tô son trát phấn cho những phần tử đó là lãnh tụ đấu tranh yêu nước. Tôi không bao giờ có thể tin một người như ông Trần Ngọc Liễng, một người đã bỏ quốc tịch của cha mẹ mình để theo Pháp tịch hầu dễ dàng hợ đỡ đám quan lại thực dân lại là một người yêu nước. Tôi cũng không bao giờ có thể tin một người đã từng hoạt động cho Cộng sản như bà Ngô Bá Thành con gái của một tay ma đầu chính trị là Bác sĩ Phạm văn Huyến lại là một người yêu nước. Ngay cả ông Dương văn Minh, tôi cũng không thể tin nổi.

Trong quá khứ, ông Dương văn Minh đã từng là Quốc Trưởng và đã làm nhiệm vụ Quốc Trưởng như thế nào thì mọi người đều rõ, Hành động yêu nước nhất của ông. theo tôi, là sự bổ nhiệm ông Ng. ngọc Thơ làm Thủ tướng sau biến cố 11-63.

Sự việc hầu như đã trở nên rõ rệt trong khoảng hơn một tháng nay và qua việc ông Huyền Quang công bố lá thư mà phái đoàn CS ở Balê gởi cho PGẤQ. Trước đây đã có lúc tôi thắc mắc tại sao các thầy lại đột nhiên bác bỏ luận điệu đòi hòa bình tức khắc, hòa bình vô điều kiện. Sau khi có sự công bố lá thư trên thì tôi hiểu. Bởi vì, trong lá thư đó, người đại diện Cộng Sản ở Ba Lê đã nói với các thầy rằng không thể chấp nhận hòa bình vô điều kiện, hòa bình tức khắc.

Những ý nghĩ cuối

Tới giờ này thì tôi không còn thắc mắc về thái độ của báo chí cũng như của chính mình đối với các lãnh tụ Phật giáo nữa. Giáo Hội PGẤQ đã cố mô tả nguyên do thái độ đó là sự mua chuộc của Nhà Nước và của đế quốc Mỹ, nhưng đó chỉ là phản ứng tự nhiên của công luận trước sự thay đổi rõ rệt trong lập trường chánh trị của Giáo Hội, sự thay đổi hay sự lộ diện một lập trường thực cũng vậy.

Không một ai có thể giữ mãi lòng tôn kính đối với một nhóm người lúc nào cũng lăm le đưa mình vào chỗ chết. Cũng không một ai có thể giữ mãi lòng tôn kính đối với một nhóm người luôn luôn đề cao, xưng tụng kẻ đã nhúng tay vào máu thân bằng, quyến thuộc mình.

MỘT NĂM THƠ ĐỜI

Một năm vất vả viết Thơ Đời
Thơ vẫn âm thầm như lệ rơi
Thơ vẫn đau buồn theo quốc sự
Niềm cay nỗi đắng bao giờ vơi ?

Cay đắng lòng ta vẫn chứa đầy
Chứa chan tâm sự bấy lâu nay
Thơ suông viết mãi đầu thêm váng
Ngọn bút thê lương nặng mỗi ngày

Ngày đến rồi đi vèo chớp mắt
Vèo bay thấp thoáng một năm qua
Nước non tột ác thêm chồng chất
Và chính trường kia rặt điếm già !

Thiên lương mất cả biết tìm đâu
Dục vọng loang nhanh khắp địa cầu
Mở mắt nhìn đời bao khổ lụy
Phút giây biến đổi biển thành dâu

Một năm lần thần chỉ riêng ta
Vầng trán nhăn thêm những nét già !
Giấc mộng canh tân chưa thấy hiện
Thập thò mái tóc sắp sương pha

Nhiệt huyết thanh xuân sợ nguội dần
Đường dài đi mãi cũng buồn chân
Loanh quanh tội nghiệp thơ cùng thẩn
Vừa đủ cơm ăn lẫn áo quần

Thân trai sự nghiệp thế thôi ư ?
Có lẽ nào đâu phút giã từ
Uất ức ôm về ba thước đất
Mộng đời ôm ấp cũng đành hư ?

TÚ KẾU

Lời kết luận

Từ sau năm 1965, PGẤQ đã nỗ lực mô tả thầy Tâm Châu như kẻ buôn Phật. Tôi nghĩ rằng hãy cho tất cả những luận điệu ấy là đúng. Thầy Tâm Châu quả đã là một kẻ buôn Phật, một kẻ mượn lớp áo tu hành để làm những việc điếm nhục. Nhưng, theo tôi, hành vi của thầy Tâm Châu chỉ liên hệ trực tiếp tới uy tín của một cá nhân nhà tu hoặc uy tín của một tập thể tôn giáo, Hành vi đó không thể làm đổ máu Phật tử, cũng không thể gieo tang tóc cho đất nước. Riêng Phật Giáo Ấn Quang không buôn Phật, nhưng từ 1968 trở lại đây, Phật Giáo ẤQ đã dùng một mánh khoé dụ dỗ ngon ngọt để khuyến khích dân chúng miền Nam vác con ngựa gỗ vào thành Troie hầu kẻ thù của họ từ trong đó chui ra đâm chém họ.

Báo chí đang cố gắng chống lại con ngựa gỗ ấy, chống lại cái hình dung thực của các thầy. Để phản ứng, PGẤQ đã hô hoán rằng báo chí bị mua chuộc, báo chí làm tay sai.

Lịch sử đấu tranh của nhân loại ghi lại rằng không bao giờ có báo chí tay sai. Trái lại, chỉ có chính khách tay sai. Các lãnh tụ PGẤQ đang hành xử như các chính khách quỷ quyệt. Khoảng cách giữa họ và những kẻ làm tay sai gần hơn khoảng cách giữa báo chí và những kẻ làm tay sai.

Riêng tôi, tôi không muốn đi đến 1 kết luận rõ rệt. Điều tôi nghĩ tới lúc này chỉ là một hình ảnh nhỏ, tôi đã bắt gặp tại phi trường Phú Bài vào năm 1966. Trong lúc tại thị xã Huế ồn ào những đám đông hoan hô, đả đảo theo lệnh của các thầy thì tại phi trường Phú Bài vắng ngắt, hơn mười chiếc xác bọc trong những tấm vải nhựa nằm trơ giữa trời nắng gắt để chờ máy bay. Những cái xác đó là những người vừa tới Huế khoảng một hai ngày trước. Một phần đã bị hạ vì bị bắn sẽ gần chợ Đông Ba và một phần nhiều hơn, bị chết trong một trận đánh diễn ra ở phía Bắc thành phố Huế với một đơn vị Cộng quân. Tôi đến Huế cùng với họ. Tôi đã nhìn thấy họ hoạt động, đã nghe họ cười nói, đã đùa bỡn với họ. Tôi không thấy họ là Việt gian, là phản động, là phát xít. Trái lại, tôi chỉ thấy họ là 1 người như bất kỳ người nào. Họ cũng có bà con anh em, ở Huế, ở Saigon hoặc ở 1 nơi nào đó. Nhưng họ đã bị bắn hạ và mang về phơi nắng tại một phi trường đỏ lửa. Họ có được lãnh tụ Phật giáo Ấn Quang xá tội trong mùa xá tội năm nay không? Cái chết của họ có ý thức là đã liên hệ mật thiết tới hành vi của các vị lãnh đạo Phật giáo không ?

Tôi không rõ những người đó đã nghĩ gì khi ngã xuống. Có lẽ họ không thể nghĩ gì được, nhưng chúng ta, những người còn sống, có được quyền không nghĩ về những người đã ngã xuống như thế không ?

BÚT THÉP

TÍNH SỔ ĐỜI

LTS : Từ nay, mỗi tuần Bút Thép sẽ làm công việc tổng kết, kiểm điểm các biến cố quốc tế, quốc nội xảy ra trong tuần để giúp bạn có một cái nhìn tổng quát về tình hình thế giới và trong nước.

Vẫn còn một bàn tay đáng sợ : TC ?

Ngày 31.7 trong khi Tổng Thống Thiệu nói chuyện về hòa bình tại Việt Nam, thì tại Mỹ, Tổng Thống Nixon cùng ngoại trưởng Rogers đã mừng ra mặt vì sự kiện chính phủ Do Thái chấp nhận đề nghị hòa bình Trung Đông của Mỹ.

Trước đó ít ngày, Nasser đã nhân danh khối Ả Cập tán đồng đề nghị của Mỹ và dư luận báo chí cho rằng chỉ cần có sự gật đầu của Do thái là Mỹ hoàn tất việc thể hiện điều kiện trao đổi với Nga Sô. Việc trao đổi này được mô tả như sau : nếu Mỹ chấp nhận nhượng bộ trước một số đòi hỏi của Nga Sô tại Trung Đông thì Nga Sô sẽ dùng mọi khả năng có thể được để buộc Bắc Việt phải giải quyết gấp vấn đề VN. Mỹ đã tỏ ra sẵn sàng nhượng bộ Nga Sô, thế nhưng sự nhượng bộ trên chỉ toàn vẹn trong trường hợp không bị Do Thái chống đối. Cho nên trong cuộc ra mắt với báo chí vào ngay nói trên, Tổng Thống Nixon đã không dấu nổi sự vui mừng. Vì như thế, phần còn lại tại Việt Nam không thuộc phạm vi giải quyết của Mỹ nữa mà đã được trao phó cho Nga Sô. Tin Do Thái chấp nhận đề nghị hòa bình Trung Đông của Mỹ đã bị chìm lỉm dưới hàng loạt tin tức nóng bỏng về vấn đề Việt Nam. Thế nhưng, có lẽ người ta không thể không lưu ý tới tin này, vì nó đã cho thấy một khía cạnh quan trọng của các nỗ lực giải quyết vấn đề Việt Nam.

Cũng vào lúc T.T. Nixon vui mừng hiện lên mặt đó, tại Bắc Kinh, các lãnh tụ Trung Cộng đã đay tay mim miệng tố cáo Nga Mỹ cấu kết để chia đôi Trung Cộng, Nhiều tờ báo quan trọng tại Bắc Kinh đã lên tiếng nhân dịp kỷ niệm 43 năm thành lập Cộng Quân Trung Hoa, ngày 1.8 cho rằng Nga Sô đang chuẩn bị đánh Trung Cộng để cùng Mỹ thực hiện giấc mơ lên ngôi bá chủ thế giới. Tất nhiên lời kết luận được đưa ra sau lập luận trên chỉ là nỗ hào đầy mạnh các nỗ lực chiến tranh chống lại cả Nga lẫn Mỹ. Trên thực tế, người ta được biết Trung Cộng đã xúi các nhóm du kích Ả Rập qua khích hành động phá rối mọi nỗ lực thực hiện đề nghị hòa bình Trung Đông của Mỹ. Đúng theo chiều hướng đó, TC sẽ làm gì tại VN ?

Chinh, Duẩn, ai khoái Mỹ hơn ?

Theo một số quan sát viên thì cho tới nay, người ta chưa ghi nhận được những dấu hiệu thay đổi trong nội bộ BV. Hai phe Trường Chinh (thân TC) và Lê Duẩn (thân Nga) có vẻ vẫn giữa nguyên mức tương đương về lực lượng. Các giới chức Mỹ tại Hoa thạnh Đốn than phiền rằng sự tương đương trên gây trở ngại không ít cho công cuộc vãn hồi hòa bình tại VN. Suy diễn nhận định trên, người ta có thể hiểu rằng chính vì phe T. Chinh cản trở nên công cuộc vãn hồi HB đã không thâu được kết quả tốt đẹp. Tuy nhiên, nếu phe Trường Chinh thực sự nắm chính quyền tại Hà Nội thì hòa bình có thể còn đến mau chóng hơn. Bởi, hơn bao giờ hết, Trung Cộng tuy hung hăng nhưng lại rất tha thiết trong việc bắt bồ với Mỹ. Thái độ thù hận hiện nay của Trung Cộng cũng như của phe Trường Chinh tại Bắc Việt đúng ra đã nhắm vào Nga nhiều hơn. Khi đã yên chí loại được ảnh hưởng Nga Sô ra khỏi Bắc Việt thì có thể việc đầu tiên của Bắc Kinh là cầu hòa ngay với Mỹ. Cách suy diễn nào trong số hai cách trên đều cũng có một phần hữu lý, nhưng đồng ý giải quyết hòa bình vấn đề Việt Nam là một việc, trong khi thực tâm muốn duy trì hoa bình là lại chuyện khác. Riêng về phần đo lường ảnh hưởng của Nga và Trung Cộng tại Bắc Việt, người ta đã nhận thấy có khá nhiều dấu hiệu cho thấy ưu thế của Trung Cộng. Tuần lễ trước là tuần lễ của những lời hăm dọa. Hà Nội sau khi nghe 2 bài diễn văn của các ông Nixon và Nguyễn Văn Thiệu đã lớn tiếng công kích phe Đồng Minh, đồng thời hạ lệnh cho lực lượng quân sự chuẩn bị tấn công lớn. Tại Ấn Độ, Nguyễn Thị Bình đã đe rằng Cộng quân sẽ tổng tấn công các

thành phố miền Nam Việt Nam, trong khi đài phát thanh Hà Nội liên tiếp cổ võ cán binh của họ phải tăng cường các hoạt động quân sự. Luận điệu đó được dẫn chứng cho lập luận TC đã gia tăng áp lực đối với Bắc Việt, nhưng tại Hoa Thịnh Đốn, các giới chính thức vẫn tỏ ra lạc quan với lý lẽ : Có thể đó chỉ là một trò hù chơi để vừa lòng đàn anh Bắc Kinh mà thôi ?

Sự thực ra sao ? Đừng quên rằng cái chương trình kêu gọi lính đánh mạnh của Hà Nội đã được phát thanh bằng tiếng Anh !

Liên hiệp !

Tất cả những uẩn khúc trong vấn bài Hòa Bình Việt Nam hẳn phải nằm trong túi ông già Bruce, vị tân trưởng phái đoàn Mỹ tại Ba Lê. Ông Bruce đã đến Ba Lê và làm quà cho báo chí tại đây lời tuyên bố «muốn khiêu vũ phải có hai người» Sau đó, ông cùng đại sứ Phạm đăng Lâm, trưởng phái đoàn VNCH tham dự phiên họp thứ 78 vào ngày 6-8-70. Trong phiên họa này, các trưởng phái đoàn Cộng sản là Xuân Thủy và Nguyễn thị Bình vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, ông Bruce đã đọc một bài diễn văn êm dịu nhất, nhắc nhở đến những cuộc gặp gỡ riêng tư với Cộng Sản và đề nghị bằng một giọng ngọt ngào rằng phe CS nên xúc tiến các đề nghị đã được các cuộc gặp gỡ riêng tư nêu ra. Ô. Bruce không nói rõ về các cuộc gặp gỡ riêng tư này cùng những đề nghị đã được nêu ra, nhưng tuyên bố rằng « hai bên đã đạt tới điều kiện cốt yếu nhất để có 1 giải pháp : đó là việc dân chúng Nam VN được quyền quyết định tương lai của mình ». Những lời tuyên bố có phần nào mập mờ trên của ông Bruce cho thấy rằng chiến cuộc Việt Nam nhất định sẽ được kết thúc và giải pháp kết thúc tranh chấp là tổ chức tổng tuyển cử.

Trước khi ông Bruce tham dự hội nghị, báo chí quốc tế và Việt Nam đã sôi nổi vì một lời tuyên bố được kể là của ông Ziegler. Theo một tờ báo tại Mỹ, ông Ziegler đã tiết lộ rằng T.T Nixon sẵn sàng chấp nhận một chính phủ liên hiệp tại miền Nam VN và coi đó như một điều kiện tiến hành thương thuyết nghiêm chỉnh. Tòa Bạch Ốc đã xác nhận tin trên chỉ là tin vịt. Bản đính chính do ông Ziegler đưa ra nói lại rằng TT Nixon vẫn duy trì lời tuyên bố không chấp nhận việc ép buộc miền Nam VN phải nhận một chế độ liên hiệp. Lời đính chánh của tòa Bạch Cung đã được chính giới Saigon đón nhận khá hoan hỉ, nhưng 10 Dân biểu Mỹ thuộc đảng Dân chủ thì vô cùng thất vọng. Mười dân biểu này cho rằng nếu không chịu chấp nhận một chính phủ liên hiệp tức là TT Nixon đã đóng cửa cuộc hòa đàm. Dầu sao thì ông Nixon cũng đã cho đính chính lại lời nói. Nhưng, tại Saigon các tin tức vẫn cho rằng ông Nixon chỉ muốn ném đá dò đường để bắt mạch dân chúng Nam VN, đồng thời nhắc khéo với CS về thái độ sẵn sàng nhượng bộ của Mỹ. Nếu dư luận này xac thực thì có nghĩa là sự việc vẫn có thể xảy ra ngược với lời đính chính của Tổng thống Nixon tức là vẫn có thể sẽ có một chánh phủ liên hiệp tại Sài Gòn, một chính phủ nếu miệp không cần có « Thiệu-Kỳ » ?

Giỗ đầu Hồ chí Minh và mặt trận cuối cùng

Chỉ nhìn riêng trong phạm vi quân sự thì tuần trước là tuần lễ tương đối sôi động. Các trận đánh diễn ra ở nhiều nơi song song với một cuộc pháo kích vào Huế và một vụ nổ ở Saigon. Tại Kampuchéa, nguồn tin Anh cho hay Cộng quân có thể chiếm lại vùng Mỏ Vẹt và một số địa điểm mà quân đội Mỹ Việt đã chiếm trước đây. Tại Việt Nam, tình hình quân khu 1 đột nhiên căng thẳng.

Trong khi Cộng quân huy động 1 lực lượng lớn bao vây căn cứ Mỹ Cồn Tiên thì một lực lượng quan trọng của Mỹ—VNCH đã mở cuộc hành quân sâu về phía biên giới Lào Việt. Bộ Tư Lệnh Quân Khu 1 từ chối không chịu cho báo chí theo dõi cuộc hành quân này nên đã có nghi vấn được đặt ra: Phải chăng Mỹ—VNCH đang dọn đường tiến sang Lào ? Người ta cũng ghi nhận rằng do các áp lực của Cộng quân, chính quyền Hoa Thịnh Đốn đã lên tiếng đe dọa có thể tái oanh tạc Bắc Việt.

Nhưng, mặc dầu bộ mặt dữ dằn đã có đó, nhiều người vẫn nghĩ chiến tranh đang đi lần tới kết thúc. Trận đánh cuối cùng của trận giặc hiện nay có thể sẽ chỉ là một trận giặc hù. Mỹ hù tái oanh tạc Bắc Việt. Việt Nam C.H. hù đánh sang Lào, hù không bằng lời mà bằng một thủ đoạn hành quân trong khi BV hù bằng cách dọa tổng tấn công các thành phố lớn. Tuy nhiên, người ta vẫn ghi nhận thêm rằng đầu tháng 9 tới đây, CS có tới hai ngày lễ lớn là ngày Quốc Khánh 2-9 và ngày giỗ đầu Hồ chí Minh 3-9. CS vẫn có thói quen tổ chức kỷ niệm bằng các trận đánh lớn. Vậy, rất có thể chuyện hù sẽ thành chuyện thật ?

Lính què tiếp tục tấn công «Anh Bảy»

Vụ rắc rối do việc Ấn Độ đón tiếp Nguyễn thị Bình cũng chưa được giải quyết hẳn. Sau lời đe sẽ làm dữ với VNCH, nếu phong trào đấu tranh chống Ấn Kiều tại Saigon không chịu xẹp, chính phủ Ấn đã im luôn. Trong khi đó, bộ Ngoại Giao VNCH tổ chức họp báo tuyên bố không coi Ấn là một phần tử trong tổ chức UHQT nữa.

Thương P. Bình Sàigòn cùng đã trả lễ sinh viên Tân Đề Li bằng cách biểu tình đốt hình nộm thủ tướng Ấn và kiểm kê tài sản Ấn Kiều tại Việt Nam. Riêng các sinh viên Sài gòn thì làm lơ với sự việc xảy ra và chỉ bàn tán về việc Tổng Thống Thiệu tuyên bố sẽ đập thắt họng các sinh viên biểu tình phá rối. Trong vụ này, người ta cũng đã lưu ý đặc biệt tới thái độ của bộ Ngoại giao trước một công cuộc ngoại giao thất bại. Ngoại trương Trần Văn Lắm đã đổ lỗi cho Tổng Lãnh Sự Phạm Trọng Nhân và tòa Tổng lãnh Sự VN tại Ấn và tuyên bố Bộ không có trách nhiệm gì. Ngoại trưởng Trần văn Lắm còn cho biết là Tổng Tãnh sự Nhân đã từ chức, thế nhưng, tin từ Tân Đề Li cho hay ông Nhân đã đính chính tin trên.

(Xem tiếp trang 46)

ĐỜI GÔ GÊ

VIẾT VỀ VĂN MINH CHỊU CHƠI
CỦA NGƯỜI NGỢM ĐỊA CẦU
VÀ GIAO CHỈ

TÊ ĐÊ

Thế hệ trẻ xá tội cho lớp đàn anh

Gia tài độc nhất của tuổi trẻ Việt Nam là đau khổ và sự chết không rời.

Kiêu hãnh độc nhất của tuổi trẻ Việ Nam là đau khổ và sự chết không rời.

Một số triết gia coi sự chết như hố thẳm. Hố thẳm mà Phạm công Thiện thường nêu ra trong những cuốn sách của anh.

«Hãy lên đường đi đến hố thẳm, im lìm... bình thản... rộng lượng».

Thế hệ trẻ Việt Nam không phải kêu gọi bằng tiếng «hãy».

Họ đã từng tự động, xung phong lên đường tới ngay hố thẳm, tới trong giây phút và nhiều trường hợp chưa lên đường đã xuống hố thẳm.

Lớp lớp trùng trùng người trẻ đã gục ngã trong thời kháng Pháp, và tới nay sự gục ngã vì...? vẫn tiếp tục trong bi thảm.

Hố thẳm theo tôi chỉ là một tượng trưng, một « làm dáng » trong văn chương. Không thể hiểu hố thẳm là huyệt chôn xác chết. Nếu hiểu hố thẳm là cái lỗ vùi thây thì tuổi trẻ VN đã và đang chết không có hố thẳm.

Thây họ không được vùi xâu. Những hố của họ không «thẳm» !

Những hố của họ được vùi vội vàng dưới một lớp đất như người ta vùi một con chó chết trong những cuộc rút lui vội vã trên trận địa trong đêm mù.

Bi đát hơn nữa hay hùng tráng hơn nữa thây họ đã không xuống hố thẳm. Thây họ đã chết theo chiều vút cao. Thân xác họ tung lên trời bám dính vào cây rừng, cỏ dại, lúa đồng. Hỏa tiễn 122, B40, 3.5, bom B52.

Những người trẻ VN đã chết đau hơn Chúa và cũng đẹp hơn Chúa. Chúa chỉ bị đóng đinh và đâm vào thân xác trên thập tự giá. Những người lính VN đã bị khoan sọ, rạch bụng, cưa chân, móc mắt, vỡ mặt, xuyên tim, tung xương, toé máu.

Vị thế chết họ cũng đẹp và phong phú hơn vị thế của Chúa trên cây thập tự giá.

Họ chết trong «lòng đèo», «chết cong queo mình không manh áo », chết « gầm cầu », chết « như mơ ». Lớp người trẻ còn lại không phải là những « con số » để phục vụ cho « thị trường chém giết » thì sống vất vưởng, tuyệt vọng, đói rách, cô đơn, bất mãn không lý tưởng không mục đích. Họ sống buông xuôi, hối hả như ngày mai phải theo cùng đường như lớp trẻ trước họ, hối hả như ngày mai sẽ phải chết, bị chết. Không phải được chết, được tung xác như một cánh hoa đẹp tơi tả trong gió cuồng, được xuống hố thẳm ở nghĩa trang quân đội, hố thẳm ở Bắc Việt nghĩa trang quân đội đô thành, hoặc sang hơn, phe đảng hơn, những hố thẳm ở nghĩa địa Mạc đĩnh Chi.

Nghĩa địa sẽ đông dân cư hơn ! Tuổi trẻ sẽ xuống hố thẳm trước khi kịp biết mùi môi, cảm giác thân xác người tình. Tôi có người yêu chết trận Plei Me, tôi có người yêu chết trận Đồng Xoài... tôi có người yêu vừa chết đêm qua, chết thật tình cờ.

Lớp phụ nữ Việt Nam cũng đang đi dần tới hố thẳm và đã từng xuống hố thẳm, những hố thẳm không phải của trận địa mà là những hố thẳm của đời.

Lớp lớp chưa đến tuổi trưởng thành, thân xác chưa phát triển để làm đàn bà đã phải lao mình xuống hố thẳm xác thịt, « bán trôn nuôi miệng». Miệng không p ải của mình mà của cha mình, mẹ mình, anh em mình, gia đình mình.

Một nhà tu hành mới đây kết tội họ trên báo chí là « nhẹ dạ » nên mới xa lầy trong bùn nhơ xác thịt. Không ! Họ đã không nhẹ dạ, họ đã cùng đường, họ đã phải nhắm mắt, gạt lệ, tủi nhục tự nhốt vào « Chuồng heo » để cho đàn ông, đàn ông Giao Chỉ và đàn ông ngoại quốc dầy vò thân thể. Những thân thể của cha mẹ nuôi ẫm, bú mớm, dạy dỗ, bao năm trời trong sự đỏ mồ hôi, đỏ máu mắt.

Hàng trăm ngàn phụ nữ đã trở nên những góa phụ trẻ sống vất vưởng, bơ vơ, ê chề. Họ là giới trẻ thiệt thòi, mất mát.

(Xem tiếp trang 47)

đời

● LỮ HỒ ●

XÁ TỘI PHẠM NHÂN

Theo mỹ tục của người Việt, lễ Vu Lan, ngày ngài Mục Kiều Liên lập Vu Lan bồn để cầu chư Phật giải thoát cho mẹ là bà Thanh Đề thoát khỏi a tỳ địa ngục đã được đại chúng hóa thành NGÀY XÁ TỘI VONG NHÂN.

Do đó, các tiền triều, trải qua Đinh, Lê, Lý, Trần, Lê, Nguyễn, đến dịp Vu Lan, nhà vua đều có lệnh đại xá thiên hạ. Vu Lan là ngày giải thoát không phải cho kẻ ở âm cảnh mà còn cho toàn dân nơi nhân thế.

Hiện nay, đất nước ta đã trải qua hơn 100 năm kháng chiến chống Pháp, gần 20 năm chiến đấu chống cộng sản, số người tranh đấu vào tù ra tội chẳng biết cơ man nào kể hết. Bây giờ số tù nhân của ta đã lên tới trên 100.000 người đủ mọi thứ tội. Trong đó, hơn 50% đã già quá 50 tuổi.

Vì lý do nhân đạo, Ngược Đời trân trọng yêu cầu quý vị có thẩm quyền trong các cơ quan Tư pháp, Lập pháp, Hành pháp hãy ra ơn PHÓNG THÍCH TOÀN THỂ CÁC TÙ NHÂN ĐÃ GIÀ TRÊN 50 TUỔI. BẤT KỂ THƯỜNG PHẠM HAY CHÍNH TRỊ PHẠM. Chúng tôi nghĩ rằng :

1— Nếu họ là những thường phạm, đã vì một phút lỗi lầm hoặc vì sinh kế bức bách mà phải sa vào tội cướp của, giết người thì nay với tuổi 50, cuộc đời họ chẳng mấy chốc đã trở thành vô dụng. Và chăng, cổ nhân đã nói : «tứ thập nhi bất hoặc» (bốn mươi tuổi hết sai lầm) thì nay với tuổi già, sức yếu, bệnh tật, trải bao nhiêu ngày suy nghĩ, sám hối tưởng hạng già nua này tuy không còn kịp làm lại cuộc đời nhưng cũng đỡ cho chánh phủ một mối lo, đỡ cho cơ quan cải huấn như một gánh nặng, đỡ cho dân chúng một số thuế lớn để nuôi tù... Tất nhiên, người xin xuất ngục phải cam kết điều gì để bảo đảm cho thiện chí hoàn lương thì đó là biện pháp của nhà nước gắng làm sao càng hiền càng tốt. Một mặt khác, khoa «Tội phạm học» đã chứng minh rằng phần lớn tội ác cá nhân đều do xã hội đem tới. Chính cái xã hội chiến chinh, hỗn loạn, đĩ điếm này đã tạo môi trường thuận lợi cho tội ác bành trướng. Mỗi một chúng ta đều phải chịu trách nhiệm về tội ác của đồng bào ta. «Nous sommes tous des assassins». Tất cả chúng ta đều là sát nhân. Có đúng vậy không ?

2— Đối với các chính trị phạm. Ngoại trừ Việt cộng, tất cả những ai có tinh thần quốc gia đã đem tâm huyết ra đấu tranh cho Độc lập và Tự do của Tổ quốc, nhưng vì chính kiến bất đồng với các chính phủ trước mà phải mang thân tù tội đều nên được trả tự do để góp phần vào cuộc đấu tranh chính trị một mất một còn với cộng sản vào 5 phút chót của Hòa bình. Trong xã hội chỉ có bọn tiểu nhân mới «đồng nhi bất hòa», nghĩa là cùng 1 thành phần, 1 màu áo mà chống đối lẫn nhau, còn người quân tử thì phải «hòa nhi bất đồng» nghĩa là cùng chung lý tưởng mà chấp nhận kế sách khác biệt của nhau. Đất nước là của chung, Dân tộc là ruột thịt. Có lẽ những người quá trẻ chưa nhận thức, phân biệt nổi những điều đó như những người trên 50 tuổi ! Thiết nghĩ họ cũng có nhiều thiện chí để đi vào một giải pháp hòa đồng giữa người quốc gia với nhau với sức tấn công của làn sóng đỏ.

Ngoài lý do nhân đạo, việc trả tự do cho các tù nhân trên 50 tuổi còn tiết kiệm cho ngân sách quốc gia mỗi năm hằng bao nhiêu tỷ bạc, bao nhiêu cơ sở, bao nhiêu binh lính, nhân viên. Tất cả một nguồn tài lực phong phú như thế không thể để tạo nên những căm thù, oán than vô ích. Vẫn biết «chúng ta hơn cộng sản là nhờ có tình thương, chúng ta kém cộng sản là vì quá thiên về tình cảm» nhưng trong tình tự dân tộc, giữa tiếng kêu khóc của bao nhiêu nạn nhân tan tác dưới làn lửa đạn, bao nhiêu vợ góa, con côi, thanh niên quê quặt, bổn phận của chúng ta phải dẹp luôn những giọt lệ âm thầm của những mái đầu bạc trong 4 bức tường hiu quạnh, ám uất.

Cái khoái của con người có quyền thế là thích bỏ tù kẻ khác. Trong khi các nhà tu đời ném Kha Trấn Ác, thằng nhà báo quê quặt khốn khổ trên 50 tuổi vào chuồng cọp vì tội đùa nghịch thì thiết tưởng, chúng ta những người yêu chuộng tự do nên có một hành động ngược đời :

HÃY TRẢ TỰ DO CHO TẤT CẢ TÙ NHÂN TRÊN 50 TUỔI.

Khủng hoảng tại Ba Lê

Phiên họp thứ 77 của hội đàm Ba Lê được mô tả là ngắn nhất. Tất cả các người cầm đầu phái đoàn, mỗi khi đứng lên đọc diễn văn, đều thở dài thất vọng vì thấy đối phương cũng đang lầm nhầm đọc theo đúng những điều mình đang nói, có khi còn đọc trước, nếu diễn giả chợt ho hoặc nuốt nước bọt. Các phe đã thuộc lòng bài diễn văn của nhau không những về ý tưởng mà còn cả về ngôn từ nữa.

Các nhân viên phái đoàn Mỹ bày ra 1 trò chơi rất lý thú. Họ thi đua học trước các lời lẽ của Nguyễn minh Vỹ (phái đoàn Việt Cộng). Ai đọc trật một tiếng là mất 10 xu. Số tiền này góp vào quỹ chung để cuối tuần đi du hý. Quỹ du hý này, các tuần lễ đầu mới thiết lập thu được rất nhiều tiền. Nhưng cho tới nay số tiền thâu cứ giảm dần. Về riêng phương diện này thôi, cũng phải nói rằng hòa đàm Ba lê hoàn toàn không tiến triển mà còn thụt lui là khác.

Quyền trưởng phái đoàn Huê Kỳ đã có lần nói nhỏ với các phái đoàn Cộng sản rằng : Các ông nên thay đổi lập trường của các ông đi một chút. Hoặc thay đổi vài từ ngữ. Thí dụ thay vì nói « bọn Mỹ ngoan cố » thì các ông nói là « tụi Mỹ cứng đầu ». Nếu không, quỹ du hý của các nhân viên phái đoàn tôi sẽ kiệt quệ. Tuần trước nữa, tụi tui đi Li-do. Tuần vừa rồi chỉ ghé được Moulin Rouge vào xuất chiếu. Tôi e rằng cuối tuần này chúng tôi chỉ còn đủ tiền ngồi ngoài hàng ba quán cà phê ở Monmartre.

Các phái đoàn cộng sản đã thảo luận rất kỹ trước đề nghị nghiêm chỉnh này. Họ đã đánh điện về Hà nội một cách khẩn cấp, và câu trả lời của Hà Nội là : « Chúng ta tuyệt đối không thay đổi lập trường, nếu người Mỹ còn tiếp tục dội bom ở Lào quốc. »

Mặt khác, các phái đoàn Cộng sản cũng nhận thấy họ sẽ thủ lợi rất nhiều nếu tinh thần của nhân viên phái đoàn Mỹ sa sút vì quỹ du khô cạn. Do đó, họ đem in sẵn các bài diễn văn, lén lút bán cho các người Mỹ. và họ tìm cách đọc thật trúng, không sai một chữ nào cả.

sinh tử phù

ÔNG ĐẠO CÀY

Bối rối tại Bạch Cung

Đề cho phiên họp thứ 77 của hòa đàm Ba Lê có chút đỉnh mới lạ, trước khi ông tân trưởng phái đoàn Bruce tới trọng nhậm, Tổng thống Mỹ tính đọc một bài diễn văn với những sáng kiến mới lần đầu tiên được nêu ra, cam đoan còn nóng hổi.

Cho nên tòa Bạch Cung định đưa ông Nixon lên đài truyền hình vào tối thứ tư, ngay trước phiên họp 1 ngày.

Nhưng ý định đó không thành tựu được.

Vì chánh phủ V.N.C.H. không đồng ý.

Nguyên do câu chuyện như vầy :

« Chủ thuyết Nixon » đặt ra một căn bản trên một ý tưởng là : « Người Á Châu quyết định vận mạng các xứ Á Châu ».

Để tỏ ra mình là một tín đồ nhiệt thành của chủ thuyết đó, Tổng thống Nixon quyết định yêu cầu Tổng thống VN hãy lên tiếng cùng 1 lúc với ông ta về các sáng kiến hòa bình mới. Như vậy, đường lối giải quyết chiến tranh VN sẽ do chính ông Tổng thống VN đề nghị, chứ không phải do người Mỹ ép uổng tội nghiệp.

Do đó, tòa Bạch Cung đã âm thầm yêu cầu Dinh Độc lập cũng lên tiếng một lúc về các đề nghị mới này vào buổi tối thứ tư.

Câu trả lời từ phía VN là : Tổng thống VNCH không thể nói gì trước buổi tối thứ sáu.

Tòa ĐS Mỹ ở Saigon đã bao lần khẩn khoản, câu trả lời vẫn là : không, (tiếng Mỹ gọi là No !!) phải chờ tới buổi tối thứ sáu !

Thái độ của chánh phủ VNCH vô cùng cứng rắn, và nhất định không kèm theo lời giải thích nào cả.

Tất cả những cố gắng tìm hiểu của các giới chức Mỹ tại Saigon cũng như tại Hoa thịnh Đốn, đều không thể dò ra lý do tại sao chính phủ VNCH cương quyết không chịu đưa bài diễn văn quan trọng đó ra trước buổi tối thứ sáu.

Tại Bạch cung, người ta đã dở cuốn lịch Tam T. Miếu ra coi. Thứ tư : cữ cất nhà, động thổ. Nên : cưới hỏi, làm mai. Thứ năm : cữ đi xa, cữ để con, cữ lấy vợ.

Không có một khoản nào nói rằng ngày thứ tư và thứ năm không thích hợp để đọc diễn văn.

Tòa Bạch Cung vô cùng bối rối. Một mặt Tổng Thống Nixon muốn chính ông hâm nóng cuộc hội đàm ở Ba Lê bằng cách tung ra một vài luận điệu mới toanh, nóng hổi. Một mặt ông muốn trung thành tuyệt đối với chủ thuyết Nixon : trao trách nhiệm cho người Á châu. Nếu ông vi phạm chủ thuyết đó, thật khó mà biện minh với Park chung Hy về vụ rút 20 ngàn lính Mỹ ở Đại Hàn.

Bí mật tại Saigon

Cuối cùng, ông Nixon phải chịu thua, hoãn vụ đọc diễn văn lại 2 ngày. Ông chỉ đọc trước Tổng thống Thiệu 9 giờ đồng hồ, một khoảng cách không đáng kể. Vì so với một cuộc chiến tranh dài gần 30 năm, 9 tiếng đồng hồ đồng là 1 thời gian nhanh như chớp mắt.

Nhưng chính phủ Huê Kỳ vẫn tiếp tục tìm hiểu tại sao Saigon lại kháng kháng chờ buổi tối thứ sáu. Như các bạn đều rõ, nhân viên tình báo CIA của Mỹ rất tài tình. Họ đã tìm lần ra manh mối, và báo cáo ngay về Hoa thịnh Đốn.

Bá cáo văn tắt rằng : tối thứ sáu đoàn Kim Chung, mệnh danh tiếng Chuông vàng Thủ Đô sẽ trình diễn trên ti vi.

Tòa Bạch Cung càng băn khoăn thêm về điều bí mật mới tiết lộ này. Phải chăng chuông vàng là 1 dấu hiệu của phe Phật giáo, và chánh phủ Việt Nam đang ngả về lập trường Phật giáo, nên chọn dịp này để tuyên bố đường lối hòa bình.

CIA được lệnh điều tra thêm, và bản báo cáo thứ hai gởi về cho biết : « Tối thứ sáu, đài truyền hình sẽ diễn tuồng Hồng Cô Tuyết Kiếm, một vở tuồng có nguồn gốc Trung Hoa.

Điều bí mật này lại càng gây thêm bối rối cho Bạch Cung. Hồng Cô phải chăng có màu đỏ, và bài diễn văn trình diễn cùng một lúc với vở Hồng Cô Tuyệt Kiếm gốc Trung Hoa có liên hệ gì tới chính sách « mở cửa » của Huê Kỳ đối với Trung Hoa Đỏ chăng ?

Chính sách « mở cửa » này là 1 cuộc thí nghiệm của chánh quyền Nixon, không lẽ nào chánh phủ Saigon lại đi trước trong cuộc thí nghiệm đó ?

Tòa Đại Sứ Mỹ ở Saigon được chỉ thị tìm hiểu bằng mọi cách ý nghĩa của sự lựa chọn của chánh phủ V.N.C.H khi nhất định công bố bài diễn văn cùng 1 lúc với tuồng Hồng Cô Tuyệt Kiếm.

Và cuối cùng điều bí mật đã được tìm ra. Tại Việt Nam. Từ trước tới nay, tất cả các chánh sách quan trọng của quốc gia đều được công bố, trực tiếp hay gián tiếp bằng các cuộc phỏng vấn, vào buổi tối thứ sáu. Vì buổi tối đó, toàn thể dân chúng Việt Nam đều hăng hái đón coi chương trình « Người Dân Muốn Biết » trong khi chờ đợi trình diễn tiếp tuồng cải lương. Trong quá khứ, khi ông Tổng Trưởng Cựu Chiến Binh muốn thanh minh về chánh sách đãi ngộ Thương phế binh, hay minh tinh Thẩm Thúy Hằng cần phát biểu ý kiến về y phục phụ nữ, họ đều xuất hiện trên tivi vào tối thứ sáu.

Đó là tất cả lý do tại sao Tổng thống Nixon không thể hâm nóng hòa đàm Ba Lê vào tối thứ tư như ông mong muốn, mà cũng phải đợi ngày thứ sáu.

Da Beo hay da Cọp

Buổi tối thứ sáu 31-7, tất cả dân chúng đã lắng nghe Tổng thống đọc diễn văn. Phần lớn thính giả của đài truyền hình VN đã gật gù tán thành lập trường của ông Tổng thống dù họ không hiểu rõ nhiều lắm.

Thí dụ Tổng thống nói bất cứ giải pháp chấm dứt chiến cuộc nào cũng phải qua giai đoạn ngưng bắn Nhưng ông lại cương quyết chống đối giải pháp da beo.

Tổng thống cũng nói ông vẫn không hề thay đổi lập trường chống giải pháp liên hiệp với CS. Nhưng ông nghĩ rằng sang năm VC có thể cho người ra tranh cử.

Một vài chánh khách bỏ câu của Mỹ đã tìm cách yêu cầu chánh phủ Mỹ làm áp lực với chánh phủ VN chấp thuận giải pháp da beo, đã vô cùng thất vọng.

Vấn đề gây rắc rối nhiều nhất trong các cuộc cãi cọ, là da con beo nó như thế nào. Theo một số người thì da con beo lốm đốm, chỗ vàng chỗ đen. Giải pháp da beo là phe quốc gia cho phe CS chiếm một số vùng lốm đốm trên tấm bản đồ, trông như da con beo.

Nhưng trong sách động vật học cho thấy có 1 loại beo lông chỉ có 1 màu đen. Loại beo này tuy hiếm nhưng không phải là không có.

Người ta e sợ rằng, một ngày kia, Tổng thống Thiệu có thể mời các chánh khách da beo tới phòng khách của ông, và tuyên bố rằng : « Tôi có thể chấp thuận giải pháp da beo. Các ông hãy coi, trên sàn nhà tôi trải mấy tấm thảm da beo đó ! » Và khi họ nhìn xuống thì các tấm da beo chỉ có 1 màu đen duy nhất !

Lúc đó, lo rằng các chánh khách da beo lại phải thay đổi lập trường và đưa ra một « giải pháp da cọp ! »

Nhà may TRANG
CHUYÊN MAY Y PHỤC PHỤ NỮ
Đặc biệt tay Raglan hợp thời trang
Việc làm cẩn thận, nhanh chóng — Giá Hạ
32, Đinh Tiên Hoàng DAKAO SAIGON

MỘT NĂM BÁO ĐỜI

● LÝ ĐẠI NGUYÊN

Một năm viết báo Đời và cũng chính là một năm « báo đời » của tôi. Phải, đây là dịp dài nhất, mà từ trước tới nay tôi được biên viết. Những tờ báo do tôi chủ trương trước đây, số nó rất ngắn. Khó có tờ nào được quá hạn bốn tháng mà không bị nhà nước cho nghỉ dài hạn. Còn những tờ tôi cộng tác thì đích ra chỉ viết ít bài cho vui, chứ chưa thể gọi là sống được nhờ nghề viết.

Riêng với báo Đời, tôi đã sống nhờ nó. Tôi cộng tác với báo Đời, hay đúng ra là cộng tác với anh Chu Tử. Điều mà trước đây tôi không bao giờ nghĩ tới. Nhất là trong khi anh Chu Tử đang thời oanh liệt. Có lẽ chúng tôi chỉ có duyên với nhau trong những lúc khó khăn nhất.

Anh Chu Tử bị chính quyền cố gắng loại bỏ khỏi làng báo. Anh dính vào đâu, báo đó đóng cửa. Cùng lúc ấy tờ Dân Chủ của anh Vũ Ngọc Các mà tôi làm chủ bút cũng chung số phận. Anh Chu Tử và tôi đã tìm tới nhau, trong tình quý mến và cảm thông.

Tìm tới nhau trong sự đồng tình là phải làm một cái gì cho ra trò, nhất là trong lãnh vực viết lách. Chúng tôi dự định làm một cơ sở xuất bản đại qui mô. Trong đó có cả sách lẫn báo tuần báo ngày. Nhưng với khả năng tài chánh đã không cho chúng tôi thực hiện điều đó.

Anh Chu Tử đã bán tới chiếc xe hơi cuối cùng, mà chỉ đủ để duy trì nổi tuần báo Đời. Những người hứa bỏ vốn lần lần chạy hết, vì lý do là chính quyền nhất định không cho Chu Tử làm báo nữa.

Tờ Đời đã bị trục trặc ngay từ số ra mắt. Nhà nước đồng ý cho ra rồi, nhưng sau đó nghĩ thấy dại nên đã không cho báo Đời xuất hiện đúng kỳ đã định. May nhờ uy tín và quyết tâm của anh Phạm xuân Ninh, phu quân của chủ nhiệm báo Đời, nên, dù khó khăn lúc ban đầu, báo Đời cũng đã xuất hiện. Nhưng không phải xuất hiện trong thời của thủ tướng. Hương mà phải chờ tới nội các Trần thiện Khiêm báo Đời mới thật sự ra đời.

Báo Đời ra đời với 1 chương trình hội thảo bổ túi dài hạn. Nhưng chỉ được trên dưới ba tháng, những cuộc hội thảo bổ túi hào hứng đó bị cắt ngang, lý do vì Chu Tử đã cạn t úi. Cũng dịp này, tôi đã nghỉ viết báo trong thời gian hai tháng để viết sách.

Thật ra việc nghỉ viết báo Đời này, không phải chỉ vì lý do viết sách của tôi. Mà chính vì sự viết lách, nhất là cộng tác với anh Chu Tử đã gây ra trong giới bạn thân của tôi một vài ngộ nhận không đẹp.

Người ta thường cho là anh Chu Tử giầu lắm, trả lương rất lớn cho những người cộng tác. Bạn bè của tôi cũng nghĩ vậy, họ cho rằng tôi có tiền mà không biết tới anh em. Thế rồi cả một chiến dịch được tung ra : nào là tôi đã nghiền thuốc phiện, và đánh bạc thua hàng trăm ngàn.

Tôi không phiền trách các bạn tôi. Vì họ có quyền nghĩ gì về tôi thì nghĩ.Tôi không giải thích những việc họ nói không tốt về tôi. Tôi thấy thương mình và thương bạn nhiều hơn. Lỗi của tôi là đã không có thì giờ lui tới với các bạn, như khi còn nhàn rỗi. Lỗi của tôi là tôi đã cộng tác với anh Chu Tử không đúng lúc, nghĩa là cộng tác với anh giữa lúc anh không còn vung tiền qua cửa sổ như trước nữa.

Mà phải nói lại cho đúng. Nếu anh Chu Tử còn thịnh thời thì có lẽ tôi với anh không có duyên gặp nhau.

Quả tình, tiền anh Chu tử đưa cho tôi, chỉ vừa đủ tiêu vặt và hút thuốc lá.

Có lẽ hiện nay tôi chỉ còn cái thú là hút thuốc lá. Bỏ đi thì rất dễ, nhưng vợ tôi và những người bạn tri kỷ đều khuyên không nên bỏ, vì họ sợ tôi sẽ trở thành một thứ « siêu thoát » mất. Đọc những bài viết của tôi, chắc các bạn cho tôi là người nhiều cao vọng lắm. Thú thực, trước đây thì có, Nhưng hiện nay thì chức Tổng Thống đối với tôi, hoặc là cao quý hơn thế nữa, không phải là điều tôi ước muốn, cầm đầu chạy theo. Nếu phải sắm những vai trò ấy thì đó cũng chỉ là nhu cầu thời đại, chứ không phải là thích thú của tôi. Sở dĩ nói như vậy vì tôi đã trót có lần ra tranh cử Tổng Thống và tôi hiện đang làm chính trị trong tư thế văn hóa. Giờ đây, việc gì đến, xét thấy hợp khả năng thì tôi làm hết mình, nhưng không phải là để thỏa mãn tham vọng riêng tôi. Viết ra như vậy quả là điều dại, nhưng nghĩ sao viết thế, nhất là dịp xá tội đời, xá tội mình này. Muốn xá tội, thì trước hết mình phải thật với chính mình và thật với đời.

Những điều tôi đã viết cho Đời.

Những vấn đề quốc tế, tôi đã viết trên Đời, dù tôi có cố gắng bớt rất nhiều chủ quan, chủ quan cá nhân, chủ quan dân tộc. Nhưng tôi biết nó còn có lầm lỗi. Dù trong khi đó, tôi được sự khích lệ của rất nhiều bạn đọc, tỏ ra tin tôi.

Kiểm điểm lại, tôi thấy, điều mà tôi cho rằng Mỹ, T.C đang đi tới một cuộc sống chung, ngày càng thấy rõ. Chiến tranh VN này, dân chúng VN này đã đổ ra rất nhiều xương máu, để đến nay, số phận mình chưa biết ra sao, nhưng đã làm cho Mỹ, Trung cộng đến gần được với nhau hơn. Hòa bình cho Á Châu, và Thế giới phần lớn đều tùy thuộc vào sự việc đó. Vậy là VN đã góp công lớn trong việc vãn hồi hòa bình nhân loại rồi. Không biết ơn thì thôi, xin đừng hành hạ VN thêm nữa.

Chúng tôi có nói, Tổng thống De Gaulle bị mất chức, nhưng đường lối của De Gaulle sẽ được Mỹ xử dụng, nhất là trong việc đi với Trung cộng. Nước Anh sau một thời gian ngồi ngoài chiến cuộc, đang phải đầy vào gánh vác việc phòng thủ và giải quyết vấn đề Đông Nam Á giúp Mỹ. Nga thì sau khi ông Hồ chi Minh chết, đã mất nhiều ảnh hưởng ở Đông nam Á. Đề hiện nay phải xuôi theo quyết định của Mỹ. Điều chúng tôi khẳng định rằng : Chính ông Hồ đã nhận lệnh Nga để mở cuộc chiến Đông nam Á, nhằm kéo Trung cộng vào cuộc chiến với Mỹ. Mà Trung Cộng không chịu vô, đến nay đã là sự thật. Sự thật đó vừa làm Nga thất thế, vừa tạo cơ hội cho Mỹ Trung cộng có dịp xích lại gần nhau.

Chúng tôi đã viết một loạt bài, để nói với giới lãnh đạo Việt nam. Chúng tôi ghi nhận rằng : giới lãnh đạo ở đây đã tỏ ra không thù hằn với lời nói thẳng của chúng tôi.Tuy nhiên, trong một bài báo do tôi viết, suýt nữa báo Đời cũng bị tịch thâu. Có lẽ đây không phải là hành động của giới lãnh đạo, mà chỉ là sự quá sợ của cấp dưới, vì nếu nó là chỉ thị của thượng cấp thì nhấtđịnh chạy trời báo Đời số đó cũng bị tịch thâu.

Điều chúng tôi nhắc nhở với giới lãnh đạo ở đây là : Cần phải biết thân phận nước mình là nước nhỏ. Muốn tránh được áp lực của quốc tế thì đừng gây thù oán với dân chúng. Không biết có phải do những lời chúng tôi viết hay không, mà giới lãnh đạo ở đây đã có những nhường nhịn rất đáng nhớ, đối với các phong trào chống đối của SVHS và Thương Phế Binh, cũng như các tập thể dân chúng khác. Chúng tôi mong rằng đây không phải là do những bài viết của chúng tôi, mà do chính sự nhận chân được vai trò lãnh đạo của giới cầm quyền.

Đương nhiên những bài viết của chúng tôi không chỉ nhằm vào giới lãnh đạo, mà nhằm vào cả ba thế lớn là Chính quyền, Dân chúng và Quốc tế. Chúng tôi biết, với một tờ báo Đời, với một bài báo, không thể thay đổi được toàn cục vấn đề, và ngay lập tức có thể hóa giải nổi những mâu thuẫn chằng chịt giữa ba thế đối kháng đó. Nhưng với bạn đọc của Đời, chúng tôi tin rằng các bạn đã đồng ý phần nào với chúng tôi. Là muốn giải quyết toàn bộ vấn đề VN, trước hết phải tìm nổi sự ổn thỏa giữa ba thế Dân chúng Chính quyền và Quốc tế.

Còn được viết và còn phải viết, chúng tôi vẫn tiếp tục làm công việc : tìm tư thế sống đúng giữa ba thế nói trên, để ba thế đó không lấn vượt nhau, trái lại bổ sung cho nhau nhằm đưa Việt nam ra thoát giai đoạn hiểm nghèo này.

Phải nhận rằng : dân chúng Việt nam đã trưởng thành rất nhiều về vấn đề nhận thức chính trị. Khó có người nào, đoàn thể nào đánh lừa nổi dân chúng nữa. Nhưng dân chúng vốn sống nhiều bằng tình cảm hơn là lý trí. Bởi đó vấn đề đặt ra không phải là việc buộc dân chúng phải hành động theo lý trí, trái lại giới lãnh đạo phải tỏ ra được thiện cảm với dân chúng, thì dân chúng mới hết bị khích động vào những phong trào đối kháng với lãnh đạo.

Thế lực quốc tế đương nhiên chỉ hành động theo lợi của họ. Lợi của họ khó có thể là lợi của dân chúng VN Bởi đấy giới lãnh đạo Việt nam cần phải, biết những nhược điểm của thế quốc tế, để thuyết phục họ hành động sao vừa có lợi cho họ vừa có lợi cho dân chúng Việt nam,

Những bài chúng tôi đã viết và sẽ viết trên Đời nếu còn dịp viết, đương nhiên không phải chỉ nhằm vào giới lãnh đạo hiện nay, mà nhằm vào giới lãnh đạo nói chung, hiện nay cũng như trong tương lai. Bởi vì muốn nói gì thì nói, ba thế Quốc tế Chính quyền và Dân chúng tại Việt nam này là những thế lực có thật. Giải quyết bất cứ việc gì mà không nhằm vào ba thế đó, không tạo được sự ổn thỏa giữa ba thế đó cũng sẽ thất bại.

Mùa xá tội vong nhân, với chúng tôi là mùa xá tội đời. Xá tội mình. Xin xá tội cho nhau. Xin sống thật với nhau trong ít phút. Tôi đón nhận bông hoa chân thật nơi tôi và các bạn để gởi về hôn thiêng của cha mẹ tôi, cha mẹ những người đã bị chính quyền miền Bắc thảm sát. Chúng ta không căm thù họ, như họ đã căm thù ta và cha mẹ ta, chúng ta thương họ, quyết kéo họ về với con người chân thật, để họ thấy rằng kẻ thù của nhau không phải con người.

●●●

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG
midol
Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU NHỨC RĂNG
CẢM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH
Có bán tại các nhà thuốc Tây
KN 982 BYT/QCDP
Pub.TÂN TRÍ

ĐỜI LÀ THẾ !

BỐ LÁO
phụ trách

ĐÒN PHÉP

Mùa vận động bầu cử chưa bắt đầu mà đòn phép của các phe phái kiếm ghế đã tung ra tới tấp. Có người, dùng ngay tờ báo của mình như Tướng Đính đánh phủ đầu lia lịa các liên danh khác một cách ác nghiệt. Ngược lại, một số khác yếu thế, kém tiền thì phải đi lạy lục cúc bái thê thảm lắm. Có lẽ, quý độc giả cũng đã quá chán về những bài bới móc, đấ lèo nhau đăng tải trên các báo hằng ngày, hằng tuần rồi cũng nảy sinh ra tâm lý chán ngán chả biết bầu cho ai.

Thật ra Thợ Hoạn muốn tung dao thiến vài chục mạng cho hả ! Song nghĩ lại, bọn dơ dáy thật không đáng cho tớ mua dao. Nói như Kha Trấn Ác : Với cái luật bầu cử này, ngoài bọn trọc phú, ma đầu chuyên chạy áp phe mới đủ tiền ứng cử, ngoài ra bọn sạch sẽ không làm sao xoay đâu ra tiền để ứng cử. Thế giới bây giờ hơn nhau ở trò quảng cáo bịp bợm. Người có liêm sỉ chẳng bao giờ đem cái Ta ra mà phơi vào cảnh «lá gió chim cành». Câu «Hữu xạ tự nhiên hương đã nghiễm nhiên trở thành lá bùa yểm trù kẻ có tài đức. Những người có tâm huyết chả dám nhảy ra cứu nước trong lúc này. Khách quan mà nói, không phải tất cả các «cá nhân» nên nhấn mạnh «cá nhân» chứ không phải «liên danh» đều lem nhem cả. Có những nhân vật có thể đặt một phần tin tưởng nhưng chưa gì họ đã bị bới móc, hạ nhục một cách khủng khiếp lắm. Chẳng hạn, Thợ Hoạn có anh bạn Lê Thành

CÂU CHUYỆN SỐ 27

Thất Sơn 7-7-70

Kính Bố Láo,

Rõ thực chán cho tuổi trẻ. Ăn no nằm hoài, nghe trọng pháo nổ dài dài càng sanh lòng chán nản. Nên phút giây rỗi rảnh này, con kính xin Bố Láo chấp nhận lời tâm sự của con ở mục « Đời là thế ».

— Giã từ học đường ở nằm sắp đi thi hành quân dịch. Chấp nhận ngành Cảnh sát và được ôm trên vọng tưởng nên được đặc ân về CSDC. Thế là con đã hơn 4 năm dài ăn lương khô ngâm nước mưa cùng nước dừa vùng 7 núi. Con nào buồn thân phận và oán trách chi cuộc đời. (Dù rằng có những bạn đồng đội thua con mọi mặt về khả năng ; trái lại hơn con tiền. Thế nên họ lẻ phè quanh năm ở phố quận).

Kính Bố — Nằm ở quận đèo heo hút gió này mãi cũng chán, thế nên có dịp con về phép ở tỉnh và phải lả lướt ti ti, Sau đấy, con được duyên mai quen một nàng và con si quá mạng thợ mộc. Đến ngày con kềm lòng không đặng đừng con phải nói lời thật ở lòng mình với em. Bố Láo có biết em trả lời sao không?

Với vẻ đẹp liêu trai cùng lời nói của loài quỉ cái em nói :

— Hãy xê ra này anh Dã chiến,
Thằn anh nghèo đứng tính chuyện yêu tôi.
Muốn yêu, anh phải có núi bạc, vàng đồi.
Cùng danh vọng để tôi thờ, tôi kính.
Nếu thân lính quèn, xin anh đừng tính.
Thân ngọc ngà đâu trao linh tôn thờ.
Thế đủ rồi anh đừng ước vọng mộng mơ,
Đừng thao thức tìm ý thơ trao gởi...

Vừa lòng chưa ? Đắng cay không thưa Bố Láo ?

Thế là con phải tự nhủ : « Đời là thế » mà tại bị mình không an phận nên phải ngậm bồ hòn. Thôi xin bà con cho con bỏ số đe 120.

Đau khổ hoàn đau khổ trao về thằn linh giàu tình, nghèo tiền này. Thôi đời là thế ta phải tìm quên. Tìm ở rượu ở trụy lạc ở mơ mộng đơn phương. Và con tạm mượn khẩu M16 chõi mắt để nhìn đời. Con cũng không quên cầu trời cho nàng toại ý.

Chuyện sắp đến và sẽ đến đấy Bố Láo ạ. Nàng đã và đang yêu đấy. Yêu một người hùng của CS. (Ông này thuộc hạng thầy con chứ nào nhỏ. Bố Láo.).

Trong thời gian này chàng nàng vui cười, sang trọng trọn vẹn. Bước đi của nàng đều có người hầu kẻ hạ. Phương tiện bằng xe Jeep oai hùng để di chuyển đó đây. Nàng ngồi ghế trưởng xa kênh kênh thật cách quá chời. Phút ấy con gặp, khổ đau 5 phút. Phải chào kính thầy, phải tránh mặt cố nhân ; và còn phải nghẹn ngào tươi tưởi. Khổ quá cho đời.

TIẾNG THỞ DÀI CỦA NHỮNG TÂM HỒN BỊ ĐÈ NÉN

Bố Láo kính yêu ; có tủi hổ cho thân con không ? Tại sao con chỉ là lính ? Tại sao con thiếu tiền, lại giàu tình. Khổ cho con quá phải không Bố Láo ? Âu cũng là duyên trời định, Kính xin Thượng Đế cho nàng chuỗi ngày dài hạnh phúc này !...

Rồi, xong tất cả đấy Bố Láo ạ ! Nàng có bầu, Chàng không nhìn ngó. Nàng thưa, chàng hầu. Chuyện ăn trớt. Chàng coi vợ ; nàng phá. Chàng hỏi vợ nàng ngó mắt lệ hoen mi. Huề cả làng, nàng đành đau khổ. Khi biết được sự thật, con thấy thương cho đời nàng quá Bố Lào ơi. Nhưng nhớ lại lời nàng con phải nói : C'est la vie, oh C'est la vie. Kha kha ai buồn hơn ai đây Bố Láo ?

Thế là :

— Thà rằng em chết trong vườn mai
Còn hơn em sướng trên 2 cánh gà.

Bố Láo kính yêu, viết đến đây lòng con thấy vơi nhiều khổ hận. Con thấy quả khoẻ ở lòng con.

Tạm đủ rồi, đời là thế.

Giờ con kính chúc Bố Láo cùng gia đình sống an khang để tiến nhanh, tiến mạnh trên đường nghệ thuật.

Kính thơ
Con Bố Láo
Bố Lếu Đoạn trường Nhàn
Dã Chiến C.Đ

CÂU CHUYỆN SỐ 28

Ba Xuyên, ngày 22-7-1970

Kính thưa Bố Láo.

Hôm nay con có một câu chuyện rất xác thực mong được Bố đăng cho độc giả xa gần hiểu biết những xấu xa thối nát của xã hội này giữa thời buổi đất nước loạn ly.

Kính thưa Bố cùng quí vị độc giả xa gần, từ trước đến nay quí vị có nghe nói ở độ có bằng cấp và được vô « ngạch » bao giờ không nhưng riêng nơi tôi ở thì tôi đã thấy sự thật, có những kẻ nào vô liêm sỉ bán danh dự mình để mà được bằng cấp của chủ thì cho rằng như thế là hãnh diện lắm, hành động vô liêm sỉ như là : ton hót, nâng bi... vv. khi thấy có dịp những bạn đồng nghiệp « những người không có bằng cấp » có chuyện gì không phải thì đó là một dịp để lập công, nào nói thêm nói bớt như lửa cháy châm dầu, thế là người đồng nghiệp đó sẽ bị chủ chưởi mắng ngay, trong lúc này thì thằng vô liêm sỉ đó nó vui vẻ sung sướng như chín từng mây... qui vị nghĩ những thằng chuyên môn dẫm lên sự buồn bực của người khác để mua lấy sự vui sướng cho nó và để lập công với chủ có đáng ghét khong, nhiều lúc giận quá tôi nói :(Đ...M... nó, nếu xã hội này có đa số thằng như vậy thì sẽ xấu xa, bỉ ổi, thối nát đến chừng nào mửa là khác). Nhưng nghĩ lại nó đáng thương hại nhiều hơn đáng trách vì Đời là thế mà phải không Bố Lào cùng qui vị độc giả...

KÝ TÊN
Trương Tâm Chí
134 Lý thường Kiệt
BA XUYÊN.

Trị, con người cấn hạt cơm không vỡ, thế mà bị bỏi là cả hai vợ chồng đều bị tù về tội lường gạt ! Giáo sư Vũ văn Mẫu đang rời bỏ địa vị bác đầu để hóa thành tên đánh xe, hầu hạ cơm nước cho các sư thành phố. Bác sĩ Nguyễn tiến Hỉ bị móc tội thân chánh quyền vì ông ta đang là Quốc vụ Khanh. Còn nhiều nữa, rõ là «bói ra ma, quét ra rác». Đến như, những kẻ có yểm trợ có quyền thế thì chẳng ai dám đụng đến chân lông !

Tuần báo Đời, tương đối cũng được các độc giả mến yêu tin cậy. Cho nên, nhiều anh cũng muốn đến xin yểm trợ tinh thần. Tuy nhiên, vì cái bướng bỉnh cố hữu chúng tôi đã gạt phắt hết. Mai đây, nếu báo Đời có giới thiệu bạn hữu nào thì đó phải là kẻ kém thế mà tài cao. Nói thế để độc giả biết, bọn báo Đời đã bị đời bạc đãi thái quá nên nó chỉ bênh kẻ yếu thế mà thôi ! Giữa cái xã hội bệ rạc này, kẻ trong sạch thường chịu bao nhiêu tai nạn. Rút cuộc, đồng bào cứ nghe chưi mãi nên cũng tin là thật. Thợ Hoạn chắc các bạn đều biết câu chuyện «Tăng Sâm giết người». Tăng Sâm, học trò đức độ của Khổng Tử. Tài đức của ông không chê vào đâu được. Thế mà, một hôm bà mẹ ông đang ngồi dệt cửi. Có 1 người vào bảo con bà giết người. Bà không tin. Lại 1 người nữa vào bảo con bà giết người. Bà hồ nghi. Lại có 1 người thứ 3 vào bảo con bà giết người. Thế là, bà ném thoi và chạy mất» ! Đấy ! Thợ Hoạn làm nghề Thiến Dế nhưng chọn lựa công phu lắm. Đánh có sách, mách có chứng chứ nếu vu cáo tùm lum như mấy ông sư thành phố thì rút cuộc không hiểu đất nước này còn đào đâu ra được nhân tài mà nhờ cậy nữa !

Các bạn. «Đời là thế» hẳn đã chịu nhiều đắng cay vì trò đời lật lọng, chắc không muốn thấy ai lâm vào cảnh khốn khổ như mình.

THỢ HOẠN

HÃY XEM THỂ LỆ THI KỂ CHUYỆN ĐỜI Ở SỐ 27

NHỮNG GIAI THOẠI VỀ VĂN NGHỆ SĨ TIỀN CHIẾN CỦA HÀ NỘI HÔM NAY

KIM NHẬT viết

LTG : Đây là những chuyện góp nhặt do những người từ bên kia chiến tuyến kể lại.

Có người là văn nghệ sĩ, có người là cán bộ, là sinh viên, học sinh v.v... hoặc đã từng sống chung, công tác chung, hoặc tiếp xúc nhiều lần, hoặc chỉ nghe tên biết tiếng, mà chưa bao giờ gặp mặt. Tựu trung họ là chứng nhân cho những văn nghệ sĩ tiền chiến như : Nguyễn Tuân, Xuân Diệu, Hoài Thanh, Huy Cận, Nguyễn đình Thi, Tô Hoài, Hoàng Cầm, Nguyên Hồng, Thanh Tịnh v.v... hiện đang sống tại Hà Nội hôm nay.

K.N. tôi chỉ làm công việc sưu tầm ghi lại giới thiệu với các bạn. Do đó, những giai thoại này tự nó, nó mang tính chất « tin tức sinh hoạt văn học nghệ thuật », không là thứ tài liệu tuyên truyền cho chế độ này hay chế độ khác. Bởi đó không là công việc của chúng tôi.

Xin các bạn hiểu cho.

K.N.

Vũ hoàng Chương, anh biết chuyện này chưa ?

Chúng ta đều biết, thi sĩ Vũ hoàng Chương vốn cũng là một trong những thi sĩ tiền chiến. Ở miền Nam ngày nay, không ai là gì tên anh.

Không hiểu từ những năm tiền chiến và những ngày đầu kháng chiến hai nhà thơ này có quen biết nhau chăng ? Hai người đã có ân oán gì, mà mấy năm trước đây, Chế Lan Viên viết trên báo Văn Học của Hội Nhà Văn «tố khổ» Vũ h. Chương thật kỹ qua tập thơ Hoa Đăng.

Cái đó mới kỳ ! Kẻ Nam người Bắc chẳng mắc mớ gì nhau. Một hôm, có mấy tay văn nghệ đi sang Nam Vang công tác, trong phái đoàn Đại diện thương mãi của miền Bắc, đông thường trực tại Nam Vang, do Ca văn Thỉnh cầm đầu, về Hà Nội có biếu cho Hội Nhà văn tập thơ Hoa Đăng của thi sĩ Vũ hoàng Chương.

Các nhà văn, nhà thơ có chân trong Ban Chấp Hành Hội Nhà Văn luân phiên chuyền tay nhau «nghiên cứu». Nghiên cứu văn nghệ miền Nam mà ! Khi tập thơ chuyền đến tay Chế lan Viên, Viên liền đọc một hơi. Thay vì đọc xong trao cho người khác, Chế lan Viên chưa trao cứ đọc đi đọc lại để sau đó viết 1 bài phê bình tràng giang đại hải cho đăng lên báo Văn Học.

Nếu bảo đó là một bài phê bình văn học nghệ thuật thì chẳng văn học nghệ thuật gì cả. Đúng hơn một bài mạt sát, sỉ vả cá nhân thi sĩ Vũ hoàng Chương, chửi theo kiểu «đao mổ cuốc mả», bao nhiêu cái xương sườn ốm yếu, gầy nhom của Vũ hoàng Chương, Chế l. Viên đều vạch áo ra, lấy búa gõ vào cẩn thận.

Chế Lan Viên «tố khổ» Vũ hoàng Chương nào là «bồi bút của côn đồ Diệm Nhu », nào là « nghiện thuốc phiện đến độ đi đâu phải bê bàn đèn theo đó », nào « đàng điếm truỵ lạc, thơ thối, thơ dở v.v...»

Trong tập Hoa Đăng, cái bài được Chế lan Viên «oán nhất», chửi kỹ nhất là bài thơ thi sĩ Vũ hoàng Chương viết về đứa con trai mình mới sinh tên Vũ hoàng Huân, hay Vũ hoàng... gì đó.

Rồi cái chuyện «Thầy ký xe lửa» tập thơ « Say » Chế Lan Viên cũng moi móc ra tố khổ cho bằng thích v.v...

Rõ vô duyên ! Chế Lan Viên độc thoại một mình, chửi bới như một chị hàng tôm cá. Bài phê bình đó không mang một tính chất phê bình văn học nào, toàn là bới móc đời tư, đặt điều sau lưng với tất cả thù hằn của một kẻ chửi thuê, đánh mướn cho Đảng. Nhưng để làm gì khi thi sĩ Vũ Hoàng Chương không ở Miền Bắc, không được đọc điều người ta viết về mình nhất là không dính dáng gì đến ân oán giang hồ với miền Bắc ?

Quả là chửi người ta « văn nô » hóa ra mình mới thực là một đại văn nô đấy Chế Lan Viên ! Chửi sau lưng văn nghệ sĩ Miền Nam, giới văn nghệ Miền Bắc chỉ mới có Chế Lan Viên là một.

Thi sĩ Vũ hoàng Chương, anh biết chuyện này chưa và anh nghĩ gì ?

Sữa dê của bệnh viện « Nam Ninh ».

Đầu năm 1953, nhân được tin một trung đoàn vượt biên giới Lào Kay sang Vân Nam nhận vũ khí viện trợ của Mao xếnh xáng, sắp sửa lên đường, Chế Lan Viên liền nộp đơn « xin phép Đảng được tháp tùng phụ kéo pháo, vác đạn với chiến sĩ và làm công tác văn nghệ động viên tinh thần anh em. Trong «đơn xin », Chế Lan Viên còn kê khai thêm cho rõ là mình rất giỏi tiếng Quảng, đặc biệt tiếng phổ thông (quan thoại) thì nói dòn như ăn gỏi. Nếu có cần chán thông dịch viên nằm trong Ban chỉ huy Đoàn để tiếp xúc, giao dịch với các đồng chí Trung quốc thì Chế Lan Viên xin sẵn sàng.

« Đơn » của Chế Lan Viên được chấp thuận. Anh ta khoái như mở cờ trong bụng, khăn gói lên vai theo thiên hạ lội núi trèo đèo vượt biên giới Lào Kay «bò» sang đường sát Vân Nam.

Chả là ít lâu nay Chế Lan Viên bị « hư » thận. Theo Tây y thì đó là bệnh sạn thận, đôi lần sạn đã làm nghẽn niệu quản gây nên cơn đau bụng thận thập tử nhất sinh, kêu trời kêu đất cả mấy ngày, cho đến khi mấy viên sạn con đó lọt được xuống bàng quang rồi đái tống ra ngoài mới hết đau bụng. Nhưng thầy thuốc cũng không quên dặn cho anh chàng biết rằng, như vậy là trong thận anh ta hãy còn một lò sạn mẹ, sạn con trong ấy, chưa phải đã hết. Do đó, phải tuân theo một chế độ điều trị dài hạn. Trong ấy có cái khoản cấm không được rượu chè bê bối và nhất là không được lao động nặng nhọc, càng ít vận động càng tốt, phải nằm nhiều, uống nước nhiều.

Vốn bốc đồng, quên phéng đi cái mục cấm cản đó, anh ta nổi hứng đòi đi Trung quốc chơi cho biết với người ta. Cho nên sau mấy ngày đi đường mệt nhọc, thiếu ăn thiếu uống, vừa mò ra đến đường sát thuộc địa phận Vân Nam là Chế Lan Viên nổi cơn đau bụng nhào nghiêng nhào ngửa, kêu trời chói lói, mặt nổi đom đóm thấy năm bảy Mao trạch Đông một lượt. Đau quá, mặt mày tái xanh, thở không ra hơi, nói không ra tiếng nên cái đám y tá đi theo ba bốn chu vị cứ ngậu xị lên, kẻ bảo bệnh thủng ruột, thủng dạ dày, kẻ bảo viêm ruột thừa, kẻ bảo tại ăn tầm bậy tầm bạ nên ngộ độc v.v... Thuốc mang theo dọc đường chỉ toàn sốt rét, nhức đầu với cứu thương ấm ớ, không đủ phương tiện điều trị. Bệnh viện ở bên đất nhà thì xa, có khiêng về đi nữa, chưa đến đầu đã ngỏm dọc đường. Chỉ còn có cách may rủi là cứ lụi cho anh ta một phát atropine sulfate cho đỡ đau rồi khiêng theo đoàn đến gặp mấy « đồng chí Trung quốc » nhờ họ chở đi bệnh viện của họ thử xem sao ?

Đúng là cái cục nợ. Tưởng cho đi theo làm được trò trống gì ai ngờ cứ bắt thiên hạ xúm nhau khiêng.

Kết quả cuối cùng là trong khi mọi người lo nhận súng, nhận đạn, đủ thứ thì Chế Lan Viên được mấy anh Tàu đỏ chiếu cố, lấy xe ô tô chở tới giao cho bệnh viện Nam Ninh điều trị. Rồi mấy tháng sau, lót tót chống gậy mò về Việt Bắc.

Về nhà gặp anh em, Chế Lan Viên khoe om lèn :

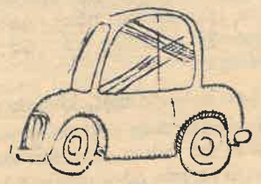

— Các cụ có thấy tớ khác trước nhiều không ? Ấy, nằm ở bệnh viện Nam Ninh tuyệt thật ? Đíu quả ! Có chết được sang bên đó chết cho nó sướng cái thân.

Lưu trọng Lư thấy Chế Lan Viên khoe quá đâm bực :

— Thế sao không ở bên đó chết luôn đi, vác mặt về đây làm gì ? sư anh ! Mới trông thấy mặt anh đã muốn ục anh rồi.

Chế Lan Viên vẫn vênh cái mặt lên, cười :

— Ê, mà có thấy tớ béo hơn trước nhiều không ?

— Phù thũng hả ?

— Bậy ! Cậu chỉ được cái nói bậy.

Rồi Chế Lan Viên bắt đầu kể lể : Khi được đưa tới bệnh viện Nam Ninh, Ban Giám đốc Bệnh viện biết Chế Lan Viên là một đồng chí thi sĩ « Ố Nam Nhân » liền thu xếp cho Chế Lan Viên được hưởng một chế độ đãi ngộ đặc biệt khác xa mấy anh Tàu đỏ. Mục đích là để tuyên truyền, quảng cáo nhưng viên chính ủy bệnh viện chối lia, cứ bảo đãi ngộ đặc biệt như vậy là vì Việt nam anh hùng dám đánh thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Các đồng chí Việt Nam đáng được cho Trung quốc vĩ đại khâm phục và có bổn phận phải chăm sóc chu đáo.

Gan Chế Lan Viên nở to bằng cái thúng. Khoái vô kể.

Trong khi những bệnh nhân khác toàn cán bộ, chiến sĩ Trung quốc vĩ đại sáng ra chỉ được điểm tâm bằng cháo trắng với củ cải muối thì Chế lan Viên được đớp 2 cái bánh bao to tổ bố bèn trong thịt đầy nhóc với nửa cái trứng vịt. Ăn bánh bao xong đến màn tráng miệng bằng nửa lít sữa dê chưng nóng với đường phổi.

Buổi trưa, thiên hạ ăn cơm với tương kho chấm rau và thịt mỡ kho tàu thì Chế lan Viên được ăn miến nấu gà, sườn «cốc lết» nướng thơm phưng phức. Khi tráng miệng mỗi bệnh nhân chỉ được một trái chuối rồi uống trà thì Chế lan Viên ăn cam hoặc lê, lại thêm một cốc sữa dê chưng cách thủy với đường phèn nữa.

Buổi chiều thiên hạ bổn cũ sao y thì Chế Lan Viên ăn gà nấu xúp bông cải, đôi khi bồ câu hầm, tệ ra cũng mì hay « sủi cảo » nấu với vịt hay tôm, cua. Ăn xong được đổi món tráng miệng bằng bánh ngọt với sữa dê. Tối trước khi đi ngủ lại thêm một chầu sữa dê thứ tư trong ngày. Uống sữa dê ngọt quá, béo quá phát ngậy nên chả hào hứng gì hết.

Trong số anh em ngồi nghe Chế Lan Viên ca tụng Trung quốc vĩ đại hôm đó, có Tô Hoài. Tô Hoài chận lời Chế Lan Viên :

— Nhất thiên hạ là anh rồi ! Nhưng hơi thắc mắc một điều.

— Ơ ! Sao lại thắc mắc ?

Lưu trọng Lư kê Tô Hoài :

— Thôi bố non ! Để cho cha nội này nó kể cho hết cái chuyện ở bệnh viện Nam Ninh đi. Cứ hỏi ra hỏi vào, chận tới chận lui, hắn nói tới mai chưa hết chuyện. Bố quên rằng hắn là tay già chuyện số một của bọn mình hay sao ?

— Ừ, thôi ! Tiếp tục đi ông ! Sữa dê bánh bao, miến, hầm rồi gì nữa ?

⇒

Chế Lan Viên lỡ mắt nhìn Lưu Trọng Lư mắng một câu, tiếp tục :

— Thì từng ấy thứ, không là vua đối với cơm khoai chấm muối vừng của mình hay sao ? Nhưng cái gì cũng vậy, nhiều quá nó đâm ngán đến tận cổ. Không tài nào nuốt nổi. Lúc đầu, mấy ngày đầu, ngon miệng mình xơi láng hết. Mấy ngày sau, bánh bao thì chỉ xơi nổi mấy cái nhân thịt còn vỏ với trứng phải liệng đi. Mấy món kia cũng vậy, liềm láp qua loa, húp tí nước rồi cho bưng xuống. Ngay cả cái khoản sữa dê, ớn hết sức nhưng các đồng chí Trung quốc ép buộc phải uống cho hết chứ không được để thừa. Họ bảo, ở bệnh viện chỉ có mấy con dê sữa, đều dành cho mình, trong khi đó những đồng chí Trung quốc khác thèm rỏ dãi ra mình lại bỏ phí đi, hóa ra phụ lòng tốt của Đảng CS Trung quốc sao ? Kẹt quá, thành ra mỗi ngày xem ra mình chỉ nhờ có sữa dê mà béo tốt như thế này.

T. Hoài cười, hỏi về chuyện bệnh:

— Thế còn bệnh trạng của ông họ điều trị mần sao ?

— Thì mổ chứ sao nữa. Ngay ngày đầu đến bệnh viện, Ban Giám đốc bệnh viện triệu tập một cuộc hội chẩn, khám khiếc, thử máu, chiếu quang tuyến X rồi bảo thận bên trái của tôi đầy ứ những sạn, nhiều viên to lắm. Không mổ không xong. Vậy là họ đẻ tôi ra mổ lấy sạn. Mổ xong còn phải tiếp máu cho tôi mấy lần mới khoẻ lại nổi đấy. Tiếp máu trực tiếp mà. Vui đáo để mà cũng cảm động đáo để. Mổ tôi tôi xong, vừa tỉnh dậy, họ đã cho gọi ở đâu đến một lô cả chục người. Nam có, nữ có, mập có, ốm có. Người nào họ cũng xưng phong hiến máu cho tôi. Chả là mấy người đó là nhân viên bệnh viện, họ được thử máu, phân loại sẵn xếp cùng loại với máu tôi. Đồng chí bác sĩ cứ việc lần lượt lại họ lấy máu rồi cho thẳng vào mạch tôi. Chả có thủ tục lôi thôi gì sất.

— À, ra thế ! Thế thì ông ghê lắm đấy ! Trong người ông lại có có dòng máu của Trung quốc vĩ đại nữa. Chịu ông ! À, trở lại cái vụ sữa dê. Sữa dê ông uống ông nghe mùi vị nó thế nào. Thú chứ ?

— Thì nó cũng như sữa hộp uống thường chứ gì. Ngọt lừ lừ. Ngán muốn chết. Chả mùi vị gì cả !

— Xin lỗi ông, Tô Hoài cười hì hì, sữa dê sao lại ngọt lừ lừ ông ? Mùi vị nó khác xa sữa hộp. Nó hăng hăng, nước nó trong trong, và nó làn lạt, không uống quen, khó uống chứ thường sao được. Xin lỗi ông à !

Chế Lan Viên đỏ mặt, khó chịu :

— Bộ tôi đặt điều nói phét với ông à ? Sữa đó cũng đục lừ như sữa hộp thì tôi bảo nó như sữa hộp. Riêng ông, ông cho là mùi nó hăng hăng, còn tôi, tôi không thấy mùi gì thì bảo không. Ơ ! lạ cho ông chửa ? Họ chưng sữa cho tôi uống họ để đường phèn nhiều quá, lần lạt làm sao ? Rồi đồng chí chính ủy cho đến mấy đồng chí hộ lý bệnh viện đều bảo với tôi là sữa dê, tôi nói sữa dê. Chả lẽ mấy đồng chí Trung quốc họ nói láo à ?

— Ấy ! Tôi có bảo mấy đồng chí Trung quốc nói láo đâu. Ông đừng có chụp mũ, quy cho tôi tội đó chứ. Bộ ông muốn tôi bị chết chém sao chớ ?

— À ! Vậy ra là tôi nói láo ? Mấy đồng chí Trung quốc không nói láo thì còn ai vào đây ?

— Đâu ? Tôi có bảo ông nói láo đâu ? Có điều, nghe ông nói bệnh viện Nam Ninh mỗi ngày cho ông uống bốn lần sữa dê, suốt mấy tháng trường như vậy mà ông bảo nó giống như sữa hộp cũng đục đục, chả mùi vị gì cả, ngọt lừ lừ. Tôi cũng từng uống sữa dê, tôi thấy không phải như vậy thì tôi cãi chứ. Còn ai láo không láo, tôi đâu có nói.

Chế lan Viên giận thực sự :

— Này, đồng chí ! Đồng chí nói bướng thế mà nghe được hả ?

Lưu trọng Lư, rồi bạn bè mỗi người mỗi câu xúm vào can gián, chuyện mới êm. Lưu trọng Lư cau nhàu :

— Mẹ kiếp ! Bình thường thì mày tao mi tớ, hễ cãi nhau như bắm bẻo, tính chuyện thịt nhau thì đồng chí cứ om lên. Bỗng không cái chuyện sữa dê của bệnh viện Nam Ninh lại trở thành đấu khẩu được, lạ cho hai ông này quá đi : Sữa dê với sữa bò ! Nước cơm cũng còn tốt hơn khoai chấm muối vừng trước mặt đây đã chết ai chưa ? Hai cái ông này.

Tái hồi Nam Ninh

Như vậy trong giới văn nghệ sĩ miền Bắc, Chế Lan Viên là người đầu tiên và duy nhất được sang nằm điều trị tại một bệnh viện của T.C ở thời kháng chiến, cả sau này nữa. Chính sách tuyên, truyền quảng cáo qua hình thức « thắt lưng buộc bụng », nhịn đói để đãi khách. xem ra Chế Lan Viên cảm động vô kể. Vừa cảm động, vừa hãnh diện. Chế Lan Viên khen và phục Bác Mao kịch liệt. Ngoài ra, trong máu của Chế Lan Viên có dòng máu Tàu cộng chu lưu khắp thân thể nên từ đó, Chế Lan Viên toàn mặc đồ Tàu, áo xường xám, đại cán theo kiểu áo lãnh tụ Mao trạch Đông. Nói chuyện viết lách, Chế Lan Viên đề cao « Trung quốc vĩ đại » lên tận đỉnh và những nhà văn nhà thơ Trung Cộng được tôn lên bậc thầy. Ở Việt Nam, Chế Lan Viên chưa hề khen. chưa hề phục bất kỳ một văn nghệ sĩ nào, si ai Chế Lan Viên cũng xem dưới mắt.

Năm 1955. về Hà nội, việc đi lại giữa Bắc Kinh và Hà nội dễ dàng không còn khó khăn như trong thời kháng chiến. Tòa đại sứ của Bắc Kinh đặt tại Hà nội, Chế Lan Viên ra tới như đi chợ. Chế Lan Viên bắt bồ với viên tùy viên văn hóa của sứ quán Bắc Kinh. Thấy trong giới văn nghệ sĩ có dư luận xầm xì, Chế Lan Viên thanh minh thanh nga giải thích với mọi người :

— Tôi đến Tòa đại sứ Bắc Kinh thường là vì tôi có quen với đồng chí tùy viên văn hóa sứ quán. Tôi đến để mượn sách, mượn tài liệu học tập, trao đổi quan điểm văn nghệ với đồng chí ấy, giúp ích cho việc viết sách, sáng tác phục vụ Đảng ta chứ có việc gì đâu mà anh em nói này nói nọ.

Có một dạo, anh em đồn rầm lên Chế Lan Viên là tai mắt của Tòa ĐS Bắc Kinh, một tên gián điệp văn nghệ của Đảng CS Trung quốc. Anh em xa Chế lan Viên dần dần, vừa khinh vừa ghét. Nhưng Chế lan Viên ngược lại không biết liêm sỉ cứ vênh cái mặt lèn, khoe khoang, hãnh diện mình là «người được các đồng chí Trung quốc vĩ đại chú ý»

Rồi Chế Lan Viên gia nhập vào Hội Việt Trung Hữu Nghị. Chế Lan Viên được mời sang Trung quốc tham quan hàng năm. Quà biếu của Bắc Kinh, Chế lan Viên cứ nhận được đều đều.

Chính lúc cụ Phan Khôi còn sống, nhiều lần cụ nói với anh em, mỗi khi nhắc tới Chế Lan Viên :

— Thằng đó hả ? Nó là Tàu mà ! Nó là con cháu của Mao T. Đông, của Quách Mạt Nhược. Tổ Quốc nó là Tàu chớ đâu phải Việt Nam.

Năm 1959, một hôm Chế Lan Viên đến Hội Nhà Văn báo tin với anh em :

— Ngày mai tôi lên tàu hỏa sang Trung quốc đây. Từ giã mấy ông....

Một người hỏi :

— Anh đi công tác hả ?

— Không ! Đi dưỡng bệnh vài tháng. Độ này yếu quá, mấy đồng chí Trung Quốc khuyên tôi sang bên ấy dưỡng bệnh ít lâu là khoẻ ngay, lên cân, lên tinh thần tức khắc. Họ viết thư giới thiệu gửi gấm đủ thứ.

Anh em mỉm cười, chả ai thèm nói gì, Chế Lan Viên tiếp :

— Lần này tôi lại sang bệnh viện Nam Ninh...

Xuân Diệu cà khịa !

— Thế ở Việt nam không có bệnh viện nào để cho ông điều trị được à ? Dễ thường, bọn này không được Trung quốc chiếu cố đến như ông, bọn này bị bệnh nằm ở Hà nội điều trị chắc ngỏm hết ?

Chế Lan Viên đỏ mặt, chống chế :

— Đâu phải vậy ! Tôi đâu muốn vậy, tại mấy đồng chí Trung quốc họ khẩn khoản mời tôi đấy chứ !

Ở phòng bên cửa đóng im ỉm. Nhưng bên trong có ba bốn người không biết đang làm gì, ngồi nói chuyện xì xào trong đó. Nghe Chế Lan Viên nói, một người nổi sùng, la lớn lên :

— Đ. mẹ, nhà ngươi là ông nội của mấy đồng chí Trung quốc chắc ? Mê cái món sữa dê của bệnh viện Nam Ninh thì cứ sang bên đó mà uống. Việc chó gì phải dài dong văn tự. Oai lắm hở ?

Chế Lan Viên tức càng hộc, nổi đom đóm mắt, nhảy lại đấm cửa rầm rầm, mở ra nhưng không được, Chế lan Viên hét lên :

—Thằng nào đó ? Mở cửa ra xem.

Một tràng cười từ bên trong vọng ra, khinh khỉnh, thách thức nghe nó ngạo mạn làm sao. Chế lan Viên tức điên người ngoảnh mặt hất hàm nhìn Xuân Diệu như muốn hỏi «thằng đó là thằng nào mà tiếng nói nghe lạ ?». Xuân Diệu nhướng mắt, lắc đầu nhè nhẹ, nói nho nhỏ :

— Đồng chí thiếu tướng bên Tổng quân ủy sang thảo luận công tác với Nguyễn đình Thi và Đặng thai Mai ở trong ấy đó cha ! Ông muốn ăn thua thì vở mặt ông ra bì giờ !

Chế Lan Viên bủn rủn tay chân khựng lại rồi thở dài. Không xong ! Đụng đến cán bộ cao cấp của Đảng thì bỏ mẹ ! Thứ nhất là bên Tổng quân ủy, lính nó nóng như Trương Phi, mạnh như hùm, mình lại thuộc loại đảng viêu tép riêu, còn suy thận nữa.

Thắc mắc, không biết thiếu tướng nào, xem coi có phải là một ủy viên Trung Ương Đảng nào không, Chế Lan Viên theo hỏi Xuân Diệu nhưng Xuân Diệu chơi khăm, cứ lắc đầu lờ không biết. Nhìn ra sân cờ, Chế Lan Viên thấy một chiếc xe du lịch Volga sơn màu đen nằm chình ình ở đó. Một đồng chí mang cấp bậc thượng úy đang đi lại trước sân, ý chừng là tài xế kiêm vệ sĩ.

Thế là Chế Lan Viên đành chịu phép, nuốt ực nước miếng đi ra cửa. Xuân Diệu nói đúng. Thiếu tướng mà được đi xe Volga. thì chỉ có hàng ủy viên Trung Ương. Nhưng tại sao đồng chí ấy lại biết mình trước đây được nằm ở bệnh viện Nam Ninh uống sữa dê nhỉ ? Chế Lan Viên thắc mắc nghĩ mãi không ra.

(CÒN TIẾP)

THỢ MÁY LẠNH TỦ LẠNH

GS tốt nghiệp tại Mỹ và Nhật hướng dẫn ; Khóa thực hành nạp ga máy lạnh. Bạn tự tay làm lấy cắt xả và hàn bằng gió đá. Sạc ga với đồng hồ sạc Amprobe. Xử dụng máy bơm và hút cùng hóa chất trừ nghẹt Đại Nam 808 Trần Hưng Đạo. 239 Ng tri Phương Chợlớn. Nội trú 4000đ 1 tháng. H Phí 7500đ. Lớp cấp tốc 20 ngày. Lớp cuốn dây « BOBINAGE » trọn khóa 5000đ.

TIN PHÁT DIỆM

Ban Quản Trị Lâm Thời hội ÁI HỮU CỰU HỌC SINH PHÁT DIỆM hân hạnh thông báo :

Hội đã hợp thức hóa do NĐ số 360/BNV/KS/14 ngày 20-5 năm 1970 của Bộ Nội Vụ.

Ngoài 400 hội viên đã có đơn chính thức gia nhập, kính mời quí bạn Cựu Học Sinh Phát Diệm muốn gia nhập Hội xin liên lạc theo địa chỉ sau :

- Anh Nguyễn trí Tuệ 339/11 Trương minh Giảng Saigon. ĐT : 41038 (QĐ).
- Anh Đinh Kim Thăng 550A Nguyễn Huỳnh Đức Phú Nhuận
- Anh Nguyễn minh Hoàng HT 196 Saigon.

TUN. BAN QUẢN TRỊ
Hội Trưởng : NGUYỄN TRÍ TUỆ

THUỐC MỚI VIÊN BỌC ĐƯỜNG **midol** Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH
Có bán tại các nhà thuốc Tây
KN 962 BYT/QCDP
Pub. TÂN-TRÍ

ĐÃ TÌM THẤY CHÂN LÝ HÒA BÌNH

CUỘC TRƯỜNG CHINH

trên 2.000 cây số từ Saigon ra vĩ tuyến 17

- **Ký giả Tu sĩ Nguyễn Duy Hinh cầm lái chiếc xe cà-tàng, mỗi sáng phải mượn người đẩy, hàng chục lần bị «pan», một lần lọt xuống hố, đêm đêm ngủ muỗi, bốn ngày nhịn đói, sống bằng gạo lứt muối mè, thế mà vẫn về tới Saigon, khoẻ mạnh.**

NHƯ THẾ ĐỂ LÀM GÌ ?

- **Để tìm các bực hiền giả ẩn dật có thể xuất đầu lộ diện mở lối thoát cho chiến tranh.**
- **Để xem những lời tiên tri về Hội Long Hoa trên thế giới sẽ có thể ứng nghiệm không ?**
- **Đặc biệt để tìm CHÂN LÝ HÒA BÌNH trong chiến tranh.**

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 44)

Hiền giả ở đâu cũng có

Xét theo Dịch lý tức là các lý Âm Dương biến hóa tuần hoàn của vũ trụ thì cái thế giới mà chúng ta đang sống đây thuộc về quẻ Bĩ (...) sắp sang quẻ Đồng Nhân (...).

Quẻ bĩ tức là vận bĩ. Bĩ có nghĩa là bế tắc. Ba nét liền (dương) ở trên tượng trưng cho khí dương. Ba nét rời (âm) ở dưới tượng trưng cho khí âm. Khí âm là ly tâm lực đáng lẽ phải NHẸ, ĐI RA và ở NGOÀI như khí chất người đàn bà là phải phù trợ người đàn ông thì gia đình mới hòa bình, nay đàn bà lại đóng vai chủ động, còn đàn ông đóng vai phụ thuộc, ấy là trái thiên lý, âm thịnh dương suy, âm chủ dương phụ, tất nhiên gia đình phải loạn.

Khí dương là cầu-tâm-lực đáng lẽ phải NẶNG, ĐI VÀO và ở TRONG. Như khi chất người đàn ông là phải làm chủ trong gia đình, làm trụ cột cho gia đình. nay lại đi ra khỏi nhà và ở ngoài, ấy là trái lẽ tự nhiên, âm dương bất hòa, dương đi đằng dương, âm đi đằng âm, tất nhiên gia đình phải bế tắc, rối loạn.

Gia đình như thế, quốc gia, xã hội, thế giới cũng thế.

Âm là đàn bà ở trong nhà, thiên chức của đàn bà là lo những việc phù trợ vặt vãnh như bếp núc vá may, bú mớm con cái cho đàn ông, giống như những tiểu nhân ngoài xã hội có thiên chức phù trợ những người có tài đức chí công vô tư để giữ gìn trật tự chung và xây dựng hạnh phúc chung cho tất cả. Tiểu nhân là con người nhỏ, đối với Đại nhân là con người lớn. Cùng là người cả mà sao lại có người nhỏ người lớn ?

Nhỏ là muốn nói cái lòng nhỏ nhen ích kỷ, chỉ biết có quyền lợi cá nhân bè đảng của mình mà thôi. Người có lòng nhỏ hẹp gọi là tiểu nhân.

Lớn là nói cái lòng bao dung rộng lớn, lấy quyền lợi chung của thiên hạ làm của mình, lấy hạnh phúc hòa bình của thiên hạ làm hạnh phúc hòa bình của mình, không dựa vào bè đảng, không cầu hư danh, có khả năng tranh thủ quyền lợi cho cá nhân, cho gia đình mà không làm, lòng như trời biển, chí công bình đẳng làm lợi cho muôn loài vạn vật. Những người có lòng bao dung rộng lớn chí công vô tư như thế gọi là đại nhân.

Nay quốc gia, thế giới ở trong tình trạng đại náo loạn vì danh lợi và các thứ tư dục nhỏ nhen tức là quốc gia, thế giới đang là cái vũ-đài tranh dành đoạt lợi của tiểu nhân, cũng tức là Âm cực thịnh hay Ly - tâm - lực cực thịnh. Nói cách khác là tiểu nhân đang đóng vai trò chủ động trên sân khấu ĐỜI.

Hễ âm thịnh thì dương suy, âm chủ động thì dương đi ra, tiểu nhân thịnh thì đại nhân suy, tiểu nhân chủ động thì đại nhân đi ra. Đó là quẻ Bĩ, đó là vận Bĩ.

Nhưng sự vật thế gian không bao giờ đứng yên một chỗ. Bĩ cực thì Thái lai.

Bĩ là bế tắc, là kẹt, là đại náo loạn thì Thái là hanh thông, là hết kẹt, là trật tự thái bình.

Nhưng không phải đầu hôm sáng mai một sớm một chiều mà vận bĩ nhảy sang vận thái được. Sự vật tất nhiên phải tuần tự diễn tiến. Từ quẻ Bĩ sang quẻ Thái, thế giới phải trải qua quẻ ĐỒNG NHÂN.

Đồng là trái với dị biệt. Con người vì chấp thủ những danh lợi dị biệt mà đấu tranh cướp đoạt giết hại lẫn nhau gây nên vận Bĩ, sau một cơn đại rối loạn, đại phá hoại thì sự vật tự nhiên xu hướng về sự bình đẳng. Lòng người cũng chuyển hóa từ chỗ ích kỷ nhỏ nhen, mê chấp những danh lợi dị biệt, do bởi sự khổ não quá mức mà mở rộng ra, trở nên bao dung hơn, ít mê chấp hơn. Do ít mê chấp, do lòng mở rộng bởi quá khổ não mà con người chuyển hóa từ chỗ tranh giết nhau vì dị biệt sang chỗ hòa hợp trong đại đồng.

Quẻ đồng nhân tượng trưng cho sự ló dạng của cảnh tượng thế giới đại đồng.

Tia sáng ló dạng này hãy còn quá yếu ớt, quá nhỏ, rất khó mà nhận thấy được.

Những kẻ nhận thấy được phải là một tối thiểu số sáng suốt vì không tham danh lợi, thân không kẹt trong vũ đài đấu tranh giết chóc vì danh lợi, của tiểu nhân, tức là những đại nhân. Đã là đại nhân trong vận bĩ thì không phải dễ kiếm, vì quá ít. Cũng như muốn kiếm ngọc trong núi rừng nào phải dễ gì.

Chuyến trường chinh Saigon — Vĩ tuyến 17 của tôi, cũng như các cuộc du hành khắp miền Tây Nam Việt, và cũng như mấy phen vận động các Tôn giáo, nhân sĩ kêu gọi hòa bình ở Saigon trước đây, có ý nghĩa tùy thuận theo vận Bĩ chuyển sang vận Đồng nhân.

Tức là đi tìm những đại nhân, những ẩn sĩ có đại chí, có năng lực chuyển hóa càn khôn mà dám gác thân ngoài vũ đài danh lợi để hết thảy cùng nhau hòa hợp chờ ngày ló mặt, cùng làm việc cho cái vận THÁI đốt giai đoạn đến mau. Đó là làm công việc cãi Trời. Nhưng than ôi ! thế gian được mấy người biết thời biết vận mà dám cãi Trời ? Đó là chỗ hết sức khổ tâm của bạn và của tôi, phải không ?

Tuy nhiên, cuộc trường chinh của tôi không phải vô bổ. Ít ra tôi nhận thấy điều này : ai cũng có thể là « Đại Nhân » được hết. Cũng như ai cũng muốn làm tốt tất cả, kẻ trộm cướp nguyên không phải trộm cướp, chỉ vì cùng khốn quá, hoặc vì hoàn cảnh ác liệt của xã hội thúc bách cam dỗ quá mà phải làm bậy thế thôi. Nếu hoàn cảnh xã hội tốt và nếu kẻ trộm cướp vì bị tù rạc đày đọa khổ sở mà giác ngộ, quyết chí cải ác tùng thiện thì tự nhiên biến thành người tốt. Vậy nên tiểu nhân có thể trở thành đại nhân. Nếu tất cả hoặc đại đa số tiểu nhân, hoặc số đại nhân nhiều hơn tiểu nhân, hoặc đại nhân tuy số ít hơn tiểu nhân mà nắm được quyền chủ động trong quốc gia thì quốc gia hòa bình thịnh vượng, trên toàn thế giới thì toàn thế giới hòa bình hưng vượng.

Đó là cái luật Bĩ, Thái âm dương tuần hoàn chuyển biến. Bĩ có thể biến thành Thái, Âm có thể biến thành Dương, do vì Tiểu nhân có thể biến thành Đại nhân. Nhưng muốn xúc tiến cái sự nghiệp đại biến hóa tiểu nhân thành đại nhân, tất nhiên phải có thiểu số đại nhân làm hạch tâm, nòng cốt, Thiểu số người này phải liên kết với nhau: nghĩa là phải ĐỒNG NHÂN với nhau đã. Có đồng nhân với nhau mới có kẻ xướng người họa, ít biến thành nhiều, thành một cuộc đại hòa tấu, chuyển hóa nhân tâm, xúc tiến cuộc tuần hoàn từ Bĩ sang Thái đem lại tự do bình đẳng hạnh phúc chân chính cho loài người khắp thế giới...

●

Giờ đây tôi tiếp tục lên đường đi tìm đồng nhân.

Đáng lẽ tôi phải kiếm cho ra một chiếc xe máy mới và giàn xe vững vàng hơn để chở những người bạn đồng hành của tôi, vì đường xa lại nhiều đoạn đèo ải hiểm trở, đặc biệt là trong thời loạn, cần phải có bảo đảm tối đa. Nhưng sự thể không thể nào hơn được, lý do vẫn là thời loạn.

Xe tuy xấu, tuy cà tàng, thiếu bảo đảm, nhưng lại có ý nghĩa hay, vì nhờ sự xấu xí cà tàng của nó mà mình mới thấy lòng tốt của những người không chê nó và có lòng thương nó.

Một bà buôn bán nhỏ ở chợ Đà lạt nghe biết chúng tôi đi hành Đạo miền Trung với chiếc xe cà tàng liền sốt sắng ủng hộ năm ngàn đồng để sửa xe. Ông Nguyễn Viên, Tổng hội trưởng Tổ tiên chính giáo, giám đốc Nam đô ngân hàng chi nhánh Đà lạt, cho tôi mượn một số tiền bỏ túi, lại đến nhà ông Đỗ quan Tế tìm chúng tôi thật sớm để tiến hành. Xe tôi bị pan xăng, ông ta chạy đi kiếm đồ nghề để phụ sửa chữa. Vợ ông, một người Huế giòng Tôn thất đài các, thân hình mảnh khảnh nhỏ yếu cũng bất chấp trời lạnh đến đưa. Hai vợ chồng cô Kim, một thương gia ở Saigon và hai nữ tu sĩ trụ trì tại Tổ đình Tổ tiên chính giáo, bên đời bên đạo, đều có mặt trong phút chia tay.

Tất cả những người đó ủng hộ tinh thần vật chất cho chúng tôi, chẳng giống như cho mượn vốn đi buôn để chia lời, họ cũng chẳng cầu danh, họ chỉ biết chúng tôi đi làm việc «thiên hạ», thế thôi. Những người có lòng đóng góp vào việc thiên hạ bất cầu danh, bất cầu lợi, tức là đại nhân rồi chớ gì ?

Lại nữa, những người cùng đi với tôi như vợ chồng ông đạo sư Đỗ quang Tế ông đạo sĩ Hoằng, ông đồng tử Sơn Tùng, cô đạo sĩ Giải, những người này đều có thể cứ ở yên tại nhà họ, ngày ngày sống cuộc đời bình thản, thế mà chẳng ngại xa xôi hiểm trở đầy bất trắc, chẳng sợ chiếc xe cà tàng của tôi có thể bỏ rơi họ dọc đường, dám cùng tôi ra đi làm việc thiên hạ, ấy cũng là những đại nhân trong bóng tối. Quả thật, bóng tối tuy dày đặc khắp nước, nhưng đại nhân ở đâu cũng có thể có.

Tư tưởng lạc quan ấy giúp tôi phấn khởi, càng tin ở sứ mạng « đồng nhân » của mình.

Sau khi nhờ những người tiễn đưa đẩy cho một cái, chiếc xe cà tàng nổ máy, hướng về miền trung, vĩ tuyến 17, nơi rạch đôi sơn hà.

Đà lạt cao hơn mặt biển 1.460 thước, Từ đó đi Phan Rang trên cao đổ xuống, một quá cao, một quá thấp, một quá lạnh, một quá nóng, chúng tôi cảm giác như đi chuyển từ thái cực này sang

(XEM TIẾP TRANG 46)

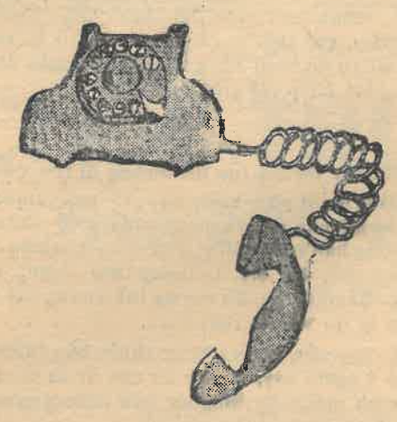

Hồi ký của 1 người biết quá nhiều

của PHẠM VĂN BÍNH
tự VĂN BÌNH

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 44)

LTS.— Như Đời đã loan trong số trước, Đời hân hạnh giới thiệu dưới đây thiên hồi ký của anh **Phạm văn Bình** *tức ký giả* **Văn Bình**, *Cựu Thủ Hiến Bắc Việt, Cựu Tổng Trưởng Thanh Niên, nguyên một trong những Ngự Lâm Pháo Thủ của nhóm Phong Hóa Ngày Nay, nguyên bí thư của Bảo Đại, đặc trách liên lạc với Hồ Chí Minh Nguyễn hải Thần v.v... nguyên quán quân quần vợt, nguyên Giám Đốc nhà hàng Table de Mandarins tại Paris, người đã tham dự trực tiếp vào những biến cố lớn nhỏ của lịch sử mới lưu vong từ Pháp trở về quê hương.*

Bảo Đại hội kiến với Đại Tướng Marshall

Trong thời gian phái đoàn VN ở Trùng Khánh, ngoài những buổi tiếp tân chính thức do Thống chế Tưởng giới Thạch tổ chức khoản đãi vị quốc khách, Cựu Hoàng Bảo Đại, còn những buổi tiệc long trọng do Quốc dân đảng Trung Hoa và tòa Đại diện Chính phủ Đại Hàn tổ chức đón tiếp Cựu Hoàng và nhân viên phái đoàn ngoại giao VN.

Hồi đó, tướng Ngô thiết Thành được bầu làm Bí thư trưởng THQ DĐ. Theo thứ bực, Ngô thiết Thành là nhân vật thứ hai của Trung Hoa dân quốc, đứng kế sau Tưởng giới Thạch

Sau khi Nhật đầu hàng đồng minh, Tưởng giới Thạch được dân Trung Hoa suy tôn như một vị anh hùng dân tộc, uy tín lừng lẫy hơn cả De Gaulle của nước Pháp.

Thực ra, Tưởng giới Thạch, sau mấy chục năm nằm gai nếm mật, vào sanh ra tử, chống cộng, kháng Nhật, nối chí Tôn trung Sơn xây dựng Trung Hoa dân quốc, công lao hãn mã đối với 700 triệu dân Tầu không phải nhỏ. Lúc bị Trương học Lương cầm tù, khi bị quân xâm lăng Nhật đánh đuổi hết vùng này, qua vùng khác, lúc bị bọn Mao Trạch Đông quấy rối phá phách ở biên thùy, Tưởng vẫn bền chí kiên gan, trường kỳ tranh đấu, không hề nao núng.

Sau này bị Mỹ bỏ rơi trên lục địa, mang đám tàn quân chạy ra Đài Loan, Tưởng vẫn không sờn lòng, đem hết tài năng đức độ tổ chức Đài Loan thành một nước kiểu mẫu, ngang nhiên đối đầu với Mao ở Hoa lục.

Vẫn biết nhờ có Mỹ viện trợ và đệ thất hạm đội Mỹ che chở, 7 triệu dân Đài Loan mới được sống an ninh và gây được một nền kinh tế tự túc khả quan.

Tuy nhiên, thất bại có thể là mẹ của thành công. Tài lãnh đạo của Tưởng trên đảo Đài Loan đáng để mọi người suy ngẫm, coi như một bài học thực nghiệm quý giá.

Lẽ tất nhiên, ở đời, thiên hạ chỉ phù thịnh. Ít người chịu phù suy.

Trong khi họ Mao lên ngôi Hoàng Đế đỏ ở Hoa lục, tranh giành ảm ĩ ngôi bá chủ CS với Nga sô, Trung cộng mưu đồ thôn tính ĐNÁ, chiếm đóng Tây Tạng, uy hiếp Ấn độ, nhiều nước tự nhận là trung lập thay phiên nhau đề cao chủ nghĩa cách mạng văn hóa của họ Mao và vùi dập Tưởng xuống đất đen.

Người ta quên rằng sau khi Tưởng kháng Nhật thành công, Hoa kỳ không chịu tận tình giúp Tưởng phá tan mầm CS trên Hoa lục, hơn thế HK dùng áp lực chính trị, kinh tế, tài chánh buộc Tưởng phải có thái độ mềm dẻo, hòa thuận với CS. Từ chỗ dưỡng hổ di hoạn, nối giáo cho giặc, đến chỗ Mao dựa vào thế lực Nga — Mỹ lật đổ Tưởng trên nội địa Tầu con đường không bao xa.

Khi HK rút hết quân ra khỏi Hoa lục, cũng là lúc Tưởng và QDĐTH đi vào chỗ suy sụp vô phương cứu chữa. Tưởng giới Thạch và Ngô thiết Thành đành rút lui ra Đài Bắc sống cuộc đời phiêu lưu vô định.

Trái lại với Thống chế Tưởng giới Thạch có một vóc người tầm thước và một nét mặt khắc khổ, cương quyết, tướng Ngô T. Thành là một quân nhân cao lớn, vạm vỡ, tiếng nói sang sảng, tính tình cởi mở và hồn nhiên.

Bí thư trưởng QDĐTH có một mối thâm tình đặc biệt với trưởng phái đoàn Nghiêm Kế Tổ. Hai Quốc dân Đảng Hoa Việt từ xưa vẫn coi nhau như huynh đệ thủ túc. Khi THQDĐ bị thất thế trên Hoa lục thì VNQDĐ ở VN cũng bị ảnh hưởng lây. Mòi hở, răng lạnh đó là luật thường nhiên của tạo hóa.

Riêng đối với Cựu Hoàng, tướng Ngô thiết Thành tuy chưa có dịp quen biết từ lâu, nhưng hết lòng thành kính và trọng vọng. Trong bữa tiệc tiếp đón Cựu Hoàng ở Trung Ương đảng bộ Trùng Khánh, tướng Ngô thiết Thành đọc một bài chúc từ hết sức cảm động.

Bí thư trưởng THQDĐ nói :

— «Tự cổ chí kim, trên thế giới, có nhiều vua chúa đã từng thoái vị. Nhưng chưa có sự thoái vị nào có ý nghĩa cao quý như sự thoái vị của Cựu Hoàng Bảo Đại.

«Trong lúc tướng lãnh Nhật Bản tình nguyện dùng vũ lực tiêu diệt lực lượng Việt Minh, giúp Cựu hoàng giữ vững ngai vàng, Cựu Hoàng đã khẳng khái từ chối sự giúp đỡ của một ngoại bang để tránh cho quê hương dân tộc một cuộc đổ máu thảm thê. Cử chỉ đẹp đẽ cao thượng ấy đáng ghi vào lịch sử.

«Trong bản chiếu thoái vị, Cựu Hoàng tuyên bố vui lòng hy sinh địa vị chí tôn để ủng hộ một phong trào dân chủ chớm nở. Chúng ta thử tìm xem trên thế giới có ông nhà vua nào thực hiện nổi chủ nghĩa «dân vi quý» như Cựu Hoàng Bảo Đại chưa ?

«Nước Trung hoa và QDĐTH hãnh diện được tiếp đón nơi đây một vị Hoàng Đế sáng suốt, anh minh, đã hy sinh cho tổ quốc, cho dân tộc, và cho cả nền dân chủ của thế giới tự do ».

Cựu Hoàng từ từ đứng dậy, chậm rãi trả lời :

— « Tôi thành thực cảm tạ Đại Tướng Bí Thư Trưởng đã dành cho tôi những lời khen tặng quá tư nồng hậu.

«Tôi e rằng không xứng đáng những lời vàng ngọc ấy. Tôi nghĩ rằng bất cứ một người VN nào yêu nước, yêu hòa bình, muốn cho quốc thái dân an, ở địa vị tôi, hoàn cảnh tôi, chắc chắn cũng xử sự như tôi, »

Cựu Hoàng nói xong, Nghiêm Kế Tổ dịch ra tiếng quan hỏa, mấy trăm quan khách có mặt trong buổi tiệc đều đứng dậy hoan hô nhiệt liệt những lời dân dị, đầy ý nghĩa, đầy khiêm tốn của Cựu Hoàng.

Marshall tới Trùng Khánh.

Phái đoàn ngoại giao tiếp súc với Chính Phủ Tưởng giới Thạch được hai tuần thì hay tin đại tướng Marshall do TT Truman đặc cử sang Trùng Khánh có nhiệm vụ dàn xếp một cuộc chung sống quốc cộng giữa Tưởng giới Thạch và Mao trạch Đông.

Thấy rõ nguy cơ HK mắc bẫy ăn «bánh phỉnh» của Nga, đứng làm trung gian cứu CS Tầu ra khỏi nước cờ bí ở Diên An và dùng áp lực viện trợ bắt buộc Tưởng phải hòa hoãn với Mao, chúng tôi bàn nhau thảo một bản chính kiến thư gởi cho Marshall, yêu cầu Marshall đề phòng mưu mô quỷ quyệt của Nga sô và Trung Cộng.

Bức chính kiến thư do Lưu đức Trung dịch ra anh văn do chính tay Lưu đức Trung mang đến tòa đại sứ Mỹ ở Trùng Khánh.

Trong chính kiến thư chúng tôi vạch rõ hiểm họa đe dọa Trung hoa và VN có thể dễ dàng bị CS hóa nếu HK không tận tâm giúp đỡ thanh trừng tận gốc bọn Mao trạch Đông ở Diên An và Hồ chí Minh ở VN. Chúng tôi còn nhấn mạnh một khi Hoa lục lọt vào tay Mao trạch Đông, Bắc Việt bị Hồ chí Minh ngự trị, tất nhiên cả bán đảo Đông Dương, từ Miên, Lào cho đến Thái Lan, Diến Điện sẽ bị thao túng. Dần dà Nam Dương, Ấn Độ, Hồi Quốc, Tân Gia Ba, Phi luật Tân, cả vùng Đông Nam Á bị làn sóng đỏ ở Thái Bình Dương đe dọa.

Chúng tôi kết luận : một giải pháp quốc gia do Cựu Hoàng Bảo Đại lãnh đạo có thể làm cho VM mất hết chính nghĩa vì Cựu Hoàng đối nội còn rất nhiều cảm tình với dân chúng, đối ngoại lại sẵn uy quyền truyền thống, dễ được quốc tế công nhận.

Nếu Tưởng giới Thạch đứng vững trên lục địa Trung Hoa, Bảo Đại trở lại chính quyền ở VN, thế giới tự do có thể tự hào đã bảo vệ được cả vùng Đông Nam Á và Hoa Kỳ có thể ăn ngon ngủ kỹ hàng mấy chục năm.

Đại tướng Marshall rất chú ý đến bản chính kiến thư này và yêu cầu Lưu đức Trung xếp đặt cho ông được gặp Cựu Hoàng.

Chúng tôi rủ nhau đến yết kiến Cựu Hoàng ở Victory House và chuyển đạt lời mời của Đại Tướng Marshall.

Cựu Hoàng tỏ vẻ rất dè dặt. Ông nói :

« Không phải tôi khó tánh hay kiêu kỳ. Cũng không phải tôi sợ Cụ Hồ buồn khi được tin tôi tự ý đi liên lạc với Mỹ.

«Thực ra, nếu cuộc gặp gỡ này có ích lợi cho phe quốc gia, tôi sẵn sàng bỏ hết lòng tự ái đi gặp Marshall ngay. Nhưng theo chỗ tôi biết, Marshall đến đây do TT Truman cử đi với chủ đích làm trung gian cho quốc cộng Tầu. Người Mỹ đã có thành kiến phải hoà hoãn với CS để chia đôi ảnh hưởng thế giới.

« Truman đã hứa với Staline dùng áp lực tạo nên một cuộc tình duyên oan trái giữa Tưởng và Mao. Nếu tôi nói huỵch toẹt với Marshall Cụ Hồ là CS, Marshall sẽ không làm gì hơn là khuyên tôi nên đoàn kết với Hồ Chí Minh, kết quả không đi đến đâu mà mình lại thêm khó ăn khó nói ».

Tôi thay mặt anh em trả lời Cựu Hoàng :

— « Sự thực chúng tôi nhận thấy sự thận trọng của Cựu Hoàng rất chính đáng và sát với thực tế.

«Tuy nhiên Marshall mời Cựu Hoàng đến hội kiến là do sáng kiến của ông ta, chứ không phải do chúng tôi yêu cầu. Cựu Hoàng đứng vào tư thế một thượng khách của Đặc sứ Mỹ, đâu có phải là Cựu Hoàng chạy theo Hoa Kỳ để cầu xin một ân huệ.

«Lúc này đang có cuộc điều đình quốc cộng do Marshall làm trung gian, tưởng mình cũng nên gặp đặc sứ Mỹ để xem chủ kiến và thái độ Mỹ ra sao ?

«Một cuộc hội kiến giữa đặc sứ của một siêu cường quốc và Tối cao Cố Vấn của một nước đang dành quyền độc lập ở Á Đông, tưởng không có điều chi làm giảm quốc thể VN. Vì vậy, chúng tôi mong Cựu Hoàng bớt chút thời giờ đến thăm đại tướng Marshall để thảo luận vấn đề quốc cộng và quan sát tình hình quốc tế luôn thể.....»

(Xem tiếp trang 47)

truyện dài

NGUYỄN THỤY LONG

RUỒI XANH

PHẦN HAI

Ông trưởng chi y tế sười ngỏn ngoẻn :

— Thưa Đại úy mình phải có kế hoạch, nếu Đại úy xâm mình nghe tôi, phái đoàn có khi không dám xuống điều tra mà còn có lợi cho mình.

— Có lợi cho mình ?

— Dạ.

— Anh nói ngay đi, tôi sốt ruột lắm rồi.

Ông trưởng chi y tế nhìn ra ngoài cửa :

— Xin Đại úy cứ tin ở tôi, tôi nghĩ được một kế hoạch thiệt hay, nếu chúng ta làm được, chắc chắn chúng ta còn kiếm chác được cũng bộn đó Đại úy..

Đại úy quận trưởng thẳng thốt nhắc lại :

— Mình không bị phái đoàn xuống điều tra mà trái lại còn kiếm được bọn.

— Dạ chính vậy.

— Kiếm cái gì ?

— Tôn xi măng lu bù, mình chạy tội, mình nuốt trôi luôn số tôn xi măng lập hai cái ấp kia đi, phái đoàn điều tra có xuống cũng vậy mà thôi, không chừng lại gắn thêm cho Đại úy bông mai bạc.

— Cái gì nói mẹ ra nghe coi, úp úp mở mở hoài.

Chờ cho Đại úy quận trưởng nóng lòng nóng ruột ông trưởng chi y tế mới ghé tai Đại úy quận trưởng thì thầm, sắc mặc Đại úy có lúc tím lại có lúc đỏ rừ như mặt con gà chọi, rồi nét mặt Đại úy quận trưởng tươi lại, ông gật gù, ông vỗ vai gã trưởng chi y tế một phát mạnh :

— Tốt tốt, tôi không dè anh lại đa mưu túc trí như vậy.

Ông trưởng chi y tế mặt mũi hớn hở .

— Thưa Đại úy, vậy coi như xong rồi, Đại úy khỏi phải lo nghĩ cho mất công.

Đại úy quận trưởng mặt mũi càng thêm tươi tỉnh, ông thở phào, ngồi dựa vào thành ghế :

— Suốt từ sáng đến giờ tôi mới được vui, mưu kế mà trót lọt thì thật là tuyệt diệu, anh đúng là công thần của tôi.

— Dạ thưa Đại úy chỉ có một chút trí mọn.

— Trí mọn như vậy mà tôi nghĩ không ra đó, thế nào, anh có chuyện gì lạ không ?

— Thưa Đại úy vậy vậy thôi.

— Nghe nói hồi này anh khá lắm phải không ?

— Thưa khá gì đâu, cũng vậy vậy thôi.

Đại úy quận trưởng nhìn vào cái phòng thăm bệnh của ông trưởng chi y tế :

— Hắn anh làm ăn mấy con nhỏ bệnh nhân dữ lắm, tôi nghe nói bệnh quái gì vô anh anh cũng bắt cởi quần hết trơn phải không anh ?

— Thưa Đại úy, Đại úy nghe đồn như vậy thì thiệt chết em rồi.

— Ấy là tôi nói anh lựa mặt bắt cởi quần, như con nhỏ hồi nãy...

Ông trưởng chi y tế cười :

— Người ta đồn thiệt là ác ôn, chớ thiệt ra chỉ có vài bệnh nhân quen biết...

— Mình còn giấu nhau làm gì, tôi từng bê bối anh đã biết, và anh bê bối thì đã sao đâu, tôi có bao giờ phiền trách anh điều gì đâu, nếu có gì mới lạ mình chia xớt cho nhau...

— Dạ dạ...

— Dạ dạ là làm sao, tôi nói thiệt đó, mình ăn ở có nhau mà.

Ông trưởng chi y tế bèn nói :

— Chắc Đại úy ưa con nhỏ hồi nãy ?

— Con nhỏ coi cũng được đấy chứ ?

— Dạ ngon lành lắm Đại úy :

— Chắc là anh nếm rồi phải không ?

— Không nói dấu gì Đại úy,..

Đại úy quận trưởng cười :

— Thôi cứ nhận đại đi cho rồi...

Ông trưởng chi y tế cười không trả lời. Cả hai nhìn nhau thông cảm. Hai thầy trò ngồi đấu chuyện ma mãnh nhảm nhí một hồi, ông trưởng chi y tế nói :

— Thôi Đại úy về lo công việc đi là vừa.

— Còn sớm lắm mà.

— Thưa Đại úy mình phải lo ngay, không thì không kịp đâu Đại úy, điều cần thiết nhất là đêm nay Đại úy phải cho khai hỏa tùm lum, càng nổ dữ càng tốt.

— Và thừa cơ hội đó mình làm luôn hai cái ấp đó.

— Dạ...

Đại úy quận trưởng đứng dậy, chìa tay ra bắt tay ông trưởng chi y tế.

— Tôi cần thông báo cho ông trưởng chi cảnh sát nữa.

— Thưa Đại úy nên cho tất cả anh em trong đám mình biết để anh em khỏi bỡ ngỡ, phần sở nào lo phần sở nấy, như vậy đỡ mệt cho Đại úy.

— Yên trí mà, đêm nay thế nào tôi cũng sẽ làm một bữa nhậu ở nhà bà hội đồng.

Gã trưởng chi y tế xỏ lá :

— Rồi Đại úy hành quân luôn.

— Hành quân chớ, không hành quân cũng uổng, tôi cầm xâm nhập mật khu.

— Đại úy thế nào cũng thu được nhiều chiến lợi phẩm.

Đại úy quận trưởng cười lớn bước ra khỏi cửa, ông leo lên xe Jeep lái veo veo. Đại úy quận trưởng về quận, ông nhấc máy điện thoại lên gọi đi khắp nơi, một lát sau những ông trưởng chi đến họp đủ mặt, toàn là những người thân tín của Đại úy quận trưởng, các ông trưởng chi nhìn nhau, một ông nói :

— Thưa Đại úy quận trưởng còn thiếu ông trưởng chi y tế.

Đại úy quận trưởng xua tay :

— Không thành vấn đề, các anh có biết hôm nay tôi mời các anh đến đây có việc gì không ?

Một ông trưởng chi mau mắn :

— Thưa Đại úy quận trưởng tôi có nghe nói Đại úy quận trưởng đang gặp một chuyện khó khăn khó giải quyết, nghe đâu phái đoàn xuống điều tra...

Đại úy quận trưởng nhìn khắp mặt mọi người :

— Ở đây toàn những người thân tín với nhau hết, tôi thiết nghĩ tôi có nói ra cũng không có gì, nói ví thử phái đoàn xuống đây điều tra chúng ta sẽ kẹt vô cùng, tất cả chúng ta đây đều kẹt, không phải chỉ riêng mình tôi.

— Dạ thưa Đại úy nói đúng, chính chúng tôi cũng đang lo lắng rất nhiều.

— Các bạn lo lắng nhưng các bạn có biết làm cách nào ngăn chặn phái đoàn khỏi xuống không ?

— Thưa Đại úy phái đoàn xuống bất ngờ quá, mình dở tay không kịp, nếu thư thả cho được vài ngày thì đỡ cho mình vô cùng, khi đó phái đoàn có xuống chúng ta cũng không lo vì chúng ta đủ thời giờ phi tang...

Đại úy quận trưởng ngắt ngang lời nói của ông trưởng chi thông tin :

— Điều đó thiết nghĩ tất cả chúng ta đây ai cũng biết hết, tôi muốn thấy một ý kiến nào mới lạ và hữu hiệu hơn kia.

Các ông trưởng chi ngồi im, không ông nào góp được một ý kiến hay ho, ngần ấy khuôn mặt đều có vẻ lo lắng. Khi đó Đại úy quận trưởng mới nở một nụ cười :

— Tôi họp các ông lại đây cho có lệ vậy thôi, chớ tôi với ông trưởng chi y tế đã tìm ra một giải pháp rồi, một giải pháp ngăn chặn phái đoàn xuống quận mình vào buổi sáng mai, chỉ cần các ông thi hành thật đúng kế hoạch và tuyệt đối giữ bí mật, vụ này lọt ra ngoài thì mình chết cả đám, một kế hoạch gọi là xâm mình thì mới đúng.

Các ông trưởng chi nhao nhao :

— Xin Đại úy cho biết ngay, chúng tôi sẵn sàng thi hành kế hoạch của Đại úy.

— Kế hoạch thật ra cũng chẳng có gì, tối hôm nay xin mời các ông đến nhà bà hội đồng ăn nhậu cho vui, nếu kế hoạch của mình có thất bại thì mình cũng có dịp được họp mặt lần cuối cùng với nhau.

Ông trưởng chi cảnh sát thì chưa thể yên lòng được, ông ta đứng dậy :

(CÒN TIẾP)

NHỮNG TIÊN TRI LẠ LÙNG CỦA BÀ DIXON

LTS : Trong bài «QUẢ BÓNG THỦY TINH» Đời đã từng giới thiệu tài tiên tri xuất quỷ nhập thần của nữ tiên tri đệ nhất thế giới Dixon. Cách đây hai năm bà tiên đoán tháng mười năm 1970, ngưng chiến sẽ được thực hiện ở Việt Nam. Vừa đây bà sang thăm Việt Nam và xác nhận với báo Đời một lần nữa những lời bà tiên tri về Hòa Bình Việt Nam. Do lẽ đó, Đời đăng tải dưới đây loạt bài tiếp theo bài « Quả Bóng Thủy Tinh» trích ở tạp chí Reader's digrt, nói về những tiên tri lạ lùng của bà Dixon, để giúp bạn đọc thêm yếu tố tin tưởng rất có thể Hòa Bình sẽ thực hiện đúng vào tháng mười sắp tới.

Hội kiến Tổng Thống F.D. Roosevelt.

Năm 21 tuổi, cô Jeane Pinekert kết bạn với ô, James L. Dixon, đồng chủ nhân một tổ chức lớn, bán xe hơi tại Los Angeles. Chính nhờ quả bóng thủy tinh kỳ diệu mà cô Jeane đã cứu được chồng cô tránh khỏi một tai nạn xảy ra vài ngày sau ngày cưới. Hồi đó đệ nhị thế chiến đã khởi đầu tại Âu châu, chàng Dixon phải đi chuyển đến Detroit trông nom công việc liên hệ đến những dự án về quốc phòng. Và do đó thường phải qua lại các đô thị như Chicago và New York.

Một buổi sáng kia, trong khi tập trung thần trí vào quả bóng thủy tinh, bà Dixon tức cô Jeane trước đây — bỗng « nhìn » thấy một chiếc phi cơ bốc lửa đâm nhào xuống đất. Buổi chiều hôm đó, lúc ô. chồng về nhà và thu xếp va-li để đáp phi cơ đi Chicago, bà liền kể lại câu chuyện quả bóng và khuyến cáo nên đáp xe lửa thay vì phi cơ đi Chicago. Ông Dixon phản đối cho là dị đoan, nhưng vì bà vợ chủ trì ý định một cách rất cương quyết nên sau cùng ông cũng đành ưng theo, để chiều lòng bà. Đúng như đã tiên đoán, chiếc phi cơ trên đó ông đã giữ chỗ, đã bốc lửa khi sắp tới Chicago, toàn thể hành khách bị chết thiêu.

Một tháng sau trận Trân Châu Cảng, ô. Dixon phụ trách việc mua bất động sản cho Bộ Chiến Tranh, và bà Dixon tự nguyện xin phục vụ tại UB Nghinh Đài Hồi Hương tại Hoa thạnh Đốn. Trong những vụ liên hoan do UB này tổ chức, bà Dixon đóng góp một phần tích cực để mua vui cho các binh sĩ, bằng những sáng kiến của bà, nhất là bằng những trò xem bói, đọc tư tưởng v.v...

Bà Dixon dần dần trở nên 1 nhà tiên tri lừng lẫy trong khắp Hoa thịnh Đốn. Tại giữa một đại nội phước thiện do Sulgrave Club tổ chức, bà yêu cầu được xem những đầu ngón tay của Phó Tổng thống Harry Truman, rồi trân trọng tiên đoán : « Do ý muốn của Thượng Đế, ngài sẽ là Tổng Thống của nước Mỹ ».

Hồi cuối năm 1944, độ vài ngày sau ngày Tổng Thống F. Roosevelt được tái cử kỳ thứ 2, Bà Dixon được mời vào tòa Bạch Ốc. Trong giây nói, Bà nghe tiếng một người đàn bà nói : «Tổng Thống tỏ ý hoan nghênh tiếp chuyện bà», rồi người đó ước hẹn ngày và giờ hội kiến. Đến ngày giờ nói trên, Bà Dixon tu chỉnh trang phục cho thích đáng với một cuộc hội đàm với vị nguyên thủ quốc gia. Mặc dầu là tháng 11, nhưng thời tiết hôm đó lại nắng ấm. Tuy nhiên bà cũng mang một chiếc khăn choàng trắng ở trên vai, để che đậy chiếc « bope » phình lớn ra vì chứa đựng quả bóng thủy tinh.

Bà được ô. William D. Simmons tiếp rước tại phòng khách, chính rồi hộ tống qua một hành lang ngắn và một phòng đợi nhỏ, rồi mới tới văn phòng hình bầu dục của Tổng Thống.

Tổng Thống Roosevelt đương ngồi trước bàn giấy, liền ngẩng mặt lên ấn hai cánh tay nặng nề xuống để nâng từ từ cả 1 bản thân vĩ đại lên một chút, rồi nở ra một nụ cười tươi sáng và nói : « Chào cô Jeane ! Rất cảm kích cô đã nhận lời đến đây » Tổng Thống mời cô ngồi tại chiếc ghế ở góc bàn, và cuộc hội thoại khởi đầu bằng những nhận xét thường lệ về thời tiết. Hồi đó là giai đoạn chót của đệ nhị thế chiến nên tất cả sức nặng của thế giới tưởng chừng như đương đè chĩu lên hai vai rộng lớn của Tổng Thống Mỹ Quốc và cô Jeane cảm thấy mình như bị dồn vào một trạng thái cô đơn, lạnh lẽo ; cô bèn nói : « Thưa Tổng Thống, khi ta có một vấn đề gì thắc mắc, một đôi khi ta có nên cần người khác làm cố vấn cho không ? »

Tổng T. vừa thở dài vừa trả lời : «Thời gian làm việc của 1 người thì bao giờ cũng là ngắn ngủi. Về phần tôi, tôi còn được bao nhiêu lâu nữa để hoàn tất công việc cần phải làm ? »

« Tôi xin phép rờ vào các đầu ngón tay của Tổng Thống ». Cô Jeane trả lời.

T.T. bèn đưa về phía trước cả một bàn tay vĩ đại. Chính trong lúc cô Jeane xem xét những giao động nội tại của đương sự là lúc cô nghĩ cách vừa để chuyển hướng câu chuyện vừa để tránh né câu trả lời. Nhưng Roosevelt cứ cố nài cô phải nói thẳng ra sự thật, nên cực chẳng đã cô phải nói : « còn 6 tháng nữa thôi nếu không phải là ít hơn !»

Bầu không khí trong phòng lúc đó trở nên im lặng một cách khó chịu — (Về sau, khi nhắc lại câu chuyện này, cô Jeane cho biết thêm rằng lúc đó cô hiểu Tổng thống Roosevelt đã linh cảm mình sắp chết và chỉ chờ đợi cô xác nhận điều linh cảm đó mà thôi).

Rồi TT nói tiếp : «Chúng ta có tiếp tục là đồng minh với người Nga không ?»

Cô Jeane lắc đầu và đáp :

« Theo những điều tôi đã linh quan được, tình thế không diễn tiến như thế đâu. Nhưng chúng ta, trong một ngày còn xa, sẽ trở lại liên kết với người Nga để chống Trung Hoa Đỏ».

Roozevelt đột nhiên sửng sốt hỏi :

« Trung Hoa Đỏ nào ? Trung hoa có đỏ đâu ! Chúng ta sẽ không có chuyện gì khó chịu với Trung Hoa, nhưng riêng tôi, tôi nghĩ chúng ta phải liên kết với nước Nga mới có thể duy trì được địa vị hiện hữu của ta trên thế giới, và tồn tại được.»

Cô Jeane nhìn một cách chăm chú vào những hình ảnh hiện lên trong quả bóng thủy tinh, và nói :

«Tôi thấy rõ là Trung Hoa rồi đây sẽ cộng sản hóa, và sẽ trở thành mối tức bực lớn nhất cho chúng ta. Rồi sau đến Phi Châu là mối bận tâm lớn thứ nhì».

Nhưng Roosevelt không đồng ý và nói :

«Lúc này tôi không dự liệu một sự rắc rối nào đáng kể đối với Phi Châu. Nhưng đối với Nga sô, tôi xác nhận là tôi đã tiên liệu sẽ có chuyện rắc rối. Bởi vậy tôi thấy điều quan hệ là ta phải tiếp tục tình trạng đồng minh với người Nga.»

Còn sống có thế thôi

Vào trung tuần tháng Giêng năm 1945 một hôm cô Jeane lại nhận được điện thoại từ Tòa Bạch Ốc gọi về và cũng như lần trước, một người đàn bà trong máy nói chuyện lại lời mời của Tổng Thống và ước hẹn cuộc hội kiến vào cách đấy 3 ngày.

Đến ngày ước định Tổng Thống chờ sẵn cô ở văn phòng, nên cô được Tổng Thống chào trước nhưng với một thâm ý đùa rỡn, vì T.T vừa chào vừa ngậm chiếc đót si gà lắc lư trước miệng : « Cô có mang theo quả bóng đó không ? » Tổng Thống hỏi.

Về lần hội kiến này, cô Jeane có cho biết là hồi đó cô và Tổng Thống coi nhau như hai người bạn lâu năm. Và mặc dầu về tinh thần Tổng Thống có về thảnh thơi, nhưng về thể chất ông ta rõ ràng xụp đổ nhiều so sánh với hai tháng trước đấy. Mặt mày gầy võ, đôi mắt ngơ ngác ai cũng đoán ông ta phải mất đến hơn hai chục kí lô.

Trong khi Cô Jeane rút quả bóng thủy tinh ra, ô. Roosevelt chăm chú theo dõi mỗi hành động của cô. Ông ta vừa mỉm cười vừa hỏi : « Bây giờ cô xem tôi còn sống bao lâu nữa ?

Thay vì trả lời, cô Jeane giơ lên ngang mắt ngón tay cái và ngón trỏ, uốn khom thành hình một chữ U, với khoảng cách giữa hai ngón độ chừng 50 li tây và nói : « Độ chừng này. » Tổng Thống gật đầu : « Thời gian không còn bao nhiêu phải không ? »

« Đúng thế. Đúng là ít hơn như chúng ta mong ước » Cô Jeane xác nhận một cách miễn cưỡng.

« Vậy cô có ý kiến gì về một vài điều tôi sẽ phải quyết định một ngày rất gần không ? »

« Nếu có ý kiến, thì ý kiến ấy không phải của cá nhân tôi. Đấy là ý kiến tôi nhận được bằng đường lối thần linh. Những cái gì tôi nhận được bằng đường lối đó, phần lớn không được người đời hoan nghênh vì thường đi ngược với sự mong ước của họ» cô Jeane trả lời.

Trong lúc cô Jeane xem xét những đầu ngón tay của Tổng thống và nhắm mắt để tập trung thần trí, ông này hỏi đi hỏi lại : «Cô có biết chắc rằng trong tương lai chúng ta sẽ là đồng minh của người Nga không ? »

Cô Jeane lập lại lời tiên đoán kỳ trước : «Sau chót chúng ta phải liên kết với Nga để đánh Trung Hoa CS. Nhưng việc đó xảy ra vào khoảng một thế hệ sau đây».

« Như vậy, những điều tôi nghĩ về người Nga không phải là sai. Nghĩa là sau khi ta đã làm mọi sự phải làm, chúng ta sẽ sát cánh với người Nga cũng như người Nga sẽ phải kết thân với chúng ta, phải thế không ?»

« Đúng là rốt cuộc chúng ta với người Nga phải là đồng minh. Nhưng đến lúc đó, chính phủ Mỹ đã thay đổi, không còn là thể chế lưỡng đảng như ngày nay nữa.» Cô Jeane xác nhận.

Ngoài ra, cô còn tiên đoán vấn đề chủng tộc nội bộ sẽ trở nên rất gay go, đến chỗ đổ máu, nhưng đối với nguy cơ này, Tổng Thống hoàn toàn bác bỏ.

Lần này, lúc cô Jeane sắp sửa ra về Tổng Thống có vẻ trù trừ, luyến tiếc. Lúc cô Jeane đưa tay ra để giã từ, Tổng Thống lấy cả hai bàn tay mình ôm chặt bàn tay cô và cặp mắt trở nên sáng sủa, ông nói : «Cô nên gìn giữ cẩn thận quả bóng nhé ! »

« Cầu mong. Bề trên phù hộ ông ! » Cô Jeane trả lời :

Lần ấy là lần chót cô gặp T.T Roosevelt.

Hồi đầu tháng 2, ông Roosevelt phải đi dự hội nghị Yalta, và trong tháng 4, ông thở hơi cuối cùng tại Warm Springs (Georgia) do bệnh đứt mạch máu trong óc.

Một lý thuyết ngoại lai.

Cô Jeane lại có dịp nói đến « Trung Hoa Đỏ » trong một dạ hội do Đại sứ Cố Duy Quân tổ chức hồi tháng 10 năm 1946 tại Tòa Đại sứ Trung Hoa Quốc gia ở Hoa thạnh Đốn. Quan khách họp nhau thành từng nhóm nhỏ để nói chuyện về thời sự. Nhân hôm đó vừa mới có 10 phạm nhân chiến tranh thuộc Quốc Xã Đức bị xử tử treo cổ nên đo sự liên tưởng, mọi người đều đồng ý thảo luận đề tài : «Nga sô hiện có là hiểm họa lớn cho Thế giới Tự do không ?».

Một người cất tiếng nói lớn : «Xin quí vị để ý đến điều tôi nói đây là : một ngày kia chúng ta phải đánh nhau với Nga sô».

Cô Jeane bèn ngắt lời ông khách một cách nhẹ nhẹ : « Tôi xin Ông miễn thứ cho tôi phải phản đối lời ông, nhưng sự thực tôi được nhìn thấy, bằng phương tiện nhà nghề, trong tương lai nước Mỹ sẽ đánh nhau với Trung Hoa Đỏ chứ không phải với Nga Đỏ. »

Bà Loy Henderson, vợ của Viên Giám Đốc Cận Đông Sự Vụ thuộc Bộ Quốc vụ Khanh, là một trong những người nhớ rõ câu chuyện bữa đó, vì chính bà đã hỏi cô Jeane một cách ngạc nhiên : « Sao ? Trung Hoa đâu có Đỏ ? Vả lại với một gia tài văn hóa phong phú như thế, Trung Hoa sẽ không bao giờ chấp nhận được một chủ nghĩa ngoại lai như chủ nghĩa CS. Tôi tin chắc người Trung Hoa bao giờ cũng trung thành với truyền thống của họ »

« Trung Hoa nhất định sẽ thành Cộng Sản » Cô Jeane đáp.

Cách đây 3 năm, hồi tháng 9 năm 1949, tại Bắc Bình, Cộng Sản tuyên hố thành lập nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa ; và tháng 12 cùng năm, Tưởng giới Thạch rút lui cùng với quân đội sang Đài loan. Khi nhắc đến câu chuyện kể trên, bà Henderson thành thực công nhận : «Lúc đó, không một ai tin lời tiên đoán của Jeane Dixon cả»

Phát giác về xứ sở Thánh Gandhi

Dưới đây là 1 câu chuyện lý kỳ xảy ra trong năm 1945 về tài tiên tri của cô Jeane.

Do sự có mặt tại rất nhiều cuộc liên hoan tổ chức tại các Tòa Đại sứ ở Hoa thạnh Đốn, cô Jeane tạo nên được những liên hệ thân hữu với nhiều vị Đại sứ ngoại quốc, cùng với phu nhân và công sự viên của các vị này. Một buổi chiều, tại cuộc hội họp do viên Tổng Lãnh Sự Ấn Độ Sir Girja Shankar Bajpai tổ chức, cô được gặp một người tự giới thiệu là Đại Tá Nawabjada Sher Ali, tùy viên quân sự, đến yêu cầu cô xem giùm tiền định cho, và với tinh cách riêng biệt. Cô bèn ưng thuận và hẹn vào ngày hôm sau, tại văn phòng của chồng cô.

Đến ngày hẹn, cô nghiên cứu quả bóng như thường lệ, rồi nói :«Trong 2 năm nữa, Ấn độ sẽ chia thành 2 nước». Viên Đại Tá tỏ vẻ khó chịu liền nói lớn : « Không, không đâu bà Dixon ạ. Không bao giờ có thể có sự phân chia Ấn Độ đâu ! »

Nhưng, với một thái độ rất bình tĩnh, cô nói tiếp là sự chia cắt Ấn Độ sẽ được công bố ngày mồng 2 tháng 6 năm 1947, và Đại tá lại chính là người sẽ từ bỏ Ấn độ sang theo « phía bên kia », và từ đấy sẽ tiến rất mau trên đường sự nghiệp. Đại tá trả lời lớn tiếng : « Không bao giờ có chuyện đó ! »

Từ ngày ấy trở đi, vợ chồng Dixon lâu lâu lại gặp viên Đại tá trong phạm vi thành phố Hoa Thịnh Đốn. Đến ngày mồng 2 tháng 6, 1947, không nhận được tin tức gì mới lạ trong buổi sáng, Đại tá gọi Jeane ở điện thoại, để chế riễu về vụ tiên đoán 2 năm trước. Cô Jeane chỉ còn cách giải thích là chưa hết ngày. Nhưng sáng hôm sau, tất các tờ báo đều đăng chữ lớn bản tuyên cáo chia phân Ấn Độ.

Sau đấy một thời gian ngắn, Đại Tá của chúng ta trở về sinh quán, trong xứ Pakistan, tức là « phía bên kia », tức là một quốc gia mới lập lên bằng những phần cắt xén của Ấn Độ cũ.

Ông ta được thăng cấp Tướng rất lẹ, và sau này được cử làm ĐS của Hồi quốc tại Nam Tư nghĩa là lời tiên đoán của cô Jeane không sai sự thực chút nào.

Bá tước Jellicoe, đệ nhị tham vụ tại Tòa ĐS Anh ở Hoa thịnh Đốn, mời cô Jeane đến nhà dùng cơm trưa để hỏi biết tại sao cô đã có thể đoán được 2 năm trước việc phân chia Ấn Độ nhất lại đoán được đúng cả ngày tháng. Hơn nữa, 2 ngày trước biến cố chính là Hạ nghị Viện đã báo cáo không chấp thuận sự phân chia.

(CÒN TIẾP)

DẤU RỪNG

Mênh mang rừng gối tay buồn
Nhớ em nhỏ lệ mê cuồng đêm nay
Xót xa thân chuyến tàu dài
Ghé qua ga nhỏ những ngày buồn tênh

Xót ta thân gởi trăm miền
Một thương dàn rộng mấy nguyền ước xưa

●

Áo sương lấm bụi sông hồ
Biển vui sóng vỗ hồn khô bát chiều
Trán hằn nết nhỏ đăm chiêu
Bơ vơ tình rộng bốn bề chung lưng
Xót thân ta là trên rừng
Ngày nghe loạn gió đêm bưng bít về
Trăng tàn em có ngồi nghe
Khúc kiêu bạc tráng sĩ hề vong thân

●

Rừng ta hạnh phúc vô cùng
Nửa đêm lửa loạn nổ bùng vui tai.

TRẦN TƯỜNG TRÌNH
KBC 4772

VIẾT TỪ TRÊN CAO

chưa 30 mà rất nhiều mỏi mệt
ngày tháng mở ra trước mắt những trống không
thứ trống không có đầy vuốt sắc.
cuộc chiến dần dà đầy anh vào rừng
ở đây người sống cùng cây cỏ đất đá
vị trí tốt nhất cho em là đỉnh đầu ruồi
tình yêu đôi khi cũng mặc áo giáp.
hình ảnh những con sóng loay hoay
dẫn đến hình ảnh một đời người luôn luôn
bị xô dạt và vây hãm bởi trăm thứ
mỗi bước nhỏ chim đi
chút buồn nào sót lại
nỗi nhớ ruồng trong cơ thể như những mạch nước ngầm
sống hoài ở trạng thái lơ lửng
đầu óc biến thành kẻ đi dây
anh buông anh tự do thả cửa
anh nhốt anh như nhốt tù đày...

THẾ PHƯƠNG
(7-69)

LẦN CUỐI

Có một hôm nào em đến thăm
Trời bỗng mưa nhiều em bước nhanh
Phố đêm giọt nắng lung linh rớt
Nắng kẻ thêm mầu mắt em xanh

●

Có một hôm nào em tiễn anh
Buồn như khói thuốc vu vơ xanh
Bàng hoàng anh thấy đêm xuống thấp
Môi cắn môi, tình nghe mong manh

●

Ngày đó anh rời xa phố nhỏ
Xa những mùa xuân trong mắt em
Cùng lời ru ngọt trên môi thắm
Dần cũng đi vào trong lãng quên

●

Ngày đó anh về vut rừng nút
Đêm gối tay chờ tiếng mẹ kêu
Ngỡ ngàng năm ngón lùa trong tối
Đêm chết trên đồi em có theo

●

Nhưng hôm anh về em đến thăm
Trời bỗng mưa nhiều em bước nhanh
Phố đêm giọt nắng thôi không rớt
Mưa suốt đời rồi Liên của anh

NGUYỄN VĂN BỐI

YÊU MÌNH

không ai ca tụng hơn
nên tôi ca tụng mình
niềm tôn sùng cao đạt
hãnh diện bừng vây quanh

●

không ai yêu tôi hơn
nên tôi tự hiểu mình
tự mình an ủi lấy
mấn đời sầu mộng mênh

●

không ai hiểu tôi hơn
nên tôi tự yêu mình
đơn côi nhưng trọn vẹn
một tình yêu chân thành

●

không ai thương tôi hơn
nên tôi tự thương mình
những ngày dài u tối
trong kiếp người buồn tênh

●

tôi không quí với người
người không quí với tôi
mặc trần gian thay đổi
tôi chỉ cần có tôi

ĐẮC TRUNG

● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ●

BÂY GIỜ

gởi Nam Kha

Từng phiến đá như trở mình bật khóc
Em cúi đầu — nước mắt cũng trôi mau
Thời chờ mong như dài thêm mấy tuổi
Biết có gì ta giữ được mai sau ?

●

Nối căm hờn bay theo từng dấu đạn
Tay mệt nhoài nhưng thù hận chưa quên
Một ngày kia ta có về đất cũ
Vẫn hiền hòa như thuở ấy yêu em

●

Lời chim ca hót hoài trên ước muốn
Tầm tay buồn với nhẹ cũng bay cao
Em thấy không — tình mình đang cúi xuống
Từng tháng năm trong hơi thở kinh cầu

●

Đời đang khóc như bọn mình đang khóc
Ôi giọt sầu đã tắt nén hương bay
Hàng bia đá — ngậm ngùi không muốn đọc
Mỗi chỗ nằm — một nhân chứng hôm nay

VÂN NHẬT ĐÔNG
Trong Tuyển Tập Tình Người
TKT/KBC 3011

Truyện dài CUNG TÍCH BIỀN

BÊN ĐỒNG NƯỚC BIỂC

Một phần lớn sĩ quan cùng binh sĩ đã ngà ngà say, nên Nixon cố gắng tỉnh táo. Suốt ngày hôm qua có tin sẽ bị tấn công, tất cả đã được huy động đề phòng. Cuối cùng không thấy động tĩnh gì cả. Đêm nay cũng tứ bề lặng yên. Lúc một giờ sáng, Nixon nghe một tiếng súng, một tiếng duy nhất, từ vọng gác anh Dân vệ.

Lát sau, Nixon lại nghe một tiếng nổ khác. Ông ta đưa đồng hồ lên xem : hai giờ đúng. Ngoài vùng bưng, trưởng toán pháo cũng đưa đồng hồ lên xem. Dưới ánh sáng của những vì sao, cùng áng dạ quang, hắn ta thấy «hai giờ kém ba phút». Hắn cho tay điều chỉnh lại kim đồng hồ, tự nhủ : «năm phút nữa».

Sáu khẩu 82 ly đã được ráp lại xong. Sáu vị trí súng rời nhau. Bốn dàn 122 ly, xa hơn, cũng được dựng lên chớp nhoáng. Lệnh ban ra, sẽ được tăng cường pháo tối đa. Lệnh tấn công là tiếng pháo đầu tiên của một trái 82 ly.

Vào khoảng mười một giờ đêm. Thiếu nữ đã mệt nhoài và lăn đùng ra ngủ. Kota còn uống rượu với Johnson cùng Coper. Lát sau, Kota vào ngủ chung với Thiếu nữ. Anh ta tắt ngọn đèn phía đầu giường.

Loan ngồi trong phòng với Đại úy Nixon. Tuyết đã chỉ huy một toán cắt các đường giây mìn. Họ đã làm được việc đó. Một số mìn định hướng khác được quay hướng mảnh vào trong.

Lúc sáu giờ chiều, có một chiếc xe đò bị «ăn ba n» cách đầu cầu chừng hai trăm mét. Đám hành khách xin vào trú tại vị trí cầu. Trong số đó có sáu thanh niên, trên dưới hai mươi tuổi. Trong sáu thanh niên kia có anh tài xe và anh lơ xe.

Chiếc xe nằm ụ, quay đầu về hướng cầu. Trên xe người ta thấy những bao tải lớn. Được hỏi là bao gì thì người tài xế giải thích là trấu. Trấu đun bếp.

Khoảng mười một giờ đêm, Dân vệ B gọi anh tài xế ra dặn dò một vài điều và chỉ cho anh ta thấy cái hầm vũ khí. Sau đó anh tài xế truyền những tin mật lại năm thanh niên kia.

Đêm vẫn chìm trong vòng tịch mịch. Có tiếng B.52 bay thật xa. Từng chuỗi bom dài dằng dặc, vang rền. Như tiếng trời sấm trong mùa đông tại biển.

Một vài chiếc trực thăng tuần thám vẫn bay qua lại, ngọn đèn đỏ nhấp nháy. Dòng sông chìm

trong màn tối. Những cuộn kẽm gai trên mặt sông cắt những đường cong vòng. Anh lính Mỹ nơi vọng gác chính cảm thấy đầu óc choáng váng, bụng anh quặn đau.

Suốt ngày hôm nay Dân vệ B đi vắng. Hắn trở lại đồn vào lúc sáu giờ chiều, mang theo một người bạn. Người bạn đó chính là nhân vật bí mật đã gặp anh ta tại ngã ba H, một sáng nọ.

Buổi tối họ kéo nhau xuống gầm cầu ngồi «giả bộ» uống rượu. Khi những lính Mỹ thu gọn vào trong các lô cốt, các phòng ngủ, vì quá khuya, thì một dân vệ đã bí mật mang ra một cái thùng. Thùng chất nổ.

B ngồi trên thùng đó, như ngồi trên một cái ghế, lát sau thùng được đẩy vào một chỗ khác, mắc giây kim đồng hồ vào, định giờ nổ.

Sáu khẩu súng cá nhân và một số lựu đạn được đặt sẵn gần nơi cánh cửa ra vào của lô cốt Dân vệ. Tuyết, và ba cô gái điếm khác, đồng chí của Tuyết, đã chia nhau ngủ trong các gian nhà tiền chế.

Hai giờ năm phút. Một tiếng rít trên cánh đồng, về hướng vị trí cầu. Tiếng nổ phát ra, ngay pháo đài Nixon. Một lần những tiếng rít khác, ghê rợn hơn, bốn trái 122 ly rơi vào vị trí.

Một trái rơi ngay trên những bồn xăng nổi. Loại bồn xăng làm bằng cao su, như những ruột xe hơi khổng lồ. Lửa phát ra.

Một tiếng nổ khác dưới gầm cầu. Một chân cầu tung lên, tức khắc, từ hai phía đầu cầu không qua lại được nhau. Vị trí bị chia làm hai phần. Một tiếng nổ khác ngay trong hầm vũ khí, gây ra do chất nổ TNT.

Ba «Dân vệ» đã tự động, liều chết kéo những vòng kẽm gai ngay cổng chính. Một khẩu đại liên ngược chiều, quạt tới tấp vào bộ chỉ huy của Nixon. Gã tài xế đã thủ khẩu đại liên này.

Một Dân vệ, người bị ông Quận khiển trách cách đây hai hôm, nhắm vào đầu gã tài xế lẫy cò.

Người tài xế gục xuống, nhưng anh Dân vệ kia tức khắc bị B thanh toán. Tiếng đại liên bị gián đoạn trong giây lát rồi lại tiếp tục, về phía bên kia sông.

Ngoài rào đông đặc người. Tiếng xung phong tới tấp. Khoảng một trung đội tiến ngay vào hướng cổng chính.

Khẩu đại liên từ vọng gác chính của Mỹ bị trục trặc. Khối cơ bẩm đã bị tháo gỡ. Người lính Mỹ phải dùng súng cá nhân. Súng cá nhân làm sao chống biển người.

Tuyết và bốn người bạn của cô tung lựu đạn vào gian nhà tiền chế. Tiếng la thét, tiếng kêu khóc của tụi điếm thường ngày vang lên. Nhưng tiếng súng là rộn rã nhất. Pháo đài nào của lính Mỹ cũng có mặt những tay nội tuyến. Một phần lớn các ổ súng cộng đồng bị trở ngại tác xạ.

Hai khẩu 62 ly từ chiếc xe ăn-ban ban chiều bắn xối xả vào vị trí cầu.

Sau đó, không đầy một phút, kể từ trái đạn pháo đầu tiên, cả bọn B. thoát ra khỏi hầm. Tiếng pháo kích đã ngưng bặt. Chỉ còn lại sự tràn ngập của từ bên ngoài lẫn bên trong. Người. Những người.

Tuyết cùng Coper chết ngay trong lô cốt. Johnson vượt ra được ngoài nhưng đã bị B thanh toán. Từng loạt ngòi điện được lính Mỹ bấm ra nhưng những trái claymore không nổ. Hoặc nổ, mảnh đạn đã bay đầy vào bên trong.

Phòng truyền tin, để liên lạc với các đơn vị yểm trợ, đã bị nổ tung ngay từ giây phút đầu, nên đầu cầu bỗng mất liên lạc.

Bây giờ cánh cổng chính đã tràn ngập người. Hàng kẽm gai phía trái bị san phẳng. Tiếng nổ chập chồng. Những máu và xác. Một số lính ở các lô cốt kế cận quay ra yểm trợ cho pháo đài Nixon.

Ngoài bưng, bì bõm với lớp bùn lầy cùng lát lùng, từng hàng người tiến khó khăn. Cái lưới lửa từ pháo đài chính bay ra mãnh liệt. Khu chứa xăng lửa mỗi lúc một cao. Hỏa châu vọt lên trời. Mìn chiếu sáng bật nổ. Từ núi, người ta có thể thấy quang cảnh hãi hùng dưới này. Mặt nước hồng lên, chính màu hồng mà B thường mơ ước trong đầu óc.

Hắn lăn xả vào tuyến lửa. Người «bí mật» thu vào trong hầm với chiếc máy liên lạc.

Tuy bị mất liên lạc ngay từ giờ phút đầu nhưng sự động tĩnh này đã làm những đồn kế cận thức giấc.

Từng tràng đạn pháo binh được bắn tới. Nhưng đạn nổ chụp, nổ vu vơ rất xa ngoài vòng rào, trong khi địch đã tràn ngập vào vị trí. Vì không biết đích xác tình hình địch nên pháo binh khó lòng yểm trợ.

Ba mươi phút sau, khi những gian nhà tiền chế thực sự phát hỏa, những con điếm trần truồng ngâm mình dưới nước để thoát nạn, những người lính Mỹ lẻ loi bị băm thây, những vợ con các anh Dân vệ chết dọc dài ven bờ ruộng, lửa bồn xăng đã tàn, kho chứa vũ khí đạn dược còn nổ lai rai, khi đó, hai chiếc trực thăng mới bay tới.

Hai chiếc trực thăng vũ trang từ cao, bắn xuống dám người đông đặc bên dưới. Đạn phòng không tức khắc từ dưới bắn lên. Một số địch quân đã chiếm những căn hầm kiên cố, thủ trong đó.

Thiếu nữ vùng dậy trong cơn sợ hãi, ôm lấy Kota. Nhưng Kota vùng chạy. Tới lỗ châu mai anh thủ khẩu trung liên. Ngọn lửa lớn phát ra nơi pháo đài của Johnson. Những tiếng nổ nhỏ lớn chen lẫn. Chắc là những quả lựu đạn trong đó, bị sức nóng, phát nổ.

⇒

Một trái B-40 thụt ngay chóc vào pháo đài Nixon, bên kia sông. Pháo đài kiên cố quá nên B-40 chỉ khoét đi một phần nhỏ.

Loan vùng chạy ra phía kia cửa, để tránh khối thuốc nổ. Nhưng nhanh nhẹn, Nixon đã bắn nàng ngã gục. Viên đạn đi từ sau lưng tới trước ngực nàng.

Nixon không muốn giết người, nhất là một thiếu nữ kiều này nhưng chuyện bất đắc dĩ.

Trước đó Nixon đã nhiều lần nghi ngờ Loan nhưng nay ông biết rõ hơn. Muốn có một ngày về đất nước thì ông phải bắn Loan. Trong đầu óc loạn cuồng giây lát của Nixon, cảnh ân ái với Loan còn hiện ra.

« Phải bắn chết một người ta mới vừa giao hoan đêm qua. Phải giết chết một phần sinh lực mình.» Xác Loan nằm sóng soài nơi khung cửa. Một trái B.40 khác vụt tới. Viên đạn lại khoét thêm một phần nữa của lô cốt. Một trái lựu đạn nổ ngay ngoài bậc cửa.

Chính vì chiếc cầu bị nổ tung, pháo đài của Nixon xem như bị cô lập ngay từ giây phút đầu. Chính sự kiện này đưa tới cho Nixon nhiều may mắn. Cánh quân bên ngoài, phía bên này, vì một lý do gì không hiểu, đã không tiến được vào pháo đài Nixon. Cánh quân bên kia, đã tràn ngập các khu trú quân của Mỹ, nhưng bọn họ không tiến được qua cầu.

Hai khẩu đại liên nơi pháo đài Nixon chú ý tới cái chân cầu đầy ắp người, muốn tiến qua.

Dù với một kế hoạch nội tuyến thật tinh vi và kinh nghiệm, ngay phút đầu các tuyến phòng thủ của lính Mỹ bị đổ vỡ nhưng nhờ sự kháng cự của đám lính Mỹ thật là mãnh liệt. Dưới quyền điều khiển của hai viên Thiếu úy, họ chiến đấu đến hơi thở cuối cùng, Kẻ «ngoài đồn» đã chết la liệt. Xác phơi trên kẽm gai, trên xác mìn, xác chia năm xẻ bảy trộn lẫn với lầy và cỏ.

Nơi các dãy nhà tiền chế, vô số người chết. Phần lớn đều chết vì cận chiến, lưỡi lê, lựu đạn, Một phần lớn những lô cốt xập nát. Những xuồng bị đốt cháy. Xe cháy. Nhà tiền chế cháy.

Kota thủ khẩu đại liên, khi cách pháo đài anh mười lăm thước đã đầy tiếng chân gọi rộn ràng. Một trái lựu đạn được tung vào hầm Kota. Cửa hầm khóa kín. Lựu đạn nổ ngay bậc cửa. Thiếu nữ, vì sức nổ, đã ngã xuống. Miệng hầm qua một hành lang chữ S nên mảnh không vào tới trong, Kota quay lại ôm lấy Thiếu nữ. Nàng ngất xỉu đi.

Đoàng. Một trái lựu đạn nữa được tung vào. Cánh cửa bật mở. Một tràng tiểu liên bắn xối xả vào hầm. Đạn ghim ngay trên những bàn ghế, khung cửa, trên báng súng. Kota, trong phút lâm nguy, lôi Thiếu nữ, nằm sát xuống nền đất. Anh thủ một quả lựu đạn

— Tự sát. Phải tự sát.

Kota thét lên, ôm hôn Thiếu nữ tận tình, phút cuối. Thiếu nữ nói trong cơn mê hoảng :

— Đừng, đừng tự sát. Chúa dạy chúng ta không nên tự hủy hoại. Em tin ở Chúa.

Một mũi súng tiểu liên ghim ngay dí về hướng Kota, cách khoảng một mét. B đứng ở đó. B ra lệnh Thiếu nữ cùng Kota đứng lên. Họ bỏ Thiếu nữ lại trong hầm, lôi Kota đi.

Dưới ánh lửa hực hồng, như một cảnh thiên đường quái dị, Kota đi về phía bờ rào, dẫm qua nhiều cảnh cháy, vô số xác chết. Johnson nằm vắt vẻo bên dòng nước. Dòng bạc lạnh vẫn hững hờ đêm khuya.

Pháo đài Nixon vẫn cầm cự đến phút cuối, khi đạn pháo binh bắn tới tấp, nổ chụp ngay trên nóc các pháo đài. Các vọng gác hoang tàn vì đạn bên dưới, đạn từ máy bay bắn xuống, nay nó bị bốc lên một lần nữa bởi đạn của pháo binh.

Kota được lôi theo ra khỏi vị trí. Bước trên cánh đồng, theo chân toán người lạ mặt qui quái, Kota biết đời mình từ nay đã vào tới địa ngục.

Dưới lát lùng, vùng bưng biền thăm thẳm, Kota bám theo họ. Vì chỉ đi theo họ thì mới khỏi bị máy bay oanh tạc. Họ có một lối đi tránh né, theo một lộ trình riêng.

Hai tay Kota bị trói lại. Trước đó Kota đã kháng cự lại B. Kota đã đánh B gục xuống nền đất, nhưng họ không bắn chết Kota. Kota đã bị bắt sống theo một mật lệnh nào đó.

Tiếng reo hò bỗng im bặt. Cánh đồng như dâng cao hơn lên. Nước dưới chân đã thành máu. Một thứ máu rộng như biển, lạnh như tuyết, thứ máu đã thành sóng đưa Kota trôi đi.

Khi ra tới ngoài xa, Kota quay nhìn vị trí cầu. Một thành lửa còn rực rỡ, Tiếng nổ còn lẻ tẻ vang vọng. Cái pháo đài cuối cùng của Nixon nằm chơ vơ, giữa nền trời đầy ánh hỏa châu.

Đó là pháo đài duy nhất. Như con mắt cô đơn của người Mỹ, trong một nhân loại đã tối. Chính người Mỹ đã tự sát, hoặc bị sát hại dần dà chung quanh. Trong từng thế kỷ tới, những thế kỷ tới, người Mỹ thu lại, như cái pháo đài của Nixon, đêm nay, dưới ánh hỏa châu huyền hoặc chập chờn.

— Đoàng đoàng. Bịch bịch, Véo. Đoàng đoàng.

Từng tràng đạn pháo binh đột ngột theo chân bọn họ. Rơi từng đám lửa trên đầu Kota. Bọn họ lôi Kota nằm xuống, dưới sình lầy. Rồi tức khắc đổi hướng di chuyển.

Nhưng trong phút chốc, trực thăng bay tới đầy trời. Cánh đồng sáng tỏ hơn. Hỏa châu bốc ra, cháy những máu.

Hơn lúc nào hết, Kota đã thấy toàn diện

khung cảnh của cánh đồng. Anh thấy bọn người thù hận với anh. Họ ăn mặc rách rưới, đầu đội nón lá, có người không có súng. Đòn gánh trên vai. Gươm giáo nơi tay. Chân đi dép. Miệng họ bặm lại vì căm hờn, rên xiết vì cực nhọc, hay mở ra ca hát với khúc ca thiên đường của họ.

Đạn pháo binh, và đạn truy kích từ trực thăng bám sát theo họ quá. Biển người từ từ phân tán mỏng. «Tấm vải» người đó rách nát dần ra.

Bây giờ chỉ còn có ba người hộ tống Kota. Nhiều lúc mảnh đạn bắn tới cách Kota chừng vài mét. Đạn đi vèo, cắm xuống vũng nước thật mạnh.

— Bắm. Bắm nó đi.

Kota đoán thế, khi hai trong bọn bị trúng đạn ngã xuống vùng lầy. Gã còn lại vung lưỡi dao lên, chém xuống người Kota.

Hai tay bị trói, nhưng nhờ cỡ người to lớn, và nhờ cái bản năng tự vệ cuối cùng, nên Kota vùng dậy. Anh đảo đi hai ba vòng, tránh trở lưỡi dao kia. Anh chắp hai tay lăn xả vào người kẻ kia, đánh với nó.

Cuối cùng Kota bị một nhát dao thật nặng vào bả vai. Máu ra lênh láng. Gã kia, trong phút cấp bách tháo chạy, dưới làn đạn của những chiếc trực thăng trên đầu.

Kota ngã người trên nền bùn lầy một hồi lâu, vì mệt quá. Sau đó, tỉnh lại, tiếng súng trên cao đã bớt, nhìn ánh lửa hồng, anh lần mò trở lại vị trí.

Trong đêm, pháo đài của Nixon chìm trong lửa, chính là cái đích cứu sống Kota. Chính đấy, pháo đài đen đang hực lửa chung quanh là Hoa

Thạnh Đốn của anh, là La Mã của kẻ ngoan đạo, là miền đất sống của một sinh vật tuyệt vọng.

Kota lần mò qua từng bực nước, bờ ruộng, con mương.

Trên một cây số ngàn, trời rưng rưng sáng, anh trở lại tới ngoài hàng rào vị trí.

Phía chân trời đã hồng một ngày mới. Những áng mây đen từ tạ tan đi. Những đám mây khác vần vũ từ xa. Cái sao mai nhấp nhánh. Kota nằm sát ngoài bờ kẽm gai. Anh gọi lớn :

— Lan. Ngọc Lan.

Lần đầu tiên, người Việt Nam có tên, cái tên yêu dấu được gọi, nơi chính trái tim người Mỹ.

— Ngọc Lan ! Ngọc Lan !

Máu nơi vai Kota ra quá nhiều. Anh gục xuống bờ nước. Người lính Mỹ bấu hai tay tuyệt vọng vào mảnh bùn Việt Nam. Anh gậm nhấm lấy nó, uống từng chút nước cạn và ngất đi.

Trong cơn mơ màng, Kota thấy Ngọc Lan đã chết, dưới căn hầm đầy khói cay cùng mảnh đạn.

Khi trời rưng rưng sáng. Màn sương cuối đêm dày đặc phủ xuống cõi đất thì hai chiếc trực thăng bay tới.

Kota bò lê lết trong cơn ngất lịm, qua khỏi hàng kẽm gai thứ nhất. Một chiếc trực thăng từ cao, dừng lại ngắm thật đúng, và nhả đạn xuống người Kota.

Một tràng đạn căm hờn cho bọn họ «bị giặc tiêu diệt đêm qua», một tràng đạn thật mới mẻ, đích xác, cắm đúng vào con người Kota tan nát.

(CÒN TIẾP)

Tính sổ đời

(TIẾP THEO TRANG 19)

Xe Lam và Ấn Quang

Không khí sinh hoạt chính trị Saigon có vẻ như trầm lắng hẳn xuống, mặc dầu cuộc bầu cử bán phần Thượng Viện đã khởi sự bước vào giai đoạn vận động. Sự việc được các giới lưu ý nhất là cuộc đình công bất ngờ của giới tài xế xe Lam ba bánh để phản đối những biện pháp kinh tế được mô tả là nhằm bóp chết giới này. Các tài xế xe Lam đã đình công một ngày, toan đốt hình nộm Tổng trưởng Kinh tế Phạm kim Ngọc và tuyên bố sẽ đấu tranh quyết liệt. Ngoài sự việc trên, nhiều giới nhất là báo chí đã đặc biệt theo dõi vụ PGÁO công bố lá thư do phái đoàn CS từ Ba Lê gửi cho nhóm này. Một đại diện bộ Thông Tin đã tuyên bố rằng Ấn Quang đang hành động vi hiến và nhóm này trả lời là chính quyền còn vi hiến nhiều hơn Ấn Quang. Một số lớn báo chí không đặt vấn đề vi hiến nhưng đều tỏ vẻ bất bình vì cung cách đề cao Cộng Sản của nhóm Ấn Quang.

Vua thuế, vua lạm phát

Một nguồn tin có thẩm quyền cho hay trong 7 tháng đầu năm 1970, cơ quan thuế vụ của Nhà Nước đã thâu được 21 tỷ bạc thuế. Số tiền này được cho biết là lớn gấp 2 hoặc 3 lần số tiền thuế thâu được trong 7 tháng đầu năm những năm 1967, 1968 và 1969. Tuy nhiên, theo Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế thống kê thì V.N.C.H. đang đứng đầu sổ các quốc gia lạm phát. Được biết từ tháng 4 năm 1969 đến tháng 4 năm 1970, nạn lạm phát tại Việt Nam đã gia tăng 42 phần trăm. Nhà Nước lập luận rằng có thể có biện pháp giảm áp lực lạm phát, nếu luật Chương Trình được thông qua, nhưng các nghị sĩ vẫn còn đang cãi cọ về luật này. Sự cãi cọ về luật Chương Trình đã khiến bật ra một loạt các tin tức như thay đổi hối xuất đô la từ 118 đồng lên 235 hoặc 280 đồng và một dân biểu tiết lộ rằng bộ Xây Dựng Nông Thôn sắp rã giải. Dân biểu này cho biết Mỹ đã ngưng viện trợ cho ngành Xây Dựng Nông Thôn nên Nhà Nước đang tìm cách cho giải tán các đoàn Cán Bộ Xây Dựng Nông Thôn. Dân biểu trên không nêu rõ lý do vì sao Mỹ tại cúp tiền, nhưng Bộ Xây Dựng Nông Thôn đã cải chính tin này.

Cuộc trường chinh

TIẾP THEO TRANG 33

thái cực khác một cách đột ngột. Đoạn đường nguy hiểm nhứt là đèo Song Pha (do tiếng Thượng Krong Pha), nhưng cũng ngoạn mục nhứt, nên cũng có tên là đèo Ngoạn Mục, dịch từ chữ Belle vue của người Pháp đặt.

Ngọn đèo ngoằn ngoèo vừa hiểm giốc vừa ngoạn mục này khiến tôi liên tưởng đến cuộc Nam tiến vừa chạm chạp vừa gay go mà vững chắc của tiền nhân dân tộc Việt, chứng minh sức cần cù dũng cảm tìm đất sống của một giống nòi. Một giải giang sơn gấm vóc như vậy với một di sản tinh thần như vậy, nếu kể đến sau thừa hưởng nhớ lại công lao người trước và biết đối đãi nhau như một gốc mà ra, cùng tìm cách chung nhau hưởng thụ và khai thác, lẽ đâu đến nỗi máu đào phải đổ ? Lẽ đâu cả dân tộc phải chia đôi xẻ ba, tranh dành giết hại để rồi tất cả đều nghèo nàn khốn khổ, ngửa tay nhờ vả đến nô lệ người ngoài ?

(CÒN NỮA)

Hồi ký của ngu'o'i biết...

(TIẾP THEO TRANG 35)

Mặc dầu thấy Cựu Hoàng vẫn trầm mặc, không tỏ vẻ sốt sắng, chúng tôi thay phiên nhau thuyết phục, viện hết lý lẽ làm cho Cựu Hoàng phải siêu lòng.

Sau cùng, dường như để chấm dứt câu chuyện «nhức đầu» này, Cựu hoàng đứng lên, kết luận :

«Thôi được, ngày mai y hẹn, tôi sẽ cùng ông Lưu đến thăm Marshall. Mong các ông không đến nỗi quá thất vọng về kết quả».

Chúng tôi lẳng lặng nhìn nhau. Không hiểu nên buồn hay nên vui.

Riêng Cựu Hoàng, vẻ mặt đầu chiêu, lạnh lùng như băng giá.

Tôi chợt nhớ lời phê bình của Bộ trưởng Nguyễn tường Tam, khi nói về Cựu Hoàng :

« Ông Vua này, tâm tình thật khó hiểu hết sức. Khi dễ thì thực là dễ mà khi khó lại khó quá mức tưởng tượng. Người nào muốn thuyết phục ông ta phải có một lòng kiên nhẫn phi thường ! ».

THUỐC MỚI VIÊN BỌC ĐƯỜNG midol Có bán tại các nhà thuốc Tây
trị các chứng đau nhức NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH
KH 962 BYT/QCDP
Pub.T.N-T.K

Nói chuyện với đầu gối

(tiếp theo trang 9)

muốn trả lời thỏa đáng câu hỏi trên, phải viết 1 cuốn sách 3 ngàn trang, không thể trả lời tóm tắt trong một vài giòng. Hỏi ông phó chủ tịch hội văn hóa Đỗ văn Rỡ thì ông Rỡ cầu cứu ông trưởng ban nhân văn của hội là L.M T. Lãng. linh mục Thanh Lãng bèn dắt tới ông Chủ tịch hội là Tướng râu Kềm Nguyễn cao Kỳ, đây là nguyên văn câu trả lời của ông Kỳ : « Tại sao không nọc cổ đét vào đít thằng cha nào đưa ra cân hỏi trên ba chục roi »

Sau khi đã thỉnh ý về, ông chánh phủ khảo bèn hội các giám khảo lại phán rằng : « không cần barème gì ráo, các vị có thể cho từ 1 điểm đến 13 điểm, tùy hứng ».

Các thí sinh rớt kỳ thi này. phải đi Quang trung vì câu hỏi giáo khoa nọ, còn đợi gì không tìm thằng cha nào đã đưa ra đề thi nọ, đánh vào đít nó một nghìn roi.

Tụ nghĩa đường

Trong Tin Vịt ở mục Ao Thả Vịt, Kha Trấn Ác viết một bài hô hào lập hội diệt bạo trừ gian có một đoạn như sau :

«... Đất nước này đang bị phá sản kinh khủng về liêm sỉ. Từ trên xuống dưới, ở bất cứ tầng lớp nào, lãnh đạo hay lê dân đâu đâu cũng chỉ là sự phá sản về liêm sỉ. Nhìn vào đâu cũng chỉ thấy những con người bất cố liêm sỉ. Muốn cứu vớt đất nước, trước hết phải phục hồi liêm sỉ, phải gây một phong trào phục hồi liêm sỉ to lớn. Không phải chỉ bằng cách hô hào, cổ võ suông. Phải hành động. Song song với việc đề cao những người liêm sỉ, phải hành động quyết liệt, phải vạch mặt chỉ tên, phải xéo tai, xẻo mũi những người xét ra vô liêm sỉ nhất nước. Việc này sẽ nhờ các anh em Thương phế binh. Trước kia báo Sống đã thành lập một cái «Tụ nghĩa đường» ở Thủ Đức để «thể thiên hành đạo» nhưng chỉ ít lâu, Tụ nghĩa đường biến thành «tụ ẻ đồng» và báo Sống bị đóng cửa.

«Lúc này thời cơ đã thuận tiện hơn. Chúng ta đã có những người sẵn sàng hành động là anh em TPB, sẵn sàng làm thịt bọn bất cố liêm sỉ. Kha Trấn Ác đã nêu ý kiến trên với anh em TPB, các anh em đều cũng nghĩ như Kha Trấn Ác rằng chỉ cần thực sự xẻo tai một vài thằng bất cố liêm sỉ, là phong trào sẽ nổi lên như bão, và đất nước này sẽ trong sạch. Vậy Kha Trấn Ác đã đề nghị với anh em Tin Vịt hợp lực với các lãnh tụ TPB thành lập một hội «diệt bạo trừ gian».

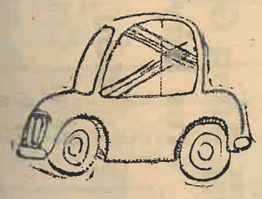

Đọc bài này, nhiều bạn đọc gửi thư về hỏi Kha trấn Ác chuyện lập Tụ nghĩa đường là chuyện thực hay nói chơi.

Kha Trấn Ác trả lời : không thể quyết đáp trên mặt báo đó là chuyện thực hay nói chơi. Có một sự thực là sau khi đọc bài báo, Đinh Trung Thu đã đi Khánh Hòa, đưa 2.000 phế binh đến chiếm tòa Tỉnh Trưởng, và suýt nữa thì chọc tiết tế cờ một ông tai to mặt lớn. Các bạn cứ theo dõi, sẽ thấy đây là chuyện thực hay giả.

NHẮN TIN. Ông Võ V. Tuấn 57/15c Lê văn Duyệt Đã nhận được thư. Rất cảm động sẽ tới thăm ông một ngày rất gần.

Đò'i gò gề

(TIẾP THEO TRANG 20)

Lớp người khác thì vất vả đổ mồ hôi để kiếm cơm độ thân qua ngày.

Những bà mẹ Việt Nam đau đớn nhìn đàn con trai ra đầu khỏi mái gia đình, chui dần xuống mộ huyệt, banh xác cụt què dần trên chiến địa. Chưa hé một ngày trở về dù là ngày trở về « có anh thương binh chống nạng cày bừa » !

Lớp đàn anh, những kẻ giữ quyền điều khiển quốc gia chỉ như một tuồng múa rối, làm chính trị như trò giải trí, thất bại thì đi ngoại quốc, thành công thì có xe hơi, nhà lầu, sữa bò xâm banh, làm chính trị như làm điếm, trào nào cũng « chơi », làm chính trị như một trò đùa, không đường lối, không chính sách.

Kết quả là lớp đàn anh đa số thối nát, vô trách nhiệm, dã man. Họ đã xô lớp đàn em làm bia đỡ đạn cho sự tiến lên quyền hành, địa vị, tiền bạc, còn giới trẻ bị làm những con vật hy sinh.

Lớp trẻ đã xuống đường, đã làm cách mạng, đã bị cầm tù, đã bị phanh thây để làm thứ lót đường cho họ dẫm lên, một thứ thảm nhung dệt bằng xác linh trẻ để tới ngôi quyền.

Lớp đàn anh đã lừa gạt, bịp bợm, ma giáo, lưu manh bằng cách đưa ra những lý tưởng nọ, chủ thuyết kia, nào độc lập, tự do, hạnh phúc, nào dân chủ, nào nhân dân..

Nhưng chỉ thấy máu đổ, xương rơi và một lũ «quỷ chính trị» múa cười, trên xác chết của tuổi trẻ.

Xác chết của tuổi trẻ kết lại thành sàn nhảy đẹp nhất cho lớp đàn anh.

Tội của lớp người lãnh đạo của cả đất nước này đáng tội đem ra pháp trường cắt xẻo thịt mỏc mắt hoặc voi dày ngựa xé.

Nhưng tuổi trẻ Việt Nam xá tội hết cho họ. Họ đã làm như Chúa làm. Họ đã đưa má kia cho đàn anh tát. Để hóa giải.

Họ không muốn tự đào sâu hố thẳm của cả một thế hệ. Họ tha chết cho đàn anh với một nụ cười đẹp như nụ cười của trẻ thơ. Vòng tay họ rộng mở, mắt họ sáng ngời hy vọng.

Bi thảm đã ngút trời, hận thù đã vời vợi. Lớp trẻ Việt Nam muốn bắt tay với đàn anh, những đàn anh mất lương tâm, những đàn anh còn lương tâm, những tên hề chính trị, những tên điếm chính trị, những tên đã dẫn dân tộc này đến cái chết, cái cùng khó, và cái bằng hoại tinh thần vĩ đại.

Chỉ có sự quên hận thù, sự xá tội mới làm mặt trời đất nước này sống lại. Chỉ có thế mới hy vọng bình minh ló dạng ở đầu hầm tối mù. Bây giờ thì mặt trời chết. Mặt trời bị hạ huyệt.

NỒI NIÊU SOONG CHẢO

bị đủ thứ quyền hành dồn vào thế bần cùng đành làm nổ tung cả nước, trên măng - sét :

tự chử

- Đằng Giao, tổng thư ký nhựt báo SỐNG, hai năm bị treo bút, lại tiếp tục bày trò.
- Tú Kếu, Ông đạo Cấy, Trần vương Du, Kiều Phong, Nguyễn hữu Đông, Nhã Ca, Nguyễn thụy Long, Nguyên Sa, Bồ Hòn, Võ Phiến, Tuấn Huy, đánh xả láng !

Mỗi người một bàn chải răng

Nhưng chỉ dùng

KEM ĐÁNH RĂNG

Hynos

PHOSPHATÉ

VN EXPRESS

HYNOS PHOSPHATE

mang lại cho quý vị

một hàm răng trắng trong\

những nướu răng lành mạnh,

một hơi thở thanh khiết,

nếu quý vị

chải răng 2 lần trong ngày

Với

Hynos

PHOSPHATÉ

đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều

CETONIC

Sinh-tố của sức mạnh

BỔI BỔ CƠ THỂ . TĂNG THÊM SỨC KHỎ